

ĐẠI KỶ NGUYÊN

MANG ĐẾN GIÁ TRỊ CUỘC SỐNG

WWW.DKN.TV

2020
Canh tý

Cô giáo tiếng Anh:

**“Tôi cần
giúp các em
quay về với những
giá trị đạo đức
truyền thống”**



Đạo làm người
thể hiện qua
con gà trống trên
mâm cúng ngày Tết

Tại sao người
Việt đầu năm
mua muối, cuối
năm mua vôi?

Hiếu thuận
với cha mẹ là
cái gốc làm người
thiện lương



Hoa mai vàng. (Ảnh: Shutterstock)

ĐẠI KỶ NGUYÊN

Xuân mới, phúc ấm gửi muôn nhà

Lời bạch: Xuân, ấy là lúc trời đất ở vào cái thế bùng bùng sinh khí, đang là lúc ta gửi người tri kỷ ý đẹp lời hay. Xuân, không thể không khai bút. Mà khai bút chẳng gì hợp cảnh, hợp tình hơn thơ. Ban biên tập Đại Kỷ Nguyên trân trọng dâng món quà xuân nhỏ bé này tới quý độc giả xa gần. Chúc quý độc giả vạn sự bình an, tân niên đắc phúc!

Bóng hạc đường tiên chốc đó mà
Nghìn năm ngơ ngẩn áng mây qua
Mưa nhuần cỏ mướt tơ như ngọc
Oanh kêu xuân biếc dưới thềm hoa

Khói trầm hương tịch mịch
Trà thơm đợi tri âm...

Gác nhỏ xuân vào thoáng gió đông
Đêm thanh tiêu trúc vắng lầu hồng
Cố nhân quên hết sầu dưới nguyệt
Bể dâu chớp mắt đã thành không

Vườn thơm nhịp hoan ca
Đất trời chẳng bụi nhòa
Hồng trần tâm tẩy tịnh
Phù sinh cũng nhẹ qua

Thanh bình nhạc khúc rộn đường xa
Kỷ nguyên mới đón người cũ qua
Muôn dặm ngời tiên cảnh
Vạn năm thăm đợi phút giao hoà

Gió ấm xuân lành gửi bạn xa
Hoa sen phúc báo thay quà
Nhân đức theo về Chân Thiện Nhẫn
Tân niên gieo phúc muôn nhà...

BBT Đại Kỷ Nguyên



Chuyên san Đại Kỷ Nguyên số Canh Tý 2020

Biên tập: Thanh Ngọc - Tiểu Lý

Thiết kế: Huệ Minh

Ảnh bìa: Shutterstock

ĐẠI KỶ NGUYÊN
Mang đến giá trị cuộc sống

Website: www.DKN.tv

Email: contact@dkn.tv

Facebook: www.facebook.com/DaiKyNguyenVietnam/

* Ấn bản này không mang tính thương mại. Độc giả có thể xem và tải về miễn phí từ website: www.DKN.tv



Văn hóa truyền thống

8 | Đạo làm người thể hiện qua con gà trống trên mâm cúng ngày Tết – Thuần Dương

14 | Tại sao người Việt đầu năm mua muối, cuối năm mua vôi? – Mạn Vũ

18 | Vì sao nói Sen là loài hoa thánh khiết của nhà Phật? – Nam Phương & Tâm Minh

Góc nhìn

24 | Kỳ tích bóng đá Việt Nam và cú hích cho dân tộc đang khao khát những ‘chiến thắng’ – Trương Thanh

28 | Người Việt được Nhật Hoàng khen ngợi: Thi ân không cần đáp trả và niềm tin vào sứ mệnh giúp người – Thuần Dương

Nhân vật

34 | Cô giáo tiếng Anh: “Tôi cần giúp các em quay về với những giá trị đạo đức truyền thống” – Ngọc Khánh

44 | Đâu đó trên đường đời, vẫn còn những trái tim Bồ Tát – Thanh Tâm & Thanh Ngọc

Nhân sinh cảm ngộ

54 | Điều kỳ diệu từ bát mỳ ấm áp đêm giao thừa của ông chủ quán – Mai Trà & Hữu Bằng

62 | Hiếu thuận với cha mẹ là cái gốc làm người thiện lương – Thanh Phong

70 | Tình bạn vong niên của Lý Bạch – Đỗ Phủ: Tri kỷ trong đời, gặp nhau đã khó, chia lìa càng khó hơn – Tiểu Lý

78 | Tu dưỡng của mẹ là sự giáo dục tốt nhất dành cho con – Đan Tâm

Thưởng thức

84 | Âm nhạc cổ xưa ẩn chứa quy luật Trời Đất, dự đoán được điểm lành dữ – Kiên Định

90 | Chùm thơ Xuân – Nhiều tác giả

Khám phá

94 | “Từ trái tim của thế giới, lời nhắc nhở của bậc đàn anh” – Cuộc thám hiểm kỳ thú trong khu rừng rậm xứ Nam Mỹ – Trần Phong

102 | Người Việt đã sai lầm khi dẫn “rời xa” mỡ lợn? – Hà Châu



(Anh: Fotolia)

VĂN HOÁ TRUYỀN THỐNG



(Tranh dân gian Đông Hồ)

Đạo làm người

thể hiện qua
con gà trống trên
mâm cúng ngày Tết



(Ảnh: Zing)

Thuần Dương

Đồ ăn luôn phải có trên mâm cơm cúng ngày Tết, hóa ra không phải chỉ để thể hiện sự sung túc, no đủ và lòng thành của người cúng, mà còn là lời nhắn nhủ của tiền nhân về đạo làm người.

Một chú gà trống ngậm hoa hồng đỏ từ lâu đã là thứ không thể thiếu trên mâm cúng ngày Tết của mỗi gia đình người Việt. Không giống như các vật cúng tế có ý nghĩa về hình ảnh hoặc âm thanh qua tên gọi, như xôi gấc đỏ để tượng trưng cho may mắn, chân giò (tiếng Hán Việt là “trư túc” đồng âm với “chư”: mọi thứ và “túc”: sung túc, no đủ) tượng trưng cho sự ấm no đủ đầy, hình ảnh con gà trống còn mang một ý nghĩa sâu sắc về ngũ đức của người quân tử.



Gà trống ngậm hoa hồng.
(Ảnh: Món Mộc)

Trong thập nhị chi (12 con giáp), thì gà trống biểu tượng cho sự cương trực, mạnh mẽ.

Xưa Điền Nhiêu nói với Lỗ Ai Công rằng: “Ngài không thấy con gà ư? Đầu mang mào, đó là Văn. Giương cựa, đó là Vũ. Địch thủ trước mặt mà dám đánh, đó là Dũng. Thấy thức ăn thì gọi nhau, đó là Nghĩa. Quản lý buổi sáng không lỗi hẹn, đó là Tín. Người thời nay có được năm đức ấy quả thực không nhiều”.

Sử sách nước Việt ta cũng ghi lại việc Tả quân Lê Văn Duyệt thời Nguyễn từng nói với vua Gia Long về ngũ đức của gà dựa trên lời Điền Nhiêu khi xưa:

Một là, đầu có mào như đội mũ, thân có lông đẹp như quần áo, gọn gàng đó là Văn.

Hai là, chân cứng, có cựa nhọn để làm vũ khí, ấy là Võ.

Ba là, thấy đối thủ là xông vào, ấy là Dũng.

Bốn là, tìm thấy thức ăn liền gọi đồng loại, đó là Nhân.

Năm là, đứng giờ, đứng canh liền cất tiếng gáy, ấy là Tín.

Lê Văn Duyệt tâu với vua rằng, binh thư có câu: “Phàm người làm tướng phải có đủ những đức: Văn, Võ, Dũng, Nhân, Tín mới có thể làm ba quân mến phục. Có vậy mới là tướng tài để đánh thắng cường địch”.

Văn không chỉ là sự uyên thâm về học vấn, mà còn là “dấu vết do đạo đức lễ nhạc giáo hóa mà có vẻ đẹp dễ rõ rệt” – (Tứ điển Hán Nôm). Từ đó biểu hiện ra bên ngoài hình thức là sự chín chu, cốt cách thanh tao, khí chất đĩnh đạc của bậc chính nhân quân tử, mà áo



Gà trống. (Tranh dân gian Đông Hồ)

quần chỉnh tề, nhã nhặn là một cách nhận biết. Gà trống có bộ lông vũ rực rỡ nhưng hài hòa, uy vũ, lại đầy đủ cả mũ miện chỉnh tề nên đại diện được cho cái đức Văn.

Cái Võ, Dũng của gà trống uy vũ và hiên ngang. Tương truyền Nguyễn Lữ nhà Tây Sơn sau khi quan sát các thế đá của gà chọi đã sáng tạo ra Hùng kê quyền (bài quyền con gà trống). Ông còn để lại bài thơ miêu tả các thế đánh cương nhu kết hợp, oai võ tựa Thanh Long, Bạch Hổ của gà chọi qua bài “Quyển Thiệu Hùng Kê”.

Làng võ thuật Việt Nam cũng có võ sư Đặng Văn Anh (1921 - 1998) uy trấn một thời,



(Ảnh: Shutterstock)

lấy Kim kê (gà vàng) làm biểu tượng, với ý nghĩa “Phong vũ như mai, kê minh bất kỳ”, nghĩa là dù ngoài trời mưa gió, gà vẫn không ngừng cất tiếng gáy.

Ấy cũng là cái đức Tín nổi bật của gà trống. Bất kể trời đông giá rét, hay trời hạ đông dài, bất kể ngày nắng oi nồng hay ngày mưa gió bão bùng, cứ đúng giờ, đúng canh, gà trống lại cất tiếng gáy báo hiệu cho mọi người thức dậy làm ăn. Gà trống cũng thường có thêm bông hoa hồng đỏ gắn ở mỏ cũng có thể là mô phỏng hình ảnh gà gọi mặt trời, báo hiệu một thời kỳ tươi sáng đang đến.

Bên cạnh đó, là hình ảnh của người quân tử, vốn mục tiêu mà mỗi người khi sống trên đời đều nên hướng tới trong văn hóa truyền thống xưa kia, gà trống không thể thiếu cái đức Nhân vị tha. Nhân Nghĩa khi nghĩ tới người khác trước khi nghĩ đến mình vốn là nền tảng đạo đức làm người cơ bản của Nho gia, cũng thể hiện sự Thiện lương coi người như mình của Phật giáo.

Cái Võ, Dũng mà không đi với đức Nhân thì sẽ trở thành Võ Dũng của kẻ thất phu. Có câu chuyện về việc luyện gà chọi cho vua thời xưa rằng, sau khi đã luyện mười ngày, có người hỏi đã xong chưa, vị phụ trách luyện gà nói: “Chưa! Hãy còn kiêu khi”. Sau mười ngày nữa lại được hỏi thăm, vị ấy lại trả lời: “Chưa! Còn đáp lại với vang và với bóng”. Tiếp mười ngày nữa trôi qua, khi được hỏi, lại đáp: “Chưa! Mắt nhìn còn hăng và khí còn thịnh lắm”. Mười ngày sau vị ấy mới nói: “Sắp được rồi. Nghe tiếng gà khác mà lòng nó không chao động. Nhìn nó như con gà bằng gỗ. Đức của nó đã toàn bị rồi. Gà lạ không con nào dám đối đầu với nó, trông thấy nó là đã quay đầu bỏ chạy!”.



Đá gà. (Tranh của họa sỹ Henri Orge)

Điều mà người có Võ, Dũng cần luyện tập, hóa ra không phải chỉ là tăng cường sức mạnh và kỹ năng, mà cái chính là tu dưỡng

2020

Canh Tỵ



Mâm cúng ngày Tết. (Ảnh: FB Nhà Hàng Bể Cá)



Điều mà người có Võ, Dũng cần luyện tập, hóa ra không phải chỉ là tăng cường sức mạnh và kỹ năng, mà cái chính là tu dưỡng cho “đức toàn bị”. (Ảnh: Shutterstock)

cho “đức toàn bị”, lúc đó sẽ không dễ bị hoàn cảnh và vật ngoài thân tác động được đến mình nữa, không dễ bị kích động và kiêu ngạo về Võ, Dũng của mình. Đối với vạn sự vạn vật là luôn dùng đức Nhân để đối đãi, không đấu với người, không cầu thắng người mà cầu thắng những dục vọng của bản thân mình. Đồng thời khi đức đã toàn bị, khí chất và cốt cách thể hiện ra sẽ khiến người khác tự e dè mà chẳng dám mạo phạm. Thế nên Võ Dũng cũng đâu phải ý bề mặt chỉ sức mạnh của người đàn ông, ai ở trên đời muốn chiến thắng mình và những thói hư tật xấu của mình thì đều cần tới Võ Dũng để kiên định, vững vàng vượt qua cám dỗ.

Gà trống còn truyền cảm hứng nhân sinh qua hình ảnh thanh cao, không tơ tưởng dục vọng dù bản thân có nhiều thê thiếp của người quân tử xưa kia:

“Chân đạp miền thanh địa,
Đầu đội mũ bình thiên,
Mình mặc áo mã tiên,
Ban ngày đôi ba vợ,
Tối một mình nằm riêng”. (Ca dao)

Ngũ đức mà gà trống đại diện cho đã trở thành lời dạy của cổ nhân về đạo làm người. Mâm cúng Tất niên thể hiện tấm lòng thành của con người, vừa tỏ bày ước vọng trong năm mới, nhưng cũng như một lời hứa thành kính và nhắc nhở bản thân về những gì cần làm trong thời khắc thiêng liêng của Đất Trời. Làm người phải có được ngũ đức, sống sao cho không phải hổ thẹn, lại có thể giúp đỡ được người khác, lập thân hiền ngang đĩnh đạc ở trên đời.

Từ đó, việc cúng gà trống có một ý nghĩa thật sâu sắc mà nếu như hiểu rõ, chắc hẳn chúng ta sẽ lắng lại một chút trong giây phút linh thiêng, kính cẩn bên bàn thờ ngày Tết mà tự suy xét mình. 

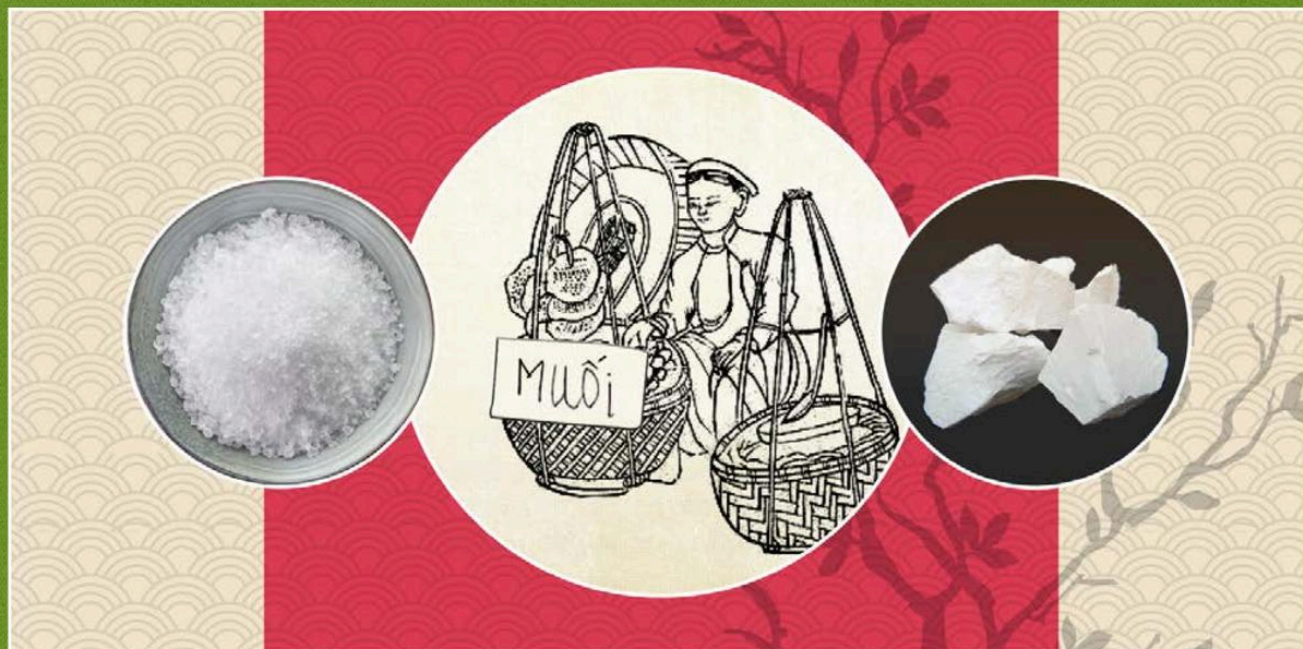


(Ảnh: Báo Mới)



(Minh họa: Đại Kỳ Nguyên)

Tại sao người Việt



“Đầu năm mua MUỐI, cuối năm mua VÔI”?

Mạn Vũ

Từ ngàn xưa, người Việt đã dành dụm cả một “bộ sưu tập” những mỹ tục trong dịp Tết đến xuân về. Những chuyện còn con như dầu đèn bếp núc, miếng trầu, hạt muối chính là lát cắt độc đáo của cả một lớp trầm tích văn hoá dân tộc sâu lắng, truyền cảm hứng cho nhiều thế hệ sau. “Đầu năm mua muối, cuối năm mua vôi” có thể coi là một mỹ tục như vậy.

ĐẦU NĂM MUA MUỐI

Trong văn hóa phương Đông, muối nằm trong 7 thứ thiết yếu của cuộc sống, bao gồm: củi, gạo, dầu, muối, tương, giấm, trà. Người phương Đông rất kỳ lạ, tư tưởng dù phóng khoáng mênh mang, thích những điều cao xa, trừu tượng mà vẫn vô cùng chú ý từng tiểu tiết trong đời. Bảy thứ ấy, từ thi nhân cho đến nông phu, từ bách tính trăm họ cho đến vương tôn, quý tộc, có ai dám bảo rằng mình không cần dùng đến?

Thế thì mua muối đầu năm, tự nó, đã là một điều tất nhiên, không cần bàn cãi rồi. Vấn đề ở đây là tại sao cứ phải chọn thời điểm “đầu năm”? Có một câu chuyện khá thú vị được người đời truyền tai nhau như thế này. Tương truyền, thời xưa, có một thương nhân hành nghề buôn muối. Năm ấy hàng bán không chạy, cố gắng thế nào ông cũng không thể bán hết số muối của mình. Vốn thông minh, nhanh trí, ông bèn cho người phao tin rằng, nếu ai mua muối vào đầu năm thì vận may sẽ đến suốt cả năm. Thế là người ta ùn ùn đến mua muối của ông, trong chốc lát muối đã bán sạch. Sau này,



(Henri Orge)

người ta quên luôn câu chuyện của ông thương gia bán muối ế ấy, chỉ còn truyền tai nhau rằng: mua muối đầu năm thì gặp may. Từ đời này qua đời khác, người ta đều bắt chước nhau, dần dần tục ấy lan rộng khắp xa gần, cuối cùng trở thành phong tục truyền thống mua muối đầu năm của người Việt.

Tất nhiên, đó là câu chuyện vui, chưa có gì lấy làm bằng cớ. Nhưng ít nhất ta có thể hiểu rõ một điều rằng: thời xưa giao thông đi lại khó khăn, hàng hoá vận chuyển tốn công sức lắm, muối trở thành vật phẩm rất quan trọng và trân quý ở những nơi xa xôi, hẻo lánh. Muối làm ra ở vùng ven biển, vận chuyển đến miền khác trong đất liền tất là tốn công tốn của nhiều.

Vậy nên, vào ngày đầu tiên của năm mới, người ta sẽ mua muối để dành. Lâu dần, đó trở thành phong tục đón năm mới độc đáo của người Việt Nam. Mỗi hạt muối đều mang theo hy vọng của người ta về thân thể khỏe mạnh, gia đình mỹ mãn, vợ chồng thuận hòa. Gừng và muối còn là tượng trưng cho tình cảm vợ chồng nồng ấm, mặn mà. Vậy nên mới có câu ca dao:



(Ảnh: Shutterstock)

*Tay nâng chén muối đĩa gừng
Gừng cay muối mặn, xin đừng quên nhau.*

Muối còn là thể hiện cho mối quan hệ chặt chẽ giữa người với người, dù là người thân, bạn bè, hàng xóm hay đối tác kinh doanh...

Muối là tinh thể màu trắng, mà màu trắng lại tượng trưng cho sự sạch sẽ, thuần khiết, cũng đại biểu cho tình cảm tốt đẹp.

Người ta thường rắc muối xung quanh đường đi và trước cửa nhà mình, hy vọng năm mới bình an, hòa hợp.

Ở Việt Nam, người ta thường mua muối vào sáng ngày mừng Một Tết. Trước đây, người bán hàng sẽ đóng một bát muối đầy cho khách hàng, thay cho lời chúc năm mới viên mãn. Còn hiện tại, ở nhiều nơi, để thuận tiện hơn, người bán thường đóng sẵn muối vào từng gói nhỏ trước khi bán cho khách. Khi mua bán, người mua cũng không trả giá mặc cả bởi họ tin rằng may mắn trong năm là... không thể giảm giá.



Muối được cho sẵn vào các túi nhỏ để bán dịp Tết. (Ảnh: Cong Le)

CUỐI NĂM MUA VÔI

Thời xưa, trước khi người ta tìm ra xi-măng, vôi từng là một trong những vật liệu xây dựng quan trọng hàng đầu ⁽¹⁾. Trước đây, người Việt Nam dùng tiền tiết kiệm trong năm để mua vôi, sửa chữa những bức tường bị nứt. Chuyện này ngụ ý là năm mới hoàn cảnh mới, sửa chữa những lỗi sai của năm cũ, để năm mới vẹn tròn hơn. Vôi cũng được dùng để quét phòng ốc với mục đích loại bỏ những điều không may mắn trong năm cũ, mở ra một khởi đầu mới. Vôi trong văn tự truyền thống là Thạch khô (石灰), khô (灰) này lại đồng âm với khôi (恢) trong khôi phục (恢復). Do đó, người ta tin rằng “vôi” cũng đồng nghĩa với việc khôi phục những điều tốt đẹp.

Nhưng tại sao người ta lại không mua vôi vào đầu năm, mà phải đợi đến tận cuối năm? Là bởi người xưa quan niệm vôi màu trắng biểu tượng cho sự bạc bẽo. Thế nên đầu năm không thể mua vôi, để tránh những rủi ro trong năm mới, tránh rạn nứt và đổ vỡ trong quan hệ tình cảm gia đình cũng như công việc.

*Thay vào đó, người ta sẽ
mua vôi vào cuối năm, với
ngụ ý là lấy những điều bạc
bẽo mà tống khứ đi để đón
chào một năm mới tràn đầy
niềm vui, phúc lành.*



“Cuối năm mua vôi”, ở một ý nghĩa khác, cũng chính là lời “nhắc khéo” của ông bà, cha mẹ với các cháu, các con: làm lụng phải tiết kiệm, cuối năm mua vôi sửa sang, xây nhà.

Người xưa tín Thần, coi trọng nghi lễ. Trong Thuyết văn giải tự của Hứa Thận, lễ là lộc, tức là lấy việc thờ Thần mà mang lại phúc lành. “Tiên học lễ, hậu học văn”, cổ nhân vẫn luôn cho rằng bài học đầu tiên chính là lễ nghi. Con người phải được giáo dục lễ nghĩa, biết cung kính khiêm nhường, ứng xử có văn hóa, thì mới trở thành người có giáo dưỡng.

Vào cuối thời Xuân Thu, lễ băng nhạc hoại, xã hội đại loạn rối ren, Khổng Tử đã cấp thiết kêu gọi: “Không hợp với lễ thì không nhìn, không hợp với lễ thì không nghe, không hợp với lễ thì không nói, không hợp với lễ thì không làm” (*Phi lễ vật thị, phi lễ vật thính, phi lễ vật ngôn, phi lễ vật động*). Lễ nghi trong văn hóa truyền thống góp phần níu giữ đạo đức, giúp người ta trở thành người thiện lương, không vì chạy theo ham muốn cá nhân mà

làm việc trái với đạo đức. Một khi đã là người thiện lương, có lễ giáo thì phúc lành sẽ tới. Kinh Dịch có câu: “Nhà tích thiện ắt có dư phúc lành, nhà tích bất thiện ắt có thừa tai ương”.

Văn hóa là linh hồn của dân tộc, trong đó lễ nghi lại là một trong những bộ phận quan trọng nhất của văn hóa. Dân tộc Việt đã trải qua nhiều thăng trầm lịch sử nhưng những truyền thống lễ nghi từ xa xưa, ở đâu đó vẫn đang âm thầm lưu truyền từ đời này sang đời khác, bảo ban con người tôn kính Thần linh, ước thúc đạo đức của chính mình. Chỉ có giữ vững được lễ nghi, người ta mới có thể trở thành một người thiện lương, có lễ giáo và đạo đức cao thượng vậy. 



(Ảnh: Eva)

Ghi chú: [1] Trước khi có xi-măng (cement), người xưa sử dụng rì mật (chất lỏng đặc sánh còn lại sau khi đã rút đường bằng phương pháp cô và kết tinh) trộn với vữa. Mà thành phần của vữa có cát và vôi. Cho nên vôi trong bài này có thể hiểu là vật liệu xây dựng.

(Ảnh bìa: Henri Orge/Shutterstock/DKN minh họa)



Vì sao nói
**Sen là loài hoa thánh khiết
của nhà Phật?**

Nam Phương – Hồng Liên

Sẽ chẳng có loài hoa nào gọi cho ta một cảm giác thánh khiết, trong ngần như hoa sen. Hoa vươn lên từ nơi bùn lầy mà vẫn ngát hương, đẹp tinh khôi mà vẫn bình dị, khiêm nhường. Và đó chính là Sen – loài hoa tượng trưng cho cốt cách thanh tao của người tu Phật.

Trong ngàn vạn thứ hoa, chỉ có hoa sen là thanh tịnh và thuần khiết nhất. Hoa mọc từ rễ củ nằm sâu trong bùn lầy, khi thời khắc đến sẽ nảy mầm rồi từ từ vươn lên khỏi mặt nước. Tự bản thân hoa đã có tính vô nhiễm, thế nên dầu mọc từ bùn nhưng không mang mùi hôi tanh của bùn, dầu vươn lên từ đầm lầy nhưng lại không hề nhuốm bụi bẩn. Cũng lại nói, hoa không chỉ làm sạch tự mình, mà còn khiến vạn vật xung quanh đều trở nên thanh tịnh. Nơi nào có hoa sen mọc, thì nơi ấy nước được làm trong, cũng giống như nơi nào có Phật Pháp, thì nơi ấy có được miền tịnh thổ.

Hoa sen có nhiều màu sắc, mà mỗi thứ màu lại mang một ý nghĩa thanh cao, thoát tục: Sen bạch tượng trưng cho tâm hồn trắng trong, thuần khiết; sen xanh tượng trưng cho trí huệ viên thành; sen tím tượng trưng cho những điều huyền diệu; sen vàng tượng trưng cho sự giác ngộ; và sen hồng tượng trưng cho lòng từ bi vô hạn.



(Ảnh: Pixabay)

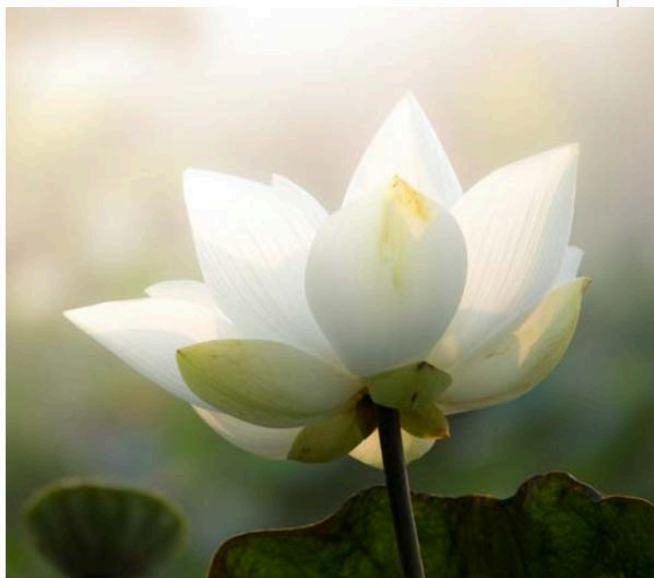
Hoa sen vừa có sắc lại vừa có hương. Hương hoa thoang thoang, sắc hoa dịu dàng, cho nên hoa đứng kiêu hãnh giữa đầm mà vẫn không tạo cảm giác kiêu kỳ, ngược lại, còn khiến người thưởng lãm được đắm mình trong bầu không khí an lành, tĩnh tại. Thân sen ngay thẳng, có gai mà không sắc nhọn, trong ruột lại trống rỗng giống như tánh ‘không’ của người tu luyện, cho nên hoa mới nhẹ nhàng, thanh đăng, thanh tịnh, vô vi. Đó được gọi là:

“Diệu tánh hư vô bất khả phân
Hư vô tâm ngộ đắc hà nan
Ngọc phần sơn thượng sắc thường nhuận
Liên phát lô trung thấp vị cần”.
(Thiền sư Ngộ Ấn)

Tạm dịch:

*“Diệu tánh rỗng không chẳng thể bâu (bám)
Rỗng không tâm ngộ khó gì đâu
Trên non ngọc đốt màu thường đẹp
Sen nở trong lò ướn chứa khô”*

“Liên hoa mộng ứng Thiên sinh Thánh” (giác mộng hoa sen ứng với điềm Trời sinh bậc Thánh). Tương truyền, trước khi Đức Phật giáng sinh, mẫu thân của Ngài là hoàng hậu Ma Da từng nằm mơ thấy một con voi trắng mang theo đóa sen cũng màu trắng. Khi Đức Phật đản sinh ở vườn Lâm Tỳ Ni, dưới tán hoa Vô Ưu, Ngài liền bước đi bảy bước, và dưới mỗi bước chân đều có đóa sen vàng nâng gót ngọc. Ngài đứng trên đài hoa sen, một tay chỉ lên trời, một tay chỉ xuống đất, và nói: “Thiên



(Ảnh: Shutterstock)

thượng thiên hạ, duy nhĩ độc tôn, yếu độ chúng sinh, sinh lão bệnh tử” (Trên trời, dưới đất, hiện nay duy có ta, muốn độ chúng sinh, thoát khỏi sinh lão bệnh tử).

***Truyền thuyết kể rằng,
hoa sen không phải là
thứ hoa nơi trần thế
mà bắt nguồn từ thiên
thượng, là biểu tượng
thanh tịnh của cõi Phật.***

Từ tranh, tượng, bất cứ nơi nào có hình tượng Phật, chúng ta đều thấy vị Phật ngồi xếp bằng trên đài hoa sen. Theo kinh điển Phật giáo, “Phật tọa tòa sen” mang một ý nghĩa thanh cao: Phật Pháp thì trang nghiêm thần diệu, mà hoa sen lại mềm mại, thanh tịnh và ngan ngát hương thơm. Cho nên, đài sen nghiêm trang, hương thơm thuần tịnh, là nơi Phật có thể tĩnh tọa.

Lại có một truyền thuyết kể rằng, một ngày, trước mặt đông đảo đại chúng, Đức Phật không thuyết Pháp mà chỉ lặng lẽ đưa lên một đóa sen. Khi đại chúng còn đang ngỡ ngác chẳng hiểu, thì chỉ có đại đệ tử Ma-ha Ca-diếp mỉm cười. Đức Phật liền tuyên bố với các tỳ kheo: “Ta có chính pháp vô thượng trao cho Ma-ha Ca-diếp. Ca-diếp là chỗ nương tựa lớn cho các thầy tỳ kheo, cũng như Như Lai là



(Ảnh: Minghui.org)

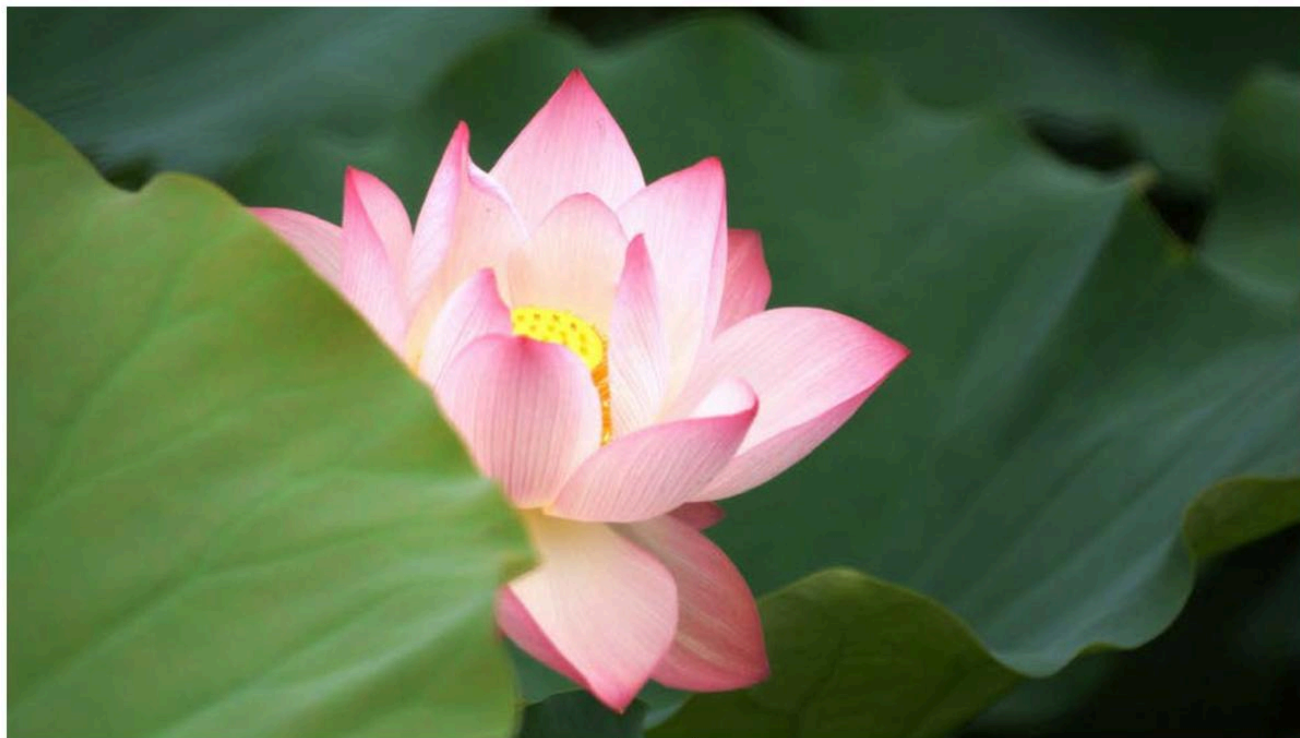
chỗ nương tựa cho tất cả chúng sinh”. Có thể thấy, hoa sen không chỉ là một loài hoa đơn thuần, mà còn biểu tượng cho Phật tính và giác ngộ.

Hoa sen ngụ ý rằng sinh mệnh sinh ra trong sinh tử phiền não, nhờ tu luyện mà thoát khỏi sinh tử phiền não. Hoa sen mọc dưới bùn nhơ, cũng giống như con người qua bao kiếp bao đời đã trầm luân trong bể sâu nhân thế. Rồi hoa vươn lên thẳng tắp, cũng chính là quá trình tu luyện, rũ khỏi bùn nhơ, gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn. Khi đóa hoa nhô lên khỏi mặt nước, cũng là lúc những cánh sen bùng nở, tỏa hương ngan ngát dưới ánh mặt trời, đó là lúc Phật tính nhờ tu luyện

mà giác ngộ, hoa đại mãn khai.

Sen vốn là hoa nơi Thiên thượng, là hoa của Phật quốc thanh cao, nay lại hạ thế làm một thứ hoa ở nhân gian – phải chăng là để gửi gắm thông điệp rằng: Phật tính của con người cũng giống như hoa sen vô nhiễm, mọc trong bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn.

Con người nơi nhân thế, dẫu cát bụi hồng trần có vô tình che đi bản tính thuần phác lúc tiên thiên, và dẫu đạo đức suy đồi có lạnh lùng nhấn chìm người ta trong chàm bầy danh lợi, thì cái phần bản chất nhất cốt lõi nhất – cũng chính là sự thuần thiện, thuần chân, thuần khiết – vẫn luôn ở đó không bao giờ thay đổi. Chỉ cần lau sạch đi lớp bụi hồng trần, thì bản



(Ảnh: Pixabay)

tính ấy sẽ hoàn toàn hiển lộ. Con người trong quá trình tu luyện, cũng chính là từng bước từng bước phủ đi lớp bụi trần. Người tu luyện ngay trong cõi hồng trần ô trọc mà tu chính mình, thân tâm thanh tịnh không còn dính bụi trần, giống như hoa sen mọc trong bùn mà tự rũ sạch khỏi bùn, cuối cùng đạt đến bờ giác ngộ và hoàn toàn giải thoát, cũng là lúc đóa sen kia mãn khai, tỏa hương ngan ngát.

Trong cuốn sách “Tánh mạng khuê” có bài thơ rằng:

“*Hồng hồng bạch bạch thủy trung liên,
Xuất ố nê trung sắc chuyển liên;
Hành trực ngẫu không bổng hựu thực,
Tu hành diệu lý kháp như nhiên*”.

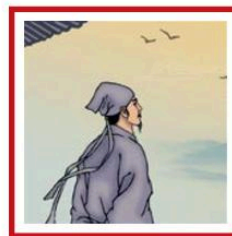
Tạm dịch:

*Sen nở trong đầm đỏ trắng phơi,
Bùn nhơ không nhiễm sắc thêm tươi.
Thân ngay, ngó rỗng, gương đầy hột.
Cái lý tu hành cũng thế thôi.*

Sen tỏa ngát hương thơm giữa bùn lầy nhơ nhớp. Trong cõi đời trầm luân, người tu có thể thoát khỏi mọi dục vọng, buông bỏ mọi phiền não thì sẽ đến bến bờ an lạc. Hoa sen bừng nở, trí huệ viên mãn, hương thơm lan tỏa khắp không gian. Đời người cũng giống như hoa ấy, từ phiền não mà đến thanh tịnh, mọc từ bùn lầy rồi nở hoa trên mặt nước, từ bùn đất mọc ra mà không nhiễm mùi bùn. 

(Ảnh bìa: Shutterstock/DKN minh họa)

GÓC NHÌN



Đội tuyển bóng đá Việt Nam trong ngày đăng quang ngôi vô địch tại AFF Suzuki Cup 2018. (Ảnh: Sport 5)

KỶ TÍCH BÓNG ĐÁ VIỆT NAM



và cú hích cho dân tộc
đang khao khát những
'CHIẾN THẮNG'



(Ảnh: Sport 5)

Trương Thanh

Chức vô địch Đông Nam Á của đội tuyển bóng đá U22 Việt Nam trong năm 2019 tiếp nối chuỗi những thành công vang dội của các đội bóng Việt Nam dưới thời huấn luyện viên Park Hang Seo. Cảm ơn ngài Park và các cầu thủ trẻ là chưa đủ, có lẽ chúng ta cũng nên truyền đi cảm hứng chiến thắng bằng những hành động cụ thể và thiết thực.

Có một nghệ sĩ lớn kể chuyện vui lấy cảm hứng từ chiến thắng của U22 rằng, anh chàng thanh niên kia quyết đem kèn ra thổi ngoài đường sau chiến thắng của đội nhà, mẹ anh can ngăn vì sợ người đông, hỗn loạn con có thể mất cả mạng. Nhưng anh chàng nói vì niềm tự hào dân tộc, có chết cũng cam lòng. Mẹ anh thấy vậy khóc lóc, chẳng phải vì bà hạnh phúc khi chứng kiến dũng khí của con, mà vì bà tiếc số tiền đã chạy chọt để anh con trai không phải đi nghĩa vụ quân sự trước đó. Chỉ là một câu chuyện vui, nhưng cũng phần nào nói lên khoảng cách giữa cảm giác tự hào và hành động thiết thực để khẳng định được niềm tự hào đó.

Việt Nam: Một lịch sử đáng tự hào

Chúng ta đã từng chiến thắng biết bao thế lực quân sự hùng mạnh vào bậc nhất trên thế giới, dù chúng ta là một quốc gia nhỏ bé với dân số ít hơn họ rất nhiều. Bởi trên đời vẫn có một cái lý rằng: “Nước rất yếu, nhưng lại có



(Ảnh: Đức Đồng/VFF)

“Dũng cảm
hay ương hèn
là do khí thế
tạo thành...”
- (Tôn Tử).

thể đẩy trôi đá, đó là do thể của nước mạnh,” hay “Dũng cảm hay ương hèn là do khí thế tạo thành...” (Tôn Tử).

Người Việt từng có một cái “thế” rất lớn mạnh, giống như của các cầu thủ trẻ bây giờ. Mà trong chiến đấu, có một thế mạnh đã là một tiền đề rất quan trọng cho chiến thắng. Tiết thứ 50 (Thế lực) của trước tác Trường Đoản Kinh có ghi: “Nếu quân đội có thể ‘lực bạt sơn hể khí cái thế’ (sức dời núi, khí trùm trời), thì hoàn toàn có thể phát huy được sức chiến đấu, một có thể chơi mười. Trái lại, dù là trăm vạn quân, nếu binh sĩ tác chiến với tâm lý e ngại, lo sợ, thì không thể giành chiến thắng”.

“Thế” mà người Việt xưa từng có là cái thế có được do bị dồn tới đường cùng, nước lên cao ắt sẽ ập xuống, tức nước tất vỡ bờ. Nhưng ở trong đó vẫn có yếu tố trách nhiệm vì giang sơn, đại cục. Người Việt đã từng là một dân tộc chuộng Nghĩa, biết đặt lợi ích của xã tắc lên trên lợi ích bản thân mình, gia đình mình.



Các cầu thủ U22 Việt Nam ăn mừng sau khi lên ngôi vô địch tại Sea Games 30 tại Philippines. (Ảnh: Sports5)

Nguyễn Trãi từng viết: “Việc nhân nghĩa cốt ở an dân” – (Bình Ngô đại cáo). Chính vì thế, các cuộc chiến của người Việt có cái thế “hợp đạo Trời, thuận lòng người”, từ đó mới có thể lấy yếu chống mạnh, lấy ít địch nhiều, “lấy đại nghĩa thắng hung tàn”, “lấy chí nhân thay cường bạo”.

Hôm nay, người Việt làm sao để lại có thể tự hào?

Lịch sử dẫu huy hoàng cũng đã lùi vào dĩ vãng. Hôm nay, là công dân của quốc gia có tám hộ chiếu vào dạng ít quyền lực trên thế giới, người Việt dường như mang trong mình khát khao vươn lên, khát khao được ghi nhận, dù ở bất kỳ lĩnh vực nào. Trong “cơn khát” ấy, 1 vị huấn luyện viên, 11 cầu thủ trên sân cỏ và một bộ máy không quá vài chục người vận hành âm thầm để hỗ trợ họ, đã tạo ra những chiến thắng khiến 90 triệu người tự hào.

Tự hào dân tộc là khái niệm được nhắc đi nhắc lại sau những mùa giải của các cầu thủ

Việt Nam. Nhưng nó không chỉ là một trạng thái hạnh phúc cho không biểu không, nếu “tự hào” được hiểu đúng, chúng ta sẽ thấy một phần trách nhiệm của mình trong đó. Mỗi một người Việt Nam đều góp phần tạo nên cái “thế” đưa dân tộc trỗi dậy.

Trong lịch sử, chúng ta đã từng viết nên kỳ tích nhờ cái “thế” đại nghĩa thắng hung tàn, thì giờ đây, cái “thế” mà người Việt cần là gì?

Trong điều di huấn thứ 10 của võ sĩ đạo chân chính, huyền thoại người Nhật Bản thời Minh Trị Duy Tân, Saigo Takamori đã viết: “Nếu đường đi làm người minh bạch, tận lực vì quốc gia, cần mẫn vì gia đình thì hết thấy sự nghiệp sẽ tiến bộ theo suy nghĩ đó”.

Tức là, muốn bản thân có “thế” đứng hiên ngang, gia đình yên ấm, quốc gia hưng thịnh, thì làm người là phải tận lực theo đuổi những việc chính đáng. Muốn bản thân luôn đàng hoàng ngẩng cao đầu thì từ những việc nhỏ nhặt hàng ngày cũng phải làm cho thật tử tế.

Hãy thôi tranh đoạt lợi ích vụn vặt, còn

*Muốn bản thân
luôn đang hoàng
ngẩng cao đầu
thì từ những
việc nhỏ nhất
hàng ngày cũng
phải làm cho
thật tử tế.*

con như khi vượt đèn đỏ, tham gia giao thông theo kiểu “diễn vào chỗ trống”. Hãy thôi lườm nguýt chửi bới khi va chạm trên đường, đả kích, phán xét người khác khi chưa hiểu rõ sự tình... Hãy thôi phun đầy thuốc trừ sâu vào rau củ quả, cho lợn gà ăn quá nhiều chất kích thích tăng trưởng... Hãy dừng chạy điểm, chạy bằng, chạy chúc, chạy quyền... Chỉ cần vậy thôi, cái “thể” của dân tộc chúng ta sẽ trở nên đường đường chính chính.

Đừng để những nỗ lực của đội bóng rơi vào hư vô, đừng để cái khí thế dấn dấn dân tộc bị lụi tàn. Đừng để cảm hứng SEA Games, Asiad dừng lại ở những thú vui ăn mừng nhiều tính kích thích. Hãy làm gì đó để lưu giữ và phát huy khí thế của bóng đá Việt Nam. Muốn thế,

mỗi cá nhân đều phải dừng cảm, vượt qua cái đốn hèn của mình.

Dừng cảm để đổi thay, để nhìn xa hơn và sẵn sàng hy sinh lợi ích trước mắt. Dừng cảm làm việc tốt không vì danh tiếng hay lợi lộc, bất chấp người ta nói mình gàn dở và bao đồng. Dừng cảm bảo vệ lẽ phải dù có phải đánh đổi những điều quý giá nhất của bản thân. Dừng cảm đánh thức cả những người u mê xung quanh bạn, không phải chỉ để có thêm đồng minh mà là để cứu chính họ. Dừng cảm mở rộng trái tim và trí óc để dung chứa được nhiều hơn những khác biệt và thử thách. Đó chính là Thiện tâm.

Bởi: “Nếu không có được tinh thần quyết liệt theo đuổi con đường đúng đắn dù có vấp ngã hay đất nước phải lâm than, thì không thể giao tế bình đẳng với nước ngoài” – (Di huấn thứ 17 của Saigo). 



Người hâm mộ đổ ra đường ăn mừng sau chiến thắng của U22 Việt nam ở Sea Games 30. (Ảnh: Giang Huy/VnExpress)



Người Việt được Nhật Hoàng khen ngợi:

Thi ân không cần đáp trả và niềm tin vào sứ mệnh giúp người

Thuần Dương

Ông Trần Ngọc Phúc là Chủ tịch Hội người Việt tại Nhật Bản, đồng thời cũng là Tổng Giám đốc công ty Metran được Nhật Hoàng đích thân tới thăm và khen ngợi. Dù thành công vang dội với phát minh làm thay đổi ngành y Nhật Bản và thế giới, nhưng ông vẫn luôn khiêm nhường, bởi trong tâm luôn có một niềm tin.

Ông Phúc rời quê hương sang Nhật du học từ khi còn là cậu thanh niên 21 tuổi. Trong thời loạn lạc, giữa lúc đất nước và gia đình xoay vần trong dòng chảy dữ dội, ông đã mất hoàn toàn liên lạc với gia đình và mãi cho tới 18 năm sau mới được gặp lại họ. Từ một thanh niên trong gia đình gia phong nề nếp, được bao bọc, cậu đã mất hoàn toàn điểm tựa gia đình và phải bươn chải một mình nơi đất khách.



Ông Trần Ngọc Phúc.
(Ảnh: idlogiq)

Nhưng trong gian khó, Trần Ngọc Phúc luôn giữ được sự thiện lương được thừa hưởng từ gia đình Phật tử xứ Huế. Kiên trì, bền chí và luôn giữ mục đích trong sáng từ khi bắt đầu đi trên con đường riêng của mình, ông

đã thành công và khẳng định được triết lý kinh doanh cũng như triết lý nhân sinh vị tha là cách thành tựu chân chính và bền vững nhất.

Cứu giúp “thiên thần”

Dù học chuyên ngành hóa công nghiệp, nhưng do tình cảnh khó khăn khi thế giới đang trải qua cơn khủng hoảng dầu mỏ, ông được trường giới thiệu đến thực tập tại hãng chế tạo thiết bị y khoa. Trong những năm tháng thực tập tại các bệnh viện, nhìn thấy

những em bé sinh non quá ít tháng phải thôi thóp giành giật sự sống, Thiện tâm của ông Phúc đã được hồi thức để cứu giúp những sinh linh bé bỏng này.

Trong thước phim tài liệu “Lý do tôi sinh ra” của đài truyền hình Việt Nam, ông đã nói về cảm giác của mình khi thấy các em nhỏ sinh non:

“Đây là thiên thần xuống trần gian nhưng bị gãy cánh, thì mình phải làm sao cho thiên thần này có cuộc sống thoải mái ở trần gian này”.



Ông Trần Ngọc Phúc bên cạnh phát minh của mình – chiếc máy hô hấp nhân tạo dành cho trẻ sinh non.
(Ảnh: Blog.yahoo)

Ông quyết tâm chế ra một chiếc máy thở phù hợp với lá phổi mỏng manh của các cháu bé mà trên thế giới chưa từng có. Phổi của trẻ sinh thiếu tháng chưa hoàn thiện, vì vậy máy trợ thở thông thường có thể khiến khí quản các bé bị phình to mà không khí không thể vào phổi. Hơn nữa nếu dùng máy trợ thở không phù hợp, lượng oxy vượt quá mức cho phép sẽ gây biến chứng mù mắt.

Năm 1984, ông đã thành lập công ty Metran Co.Ltd, cho ra đời chiếc máy hô hấp nhân tạo dao động cao tần số HFO (High Frequency Oscillatory Ventilation) đầu tiên trên thế giới dành cho trẻ sinh thiếu tháng. Cho đến nay, 90% các bệnh viện, trung tâm y tế lớn của Nhật Bản đã trang bị máy HFO của ông Phúc và nó cũng đã có mặt tại nhiều nơi trên thế giới như Đức, Anh, Thụy Sĩ, Thái Lan, Đài Loan, Malaysia, Costa Rica, Mexico...

Động cơ trong sáng và triết lý “thi ân”

Giữa rất nhiều doanh nghiệp thành công của Nhật Bản, công ty của ông Phúc đã được Nhật Hoàng chọn tới thăm vào tháng 7/2012. Ông Phúc là người duy nhất được đi cạnh Nhật Hoàng suốt thời gian đó để giới thiệu về Metran và HFO. Ông đã rất ấn tượng với sự tinh tế và ân cần, nhẹ nhàng cũng như sự hiểu biết của Nhật Hoàng. Và những người khiêm nhường, ý nhị đều dễ dàng nhận ra nhau, Nhật Hoàng cũng đã cảm ơn ông Phúc vì đã lặng lẽ đặt một chiếc ghế ở chiều nghỉ để cho Ngài có thể nghỉ chân nếu thấy mệt do leo cầu thang.

Có lẽ triết lý kinh doanh vì người khác của



Ông Trần Ngọc Phúc đón Nhật Hoàng đến thăm công ty.
(Ảnh: Nvcc)

ông Phúc cũng là một lý do để Nhật Hoàng lựa chọn tới thăm doanh nghiệp của một người gốc nước ngoài như ông.

“Tôi nghĩ, cuộc sống của chúng ta có được hiện nay là do mối tương quan với nhiều người. Và bạn sẽ đối xử như thế nào với người mà bạn gặp lần đầu tiên? Thi ân () mà không cần đáp trả. Đây là điều tôi đã học được từ cha mẹ tôi”*

– (Nguồn: Taigongwang)

Ông Phúc đã nói như vậy, và nó giải đáp phần nào việc ông quyết định đi con đường khó khăn để làm việc chưa ai làm trước đây.

Để có được chiếc máy thở cho trẻ sinh non, ông đã phải tìm hiểu, hỏi han rất nhiều các đồng nghiệp. Ở một đất nước coi tiêu chí an toàn là hàng đầu, lĩnh vực ông nghiên cứu động chạm tới sinh mệnh của những em bé có tỷ lệ tử vong rất cao, nên ông nhận ra rằng người Nhật không sản xuất máy hô hấp nhân tạo vì mức độ rủi ro của nó. Vừa dấn thân vào một lĩnh vực quá khó, lại là người nước ngoài, ông Phúc đã phải trải qua nhiều khó khăn, nhưng sự chân tình và cởi mở đã giúp ông có thêm nhiều người bạn Nhật thân thiết hỗ trợ. Như ông Yuichi Mizutani từng là thầy của ông Phúc thời ông mới đi làm, giờ lại đang là nhân viên ở công ty Metran.

Ông Phúc tự ví mình như chiếc máy cày, còn những người thành công khác như những chiếc tàu hỏa siêu tốc Shinkansen. Chiếc máy cày đi rất chậm và vừa đi vừa cày bừa, dọn dẹp chướng ngại vật để tạo ra con đường cho mình. Không chỉ khó khăn ở thời điểm bắt đầu, sau này khi đã có công ty phát triển tốt, ông lại gặp khó khăn khi cổ phần hóa công ty. Những người đầu tư đã thực hiện phương châm kinh doanh tối đa hóa lợi nhuận, trong khi ông muốn doanh nghiệp “cứu giúp sinh mệnh” này phải tôn trọng tuyệt đối triết lý kinh doanh “thì ân không cần đáp trả”. Vì thế dù có phải chắt vật vay mượn, ông cũng quyết mua lại toàn bộ cổ phần để giữ được con đường đi chân chính cho Metran.



Ông Trần Ngọc Phúc giới thiệu về sản phẩm của mình với Nhật Hoàng. (Ảnh: Nvcc)

“Với tôi, kinh doanh cũng như là tập kiếm đạo vậy. Là đạo, nên không phải vấn đề kỹ thuật không, mà cách suy nghĩ, đạo đức đều nằm trong đó hết. Mình phải có sự trung tín, nghĩa là luôn luôn có lòng trung thành với mục đích cao cả, với đạo lý và giữ chữ tín ở đời, dù có gặp khó khăn thế nào đi chăng nữa”.

“Mục đích cuối cùng của mình là làm sao để cứu những trẻ em đang cần phải cứu. Vấn đề lợi tức và đạo đức khi nào cũng phải cân bằng trong đó. Đó mới là kinh doanh”, ông Phúc trải lòng trong bộ phim “*Lý do tôi sinh ra*”.

Ông nói mình đã học được tinh thần của người Nhật, khi làm bất cứ việc gì, họ đều làm rất tinh xảo, chu đáo và nghĩ đến cảm nhận của người khác dù trong những chi tiết nhỏ nhất.

Có lẽ thiện tâm được thừa hưởng từ gia đình có đức tin và hướng thiện của ông Phúc đã cộng hưởng với triết lý về “con đường đi đến thành công bằng sự tử tế” của các doanh nhân Nhật Bản nổi tiếng, nên Metran đã được chính phủ Nhật Bản ghi nhận. Tháng 12/2017, Metran Co.Ltd vinh dự được công nhận là “Doanh nghiệp đóng vai trò động lực tăng trưởng tương lai của khu vực”.

Niềm tin vào sứ mệnh

Lý giải cho những thành công của mình, ông có một câu giản dị thế này: “Tôi là người sinh ra thiếu thốn. Có thể đó là lý do để tôi đến với công việc làm những máy móc cứu trẻ sinh non”.

Đó là sự khiêm nhường khi không nhận hết thành công là do tài năng của bản thân.



Ông Trần Ngọc Phúc giới thiệu về sản phẩm của mình với Nhật Hoàng. (Ảnh: Nvcc)

Ông lý giải rằng mình có sứ mệnh làm việc này, người có sứ mệnh thì luôn phải nỗ lực không ngừng và cho rằng thành công là kết quả của nỗ lực và niềm tin. Đó giống như việc ta có một lời hứa phải hoàn thành, một việc được giao và những công cụ, thể mạnh được ban cho để hoàn thành nhiệm vụ. Đặt mình ở vị trí nhận lấy trách nhiệm, sẽ cho ta tâm thế khiêm nhường hơn hẳn việc đặt mình ở thế khai sáng, thừa nhận thành tựu là do tài năng.

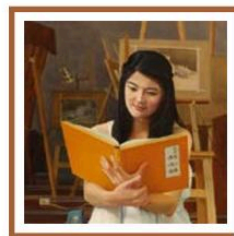
Với cách nghĩ như thế, ta sẽ thấy con đường mình phải đi, kiến thức và tài năng mình có được đều là để thực hiện sứ mệnh thi ân. Thế nên sẽ không tự hào rằng vì ta giỏi nên mới có được ngày hôm nay. Mà thay vào đó, ta hiểu rằng thành công này là một nhiệm vụ và phải dùng những gì mình có được một cách chân chính và thành kính nhất. Thành công nếu đều gắn với việc làm vì người khác, thì sẽ luôn có con đường rộng lớn và vững chắc nhất để tiến lên. 

(*) – thi ân (施恩): nghĩa là làm ơn cho người khác.

Bài có tham khảo và trích dẫn một số thông tin từ bài báo “Khoa học vị nhân sinh – Chuyện của một nhà phát minh gốc Việt tại Nhật Bản” của tác giả Nguyễn Tuyến và Thành Hữu trên Special.vietnamplus.vn

(Ảnh bìa: Nvcc/Shutterstock/DKN tổng hợp)

NHÂN VẬT



“

Bên cạnh việc dạy cho học sinh tiếng Anh, trong mỗi bài giảng, tôi đều hướng đến việc dạy học sinh làm người có đạo đức”.

– Chị Nguyễn Thị Quỳnh,
giáo viên tiếng Anh.



(Ảnh: Đại Kỳ Nguyễn)

Cô giáo tiếng Anh:

**“Tôi cần giúp các em quay về với
những giá trị đạo đức
truyền thống”**



Ngọc Khánh

Bao năm đi dạy giờ chị đã thấy mỗi ngày đến trường là một ngày vui, để cảm nhận những cái ôm ấm áp và nỗi nhớ nhung của đám học trò. Chính chị chắc cũng không nghĩ sẽ có ngày mình tìm thấy ý nghĩa của nghề dạy học đã từng khiến mình thấy mệt mỏi. Tất cả nhờ một bước ngoặt lớn trong đời...

Đã từng đau khổ và tuyệt vọng, nhưng chị không thôi hy vọng và kiếm tìm lời giải, bởi những điều tưởng chừng cay đắng đang trải qua có thể lại chính là phúc lành chờ đón ở phía trước.

Chị là giáo viên dạy tiếng Anh tại một trường trung học cơ sở. Anh có một xưởng gỗ lớn ở đất Từ Sơn (Bắc Ninh). Cuộc sống của vợ chồng anh chị là mơ ước của nhiều người nhưng cũng khó tránh khỏi đau ốm bệnh tật, nỗi buồn mất mát người thân...

Sau những tháng năm dài tìm kiếm lời giải cho những câu hỏi cuộc đời, chị đã may mắn tìm thấy người thầy chị hằng cầu mong, người thay đổi thế giới quan và nhân sinh quan của chị. Sau bước ngoặt cuộc đời đó, anh chị đã tìm được niềm hạnh phúc tự tại.



(Tự thuật của chị
Nguyễn Thị Quỳnh, giáo viên
trường THCS Đông Ngàn,
Từ Sơn, Bắc Ninh)

“Trời thương con thế sao bây giờ lại để con như thế này?”

Tôi là một phụ nữ nhạy cảm, dễ động lòng trắc ẩn. Từ khi còn nhỏ, mỗi lần nghe tiếng lợn, gà kêu khi bị giết thịt, tôi lại chui vào chăn bịt kín tai, khóc ròng... Tôi lớn lên trong tình yêu thương, bao bọc của cha mẹ và anh trai cùng những người thân yêu mà không phải lo lắng điều gì. Tôi cảm thấy hài lòng và luôn tự nhủ: “Trời thương mình thế!”

Rồi tôi cưới chồng, nhà chồng tôi đều là những người làm ăn kinh tế. Tôi hoàn toàn lạc lằm trong một môi trường mới. Các mối quan hệ mẹ chồng nàng dâu, chị em chồng luôn khiến tôi buồn phiền. Có những buổi sáng đến trường vừa đi vừa khóc vì không tìm được sự cảm thông, thấu hiểu. Để nhẹ lòng, tôi thường tìm đến âm nhạc, hy vọng hóa giải được các mối quan hệ. Nhưng dù cố gắng thế nào, trong tâm tôi vẫn luôn cảm thấy nặng nề.

Năm 2005, tôi sinh một bé trai. Những tưởng rằng cuộc sống của mình sẽ thay đổi theo hướng tốt đẹp hơn nhưng cơn bão cuộc đời lại ập xuống. Con trai tôi qua đời chỉ sau 20 ngày đến thế gian do bị tim bẩm sinh. Giữa

những ngày mưa gió bão bùng, tôi đứng lặng nơi hành lang bệnh viện, nước mắt chảy ra ngoài, nước mắt chảy vào trong. Ngược lên bầu trời, lần đầu tiên tôi than trách: “*Trời thương con thế, sao bây giờ lại để con như thế này?*”

Năm 2012, người anh trai cả, người gần gũi và thân thiết với tôi nhất bị ung thư gan giai đoạn cuối. Nghe tin từ bác sĩ mà trời đất quay cuồng, tôi đã khóc rất nhiều. Nghe lời bác sĩ, gia đình tôi giấu anh bởi vì nếu để anh biết thì sẽ suy sụp rất nhanh. Thần thờ đi các chùa chiền, tôi và mẹ làm lễ các nơi, không tiếc tiền đặt lễ làm lễ, cho dù có lễ đến 40 triệu cũng không tiếc, chỉ cần có thể kéo anh ở lại mà không được. Anh ra đi để lại vợ và con thơ 3 tháng tuổi...

Tại sao, Trời thương con thế lại để con khổ thế này?

Sau những biến cố lớn trong cuộc đời, những vấn đề về sức khỏe dồn dập đến với tôi: dạ dày, đại tràng, tim mạch, cột sống thoái hóa. Sáng tỉnh giấc là đã thấy đầu và mắt nặng trĩu. Tôi cũng đến khám tại các bệnh viện lớn như viện Quân y 108, bệnh viện Bạch Mai... Chồng tôi tìm đủ mọi cách, cứ nghe đâu có thuốc hay, thầy giỏi, anh đều tìm về chữa bệnh cho tôi. Tuy nhiên bệnh tật của tôi không hề thuyên giảm, tâm tư tôi ngày thêm phiền não.

3 năm tụng kinh niệm Phật mà chẳng biết tu luyện là gì

Cuộc sống chẳng thấy gì vui, thân tâm mệt mỏi...tôi tìm đến chùa chiền, quyên tiền đúc chuông, hành thiện...

Ba năm trời, tối nào cũng áo nâu sồng đến chùa tụng kinh niệm Phật. Tôi cầu xin Phật cho tôi sức khỏe, cho tôi sự đủ đầy về nhiều mặt, tôi đặt lễ đặt tiền để cúng dường. Rồi tôi tự hỏi nếu ai đến chùa cũng cầu như mình, vậy tại sao có người cầu được, có người không? Thôi, mình chuyển sang cầu bình an. Được vài hôm lại nghĩ: con người ta ai cũng phải trải qua sinh, lão, bệnh, tử, không ai có được bình an mãi.

Thế rồi dưới chân tượng Phật, tôi không cầu danh, lợi, cũng chẳng cầu bình an nữa. Tôi chuyển sang cầu xin Phật cho tôi trí tuệ để biết con đường đúng đắn mà đi. Tôi đi nhiều chùa và đến đâu cũng để ý, cũng tìm xem ai xứng là vị Sư phụ về mặt tâm linh. Đến chùa tìm mỗi mắt cũng không thấy người nào để mình bái Sư. Sáng nào mở mắt dậy tôi cũng xin: Quan âm Bồ Tát cho con gặp một vị Minh Sư, một vị Sư phụ bằng xương thịt ở thế gian... Ba năm đến chùa tụng kinh niệm Phật nhưng tôi vẫn mơ hồ chẳng biết tu như thế nào.



Chị Quỳnh chụp ảnh cùng với bố trong thời gian mang bệnh phải cắt tóc ngắn.
(Ảnh: Tác giả cung cấp)



Chị Quỳnh khi còn lên chùa tụng kinh và đi các nơi làm từ thiện.
(Ảnh: Tác giả cung cấp)

Lời khẩn cầu ứng nghiệm: Tôi tìm được Sư phụ ngay trong đời này

Thời gian thấm thoát thoi đưa, 3 năm nhanh chóng trôi qua. Hàng ngày đi dạy về là tôi tập aerobics, zumba, yoga, tối đến lại lên chùa tụng kinh niệm Phật. Sức khỏe tôi không cải thiện mà ngày một kém đi: đau, mắt, dạ dày, tim... cứ liên tục hành hạ; đến chùa cũng không tĩnh được nữa. Một ngày bỗng dưng không nuôi con nhỏ mà tôi lại thấy có sữa. Đi khám bác sĩ kết luận tôi bị u tuyến yên, một tuyến được xem như nhạc

trường của cơ thể nằm trong não sau hai hố mắt. Đầu tôi đau đến nổi mái tóc dài cũng trở thành gánh nặng. Tôi đành phải cắt tóc ngắn, hàng tháng sang viện lấy máu làm xét nghiệm, uống thuốc thường xuyên mỗi lọ tiền triệu. Đọc trên mạng nhiều người phẫu thuật u xong, u lại mọc. Bạn chồng tôi làm ở viện K nói: “Thôi, xác định sống chung với thuốc”. Do tác dụng phụ của thuốc, cơ thể tôi phát phì, thịt da như rạn nứt, đầu và mắt cứ hết thuốc là đau. Mỗi buổi sáng thức giấc là một cực hình với tôi.

Một ngày tháng 9/2016, tôi lang thang trên mạng đọc được bài viết có 3 chữ Chân-Thiện-Nhẫn khiến tôi chấn động. Tôi tò mò tìm hiểu thì biết Chân-Thiện-Nhẫn là nguyên lý tu luyện của Pháp Luân Đại Pháp. Tôi vào mạng mở bài tập, tập theo rồi đọc sách Chuyển Pháp Luân. Bao nhiêu câu hỏi trong quãng thời gian từ thời thơ ấu đến lúc trưởng thành đều được giải đáp. Ví như trước đó, tôi đã luôn băn khoăn khi được học khi vượt tiến hóa thành người, sao bao nhiêu năm qua tôi không thấy khi vượt thành người nữa? Rồi tôi cũng biết tôi đã sai khi trách cứ ông trời không thương tôi. Tất cả đều có nguyên do và sau cùng tôi biết là ông trời vẫn rất thương tôi. Những hỉ nộ ai lạc trong đời mà tôi trải qua là những trải nghiệm để tôi biết trân quý cơ duyên tôi được



Chị Quỳnh tham gia lớp tập yoga trong thời gian mắc bệnh. (Ảnh: Tác giả cung cấp)



Chị Quỳnh đang luyện một bài công pháp của Pháp Luân Công.
(Ảnh: Đại Kỳ Nguyễn)

làm người và hiểu được ý nghĩa của việc được làm người. Tôi cũng đã thấu tỏ được cội nguồn của mọi khổ đau, bệnh tật. Con người không thể cứ cầu sức khỏe được sức khỏe, cầu bình an được bình an, tất cả đều có nguyên do cả.

Tôi như bừng tỉnh sau một giấc mộng dài. Tâm tôi ngập tràn hạnh phúc, tôi đã tìm được Sư phụ rồi! Thế là tôi đọc sách và tập 5 bài công pháp mỗi ngày. Ba tháng sau tôi đi vệ sinh ra sỏi, đầu và mắt trở nên nhẹ nhàng không còn đau, dạ dày, đại tràng cũng không thấy khó chịu nữa. Tôi không còn phải

ăn kiêng, tôi thay đổi cả tâm lẫn thân mình. Chứng kiến những chuyển biến tích cực của tôi, bà nội và ông bà ngoại, các con tôi đều bước vào tu luyện Pháp luân Đại Pháp.

Hạnh phúc khi được tu luyện giữa đời thường

Suốt 3 năm tụng kinh niệm Phật, tôi đã không hiểu tu luyện là gì. Cuốn sách Chuyển Pháp Luân của Sư phụ Lý Hồng Chí đã giải khai cho tôi khúc mắc ấy một cách nhẹ nhàng. Trong những mâu thuẫn nơi cuộc sống thường nhật, tôi cần liên tục nhìn vào bản thân, đối chiếu với tiêu chuẩn Chân-Thiện-Nhẫn để hành xử. Tôi không còn phải lên chùa tụng kinh niệm Phật nữa, ở bất kỳ nơi đâu tôi cũng có thể có được môi trường để thực tu.

Tôi áp dụng những gì học được vào cuộc sống gia đình. Khi gặp phải mâu thuẫn tôi học cách tự tìm thiếu sót của bản thân, không đổ lỗi cho người khác. Tôi học cách đặt mình vào vị trí của người khác để cảm thông, thấu hiểu.

Thật kỳ lạ! Khi tôi bắt đầu thay đổi bản thân mình, các mối quan hệ và mâu thuẫn đều được hóa giải nhẹ nhàng. Những khó khăn, khổ nạn tôi đều có thể vượt qua nhờ 3 chữ Chân, Thiện, Nhẫn.



Chị Quỳnh đang luyện bài thiền định của Pháp Luân Công. (Ảnh: Đại Kỳ Nguyễn)

Tôi cảm nhận được hạnh phúc mỗi ngày khi được làm người tu luyện.

Sau một thời gian tu luyện, tôi trở thành người phụ nữ khác. 15 năm sống cùng gia đình nhà chồng, mãi cho đến khi tu luyện Pháp Luân Công, hành xử theo Chân-Thiện-Nhẫn, tôi mới thực sự biết làm tròn bổn phận làm dâu. Đối chiếu với Chân-Thiện-Nhẫn, tôi thấy trước đây mình thật tệ. Về nhà chồng lúc nào mặt cũng cau có, khó chịu. Không những thế tôi còn ích kỷ nhỏ nhen, tính toán thiệt hơn, chưa bao giờ biết nghĩ cho người khác.

Tôi đã từng luôn muốn chồng đối xử tốt với bố mẹ đẻ của mình nhưng bản thân mình lại không cư xử đúng mực với gia đình anh.

3 năm trở lại đây, tất cả đã thay đổi. Mỗi khi đối diện với những mâu thuẫn trong gia đình tôi thường soi lại bản thân theo nguyên lý Chân-Thiện-Nhẫn và học cách nhìn vào điểm tốt của người khác. Tôi nhớ lại những lúc mẹ chồng chăm mình khi sinh con, lúc mẹ bế mình ra khỏi phòng sinh, nhớ những lúc chị chồng, em chồng vui vẻ quan tâm đến mình, sẵn lòng chiều theo sở thích của mình...



Chị Quỳnh cùng chồng và con trai đang tập Pháp Luân Công. (Ảnh: Đại Kỷ Nguyên)

Khi nghĩ được vậy tôi chợt thấy thương mọi người, và mọi bức xúc đều tan biến.

Tôi trở thành người phụ nữ dịu dàng và hòa ái hơn. Con gái tôi nói “sao dạo này mẹ hiền thế?” Tôi mỉm cười vì biết rằng tôi đang ngày càng trở nên tốt hơn.

Có lẽ do nhiều điều thay đổi như vậy, chồng tôi cũng thấy lạ. Anh cũng bắt đầu quan tâm đến việc tôi đọc sách gì, và tập như thế nào... Sau lần đầu đọc cuốn Chuyển Pháp Luân, anh thốt lên với tôi: “Trời ơi! Sư phụ thật xuất chúng. Ngài không phải là người bình thường đâu em”. Rồi anh chính thức bước vào tu luyện. Hàng ngày anh cùng tôi ra công viên gần nhà tập, cùng đọc sách và bắt đầu tu sửa tâm tính. Từ một người gia trưởng, nói chuyện với vợ vài câu là nhiều, chỉ quan tâm tới việc kiếm

tiền, hưởng thụ giờ thì anh đã biết quan tâm chia sẻ với vợ ngay cả những việc nhỏ. Mấy chục năm hút thuốc lá, uống rượu bia, ai nói cách nào anh cũng không chịu bỏ. Nhưng giờ đây Pháp Luân Đại Pháp đã thay đổi anh ấy. Hơn hai năm qua, anh không động đến một điếu thuốc, một giọt rượu nào, mỗi ngày chăm chỉ đọc sách, luyện công. Công việc làm ăn của anh vẫn như xưa, chỉ có điều anh thực sự đặt tâm vào việc làm ra nhiều sản phẩm tốt,

có uy tín trên thị trường, vấn đề lợi nhuận chỉ là điều đi sau. Sau khi tâm tính thay đổi, sức khỏe của anh cũng được cải thiện rõ rệt, cái u sau lưng anh cũng biến mất, trông anh lúc nào cũng vui vẻ, bình hòa.

Gia đình tôi thật may mắn khi được Đại Pháp cứu độ!

Sống theo Chân-Thiện-Nhân, có lý tưởng và trách nhiệm với thế hệ tương lai

Trước áp lực của nghề giáo và tình trạng sức khỏe, nhiều lúc tôi thấy chán nản. Bạn bè nhiều người khuyên “cậu bỏ nghề về làm cùng chồng đi, cả cửa hàng lớn thế không ai trông nom để mình chồng làm, không ổn đâu, chưa kể nghề giáo viên bây giờ bạc lắm”.

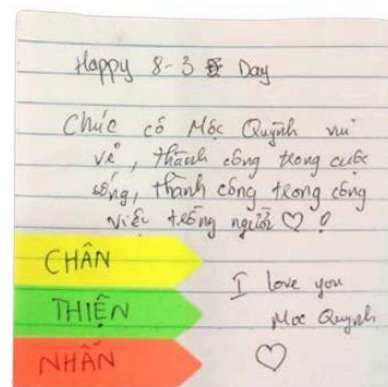
Không tìm thấy niềm vui trong công việc, ý nghĩ bỏ nghề luôn lảng vảng trong đầu tôi.

Sau khi học 9 bài giảng trong sách Chuyển Pháp Luân và bước đi trên con đường tu luyện, tôi nghĩ rằng, đây chẳng phải ngôi chùa lớn để mình tu tâm sao? Môi trường phức tạp, nhưng chỉ cần có Chân-Thiện-Nhẫn trong tâm, tôi tin rằng mình sẽ vẫn tu luyện được tốt và lan tỏa những điều tốt đẹp đến với mọi người.

Sau khi thay đổi tâm thái của mình, tôi thấy con đường phía trước rõ ràng hơn. Mỗi bước chân đến trường giờ đây trở nên nhẹ nhàng chứ không còn cảm giác nặng nề nữa. Trước đó, khi học trò chưa ngoan, tôi lại quát mắng, đe nẹt, không khí nặng nề, cô mệt mỏi, trò cũng áp lực.

Giờ đây, mỗi khi học sinh uể oải không muốn nghe, hay không làm bài tập, chưa chăm học, tôi nhìn lại mình, xem lại phương pháp giảng bài của mình đã phù hợp chưa? Trong mọi việc, tôi đều nhìn lại bản thân, nhìn học sinh với ánh mắt bao dung hơn, thấu hiểu hơn...Giờ học bớt áp lực, trò được học thoải mái hơn, vui vẻ hơn, tiếp thu bài học nhanh hơn. Có những trò chạy đến trước mặt tôi dù mới một buổi chưa gặp “*cô ơi, con nhớ cô!*” Bao nhiêu năm đi dạy, giờ tôi mới cảm nhận được: mỗi ngày đến trường là một ngày vui.

Trước sự xuống cấp của đạo đức học sinh, tôi luôn nghĩ mình phải làm gì để giúp học sinh không bị cuốn theo dòng. Tôi cảm thấy đây là công việc mà người giáo viên như tôi cần phải gánh vác.



Một tấm thiệp chúc mừng của học sinh viết tặng cô giáo Mộc Quỳnh nhân ngày 8/3.
(Ảnh: Tác giả cung cấp)

Đây là trách nhiệm đối với thế hệ tương lai mà tôi không thể chối bỏ. Tôi cần giúp các em quay về với những giá trị đạo đức truyền thống.

Bên cạnh việc dạy cho học sinh tiếng Anh, trong mỗi bài giảng, tôi đều hướng đến việc dạy học sinh làm người có đạo đức.

Giờ sinh hoạt lớp, sau khi kết thúc việc nhận xét công việc học tập trong tuần của lớp, tôi đều đọc thơ về đạo đức truyền thống sau đó kể cho các em những câu chuyện minh họa về: Nhân, Lễ, Nghĩa, Trí, Tín... Cứ như thế, mưa dầm thấm lâu, từng chút một tôi hướng học sinh sống có trách nhiệm, tự ý thức và tự kỷ luật. Từ chỗ thấy bạc bẽo, giờ đây tôi thấy

nghề dạy học trở nên thật ý nghĩa.

Có người cho rằng tôi thật khờ khạo khi muốn lan tỏa những giá trị đạo đức tốt đẹp cho thế hệ trẻ: “Mình Quỳnh làm sao thay đổi được, cứ hoang đường!”. Nhưng tôi không nản, tôi tin rằng, chỉ cần có Chân-Thiện-Nhân trong tâm, tôi sẽ kiên định con đường của mình. Dù chỉ có một học sinh thay đổi tốt lên tôi vẫn thấy rất đáng để mình làm.

Đứng trước vấn nạn đạo đức xã hội ngày càng trượt dốc nhanh chóng, nhiều trẻ nghiện mạng xã hội, chơi game, thích giam trong phòng một mình với chiếc điện thoại hoặc máy tính, nói tục chửi bậy, vô cảm... Người lớn mải kinh doanh, bận rộn phó mặc con cho nhà trường và các thầy cô, việc gì cũng “trăm sự nhờ thầy, trăm sự nhờ cô”. Lúc ngồi cùng nhau lại dúi cho trẻ cái điện thoại hoặc ipad để mình được yên không bị quấy rầy. Trẻ em không có sân chơi lành mạnh và thiếu hụt nghiêm trọng những giá trị đạo đức

truyền thống cơ bản...

Tôi trăn trở làm sao có thể giúp các em có được một tuổi thơ đúng nghĩa. Muốn các em học được những phẩm chất như chân thành, nhân nại, thiện lương, biết quan tâm, yêu thương người khác, biết vì người khác... Tôi muốn tập hợp một số em nhỏ trong khu vực để dạy các em những giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp đã bị mai một. Tôi chia sẻ ý tưởng này với một vài phụ huynh và một số đồng nghiệp. Họ đã nhiệt tình ủng hộ và chúng tôi mở khóa bồi dưỡng miễn phí văn hóa truyền thống ngay tại xưởng gỗ nhà mình.

Vậy là tranh thủ dịp hè năm 2019, chúng tôi bắt đầu công việc của mình. Khóa bồi dưỡng văn hóa truyền thống được mở với số lượng dao động từ 15-20 cháu mỗi buổi. Trong các buổi bồi dưỡng, các bạn nhỏ sẽ được học các bài học đạo đức truyền thống, cách đối nhân xử thế qua những tấm gương thời xưa,

các bài học về Chân-Thiện-Nhân....Nội dung chủ yếu chúng tôi dạy các bạn nhỏ là những bài học đạo đức, những tấm gương hiếu học đời xưa, cách đối nhân xử thế... Ngoài ra các bạn nhỏ được chơi các trò chơi dân gian như: ô ăn quan, kéo co, chơi chuyền, học kịch, các kỹ năng mềm...

Vào dịp hè, chúng tôi duy trì các buổi bồi dưỡng cho



Chị Quỳnh và các em học sinh của mình. (Ảnh: Tác giả cung cấp)



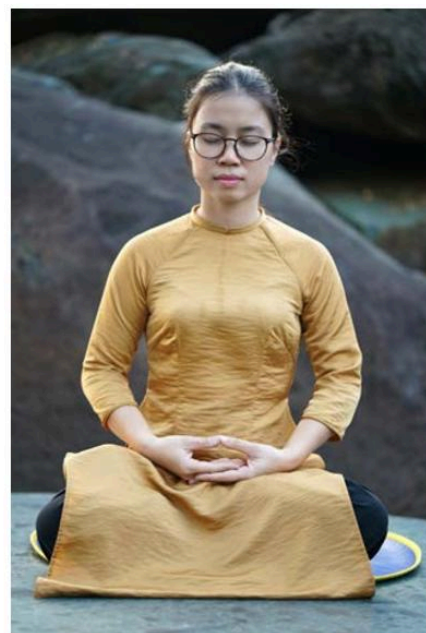
Chị Quỳnh trong một buổi bồi dưỡng văn hóa truyền thống cho các bạn nhỏ. (Ảnh: Đại Kỳ Nguyễn)

các bạn nhỏ vào mỗi buổi sáng. Khi vào năm học, chúng tôi chỉ có thể hỗ trợ vào mỗi Chủ nhật. Các bạn nhỏ rất thích thú mỗi khi đến lớp. Từ ngày học, các bạn nhỏ đã có những tiến bộ đáng kể. Mỗi khi mắc lỗi, các bạn biết tự nhìn lại bản thân và học cách đối chiếu với các giá trị Chân-Thiện-Nhân để tìm thiếu sót của mình chứ không đổ lỗi cho người khác như trước đây.

Nhiều phụ huynh rất vui vì có những buổi học như thế này cho con em họ. Có phụ huynh khi nói về lớp học cứ rơm rớm nước mắt vì sự thay đổi sống tốt hơn, quan tâm người khác hơn của các con. Nhiều người thể hiện sự cảm ơn chân thành và mong muốn lớp học được duy trì thường xuyên.

Nhìn lại những gì đã trải qua, tôi nhận ra rằng mình đã may mắn biết chừng nào khi đọc được cuốn sách Chuyển Pháp Luân. Tôi đã tìm được hạnh phúc tự tại trong cuộc sống đời thường. Cuộc sống của tôi đã thật sự có ý nghĩa với mỗi giờ, mỗi ngày trôi qua. Bởi vậy

tôi mong rằng: “Mọi người, chí ít hãy dành thời gian đọc một lần từ đầu đến cuối cuốn sách Chuyển Pháp Luân, những điều tốt đẹp nhất có thể đang đợi chờ bạn”. 



(Ảnh: Đại Kỳ Nguyễn)



(Ảnh: DKN tổng hợp)

Đâu đó trên đường đời, vẫn còn **những trái tim Bò Tát**

Thanh Tâm – Thanh Ngọc

Thời còn đi học, tôi rất ấn tượng với câu chuyện “Chiếc lá cuối cùng” của O. Henry. Trong một khu nhà trọ ở thành phố New York, nữ họa sĩ trẻ Johnsy bị viêm phổi rất nặng, cô bi quan nghĩ rằng khi chiếc lá thường xuân cuối cùng rụng xuống sẽ là lúc cô lìa đời.

Cụ Berman - một họa sĩ già sống cùng khu trọ - đã âm thầm thức suốt đêm mưa gió để vẽ chiếc lá thường xuân giống y như thật. Chiếc lá ấy đã không rụng trong đêm bão lớn, khiến Johnsy tìm lại niềm tin và hy vọng sống.

Johnsy từ cõi chết trở về, nhưng cụ Behrman lại qua đời vì bệnh viêm phổi sau cái đêm sáng tạo kiệt tác chiếc lá cuối cùng để cứu Johnsy. Tấm lòng cao thượng, vị tha của cụ Behrman đã chạm đến sâu thẳm trái tim tôi.

Thời gian dần trôi, tôi lớn lên trong xã hội hối hả, bon chen, báo chí truyền hình đầy rẫy tin tức tiêu cực, khiến tôi cảm giác như con người giờ đây đã trở nên ích kỷ, chỉ biết chăm lo cho lợi ích của cá nhân mình. Người với người nhìn nhau bằng ánh mắt lạnh lùng, ngờ vực. Liệu trên đời này có còn những cụ Behrman...?

Mãi tới gần đây, duyên phận mới cho tôi nhận ra trên mọi nẻo đường đời còn có những con người thiện lương, nhân hậu. Họ có trái tim Bồ Tát, ẩn sau vẻ ngoài giản dị của bác xe ôm, người thợ cắt tóc hay vị bác sĩ già... Họ trở nên cao quý, không phải vì làm từ thiện tiền tỷ, triệu đô, mà là bởi hành động của họ xuất phát từ lòng trắc ẩn với nỗi đau của con người. Là bởi họ dám vượt qua những lời dị nghị, hiểu lầm, thậm chí là đe dọa nguy hiểm, quên đi hoàn cảnh không lấy gì làm dư dật của bản thân, cho đi những gì mình có.

Câu chuyện về họ khiến tôi tràn ngập niềm

tin vào Thiện tâm và Phật tính của con người. Và tôi tin rằng, nếu bạn có cơ duyên được biết họ, bạn cũng sẽ thấy cuộc đời này thật đáng sống. Tin rằng dầu đạo đức xã hội có tha hoá cỡ nào, chỉ cần kiên trì Thiện niệm, thì chúng ta vẫn có thể sống vị tha và thanh bạch, và rồi cảm hoá những người xung quanh.

01

Người đàn ông 15 năm hút đinh dọc đường, giữ an toàn cho người tham gia giao thông



Ông là Đinh Minh Cảnh. (Ảnh: Hữu Khoa/VnExpress)

Ông là Đinh Minh Cảnh, 50 tuổi, ngụ tại ấp 3, xã Tân Quý Tây, huyện Bình Chánh, Tp. Hồ Chí Minh, làm nghề chạy xe ôm.

Cuộc sống gia đình không mấy khá giả, nhưng bằng tình thương, sự đồng cảm với nỗi khổ và hiểm nguy của người đi đường khi lỡ cán phải đinh, sáng nào, ông cũng dậy từ

3 giờ sáng đi dọn đình, tối khuya vẫn còn lơ mơ ngoài đường, thậm chí: “3 ngày Tết, bà con đưa nhau về quê chứ tui thì quanh quẩn ở đoạn đường này hút đình thôi”.

Hồi đầu, ông dùng tay nhặt đình, bàn tay nhiều lần rướm máu vì trúng đình nhọn, mùa mưa đến, nước rỉ sắt làm hư 10 đầu ngón tay. Sau này, ông nảy ra ý tưởng làm một chiếc cần hút đình giống chiếc cần câu. Đến khi đình bị rải lán cả sang làn đường ô tô, ông quyết định “nâng cấp” thành xe hút đình. Ông Cảnh cẩn thận treo cờ và một tấm bảng ghi các dòng chữ “Đoạn đường có nhiều đình, giảm tốc độ”, “Xin lỗi đã làm phiền khi đi chuyển chậm”...

Thiện tâm là vậy, thế mà ông Cảnh từng nghe có người bình phẩm là mình làm việc “tào lao”, “ăn cơm nhà vác tù và hàng tổng”. Lại có người còn nghi ngờ rằng ông đang cố tình gây sự chú ý, hay làm vì được địa phương trả lương, thậm chí hút đình chỉ nhằm... thu nhặt sắt vụn... Vượt lên những nỗi buồn, và cả những lời đe dọa của “đình tặc”, người hùng thầm lặng ấy vẫn âm thầm và bền bỉ, tiếp tục công việc mà ông cho là “việc thiện - cần làm”.

Thu nhập từ xe ôm 150 nghìn đồng mỗi ngày, ông Cảnh chia sẻ: “Người ta có tiền thì giúp nhiều, tui không có tiền thì giúp công, ăn mấy cũng hết, mình nhin lại một ít đồ xăng chạy hút đình”...

02

Người phụ nữ tự bỏ tiền túi mua xe cứu thương, chở bệnh nhân nghèo miễn phí



Bà Phan Thị Bính. (Ảnh: Báo Mới)

Xót xa trước cảnh người nghèo không có tiền thuê xe, phải cuốn thi thể thân nhân trong manh chiếu, chở bằng xe máy về quê an táng, bà Phan Thị Bính (SN 1956, trú quận Hoàng Mai, Tp. Hà Nội) đã quyết định bán đi một mảnh đất, gom tiền mua xe cứu thương, chở bệnh nhân và người nhà về quê miễn phí.

Bà Bính và bạn thân đã lặn lội hơn 2.000km vào tận Cần Thơ, An Giang để tìm hiểu mô hình xe cấp cứu từ thiện, trải qua nhiều thủ tục, quy trình liên quan để có thể đi vào hoạt động. Vất vả là vậy, ban đầu lòng tốt của bà còn bị nghi ngờ, nhiều người gọi điện chửi bới, cho rằng bà tìm cách lừa đảo, lấy tiền của người bệnh.

Khó ở đâu, gỡ ở đó, bà một lòng giữ thiện

niệm giúp người. Vào cuối năm 2018, chuyến xe đầu tiên của nhóm bà Bính đã lăn bánh, để rồi chỉ trong vòng chưa tới một năm, 250 chuyến xe đã nối dài hành trình của yêu thương và sẻ chia.

Không chỉ duy trì mô hình xe cứu thương, bà Bính còn phối hợp cùng các bệnh viện mổ đục thủy tinh thể, nấu cơm, phát cơm miễn phí cho người nghèo. Về phần mình, bà Bính chỉ ao ước mình có thật nhiều sức khỏe để có thể giúp đỡ nhiều người hơn nữa. Bà bảo: “Nếu người người đều làm việc thiện, nhà nhà đều làm việc thiện thì xã hội này sẽ tốt đẹp biết bao nhiêu”.

03

Người đàn ông tặng gia tài 100 tỷ đồng, dành hết thời gian và tâm huyết nuôi dạy trẻ mồ côi

Từ ngày nhận nuôi đứa trẻ đầu tiên, chẳng biết cơ duyên thế nào, gia đình ông Bùi Công Hiệp (quận 9, Tp. Hồ Chí Minh) cứ liên tục được người ta đem con tới... gửi nuôi. Không đành lòng nhìn những đứa trẻ bơ vơ, vợ chồng ông Hiệp, bà Lan quyết định trao tặng 2.500m² đất và căn nhà 3 tầng có tổng giá trị hơn 100 tỷ đồng để lập Mái ấm Thiên Thần, nơi nuôi dưỡng và chở che cho 85 mảnh đời non nớt mà bất hạnh: có bé mồ côi, có bé bị bỏ rơi; đứa nhỏ nhất mới hơn hai tháng tuổi, những đứa lớn thì đã vào lớp 1.



Ông Bùi Công Hiệp. (Ảnh: 24h/Tuổi Trẻ/Khoẻ365)

Ông Hiệp thuê 10 bảo mẫu thay phiên chăm sóc trẻ. Hằng ngày, ông dậy từ 4 giờ sáng, nấu ăn cho các bé, lái xe đưa lũ trẻ đi học. Sau đó, ông trở về dọn rửa, nấu bữa trưa. Những khi rảnh tay, ông Hiệp lại đọc sách, từ sách nấu ăn cho đến sách giáo dục, kỹ năng sống, tiếng Việt lẫn tiếng Anh. Buổi tối, sau khi cho các con ngủ, ông lên mạng học tiếng Anh, đọc tài liệu tới khuya. Ông muốn có thêm kiến thức giúp nuôi dạy trẻ tốt hơn, đồng thời truyền thụ lại cho các con những gì tinh túy nhất. Người cha ấy tần tảo như vậy, rờn rã đã bảy, tám năm nay.

Ông Hiệp trải lòng: “Tôi muốn con có phẩm chất của một người tử tế, đặc biệt là trái tim rộng mở và cuộc sống hạnh phúc”.

Thấu hiểu khao khát được gặp đáng sinh thành của lũ trẻ, ông Hiệp cẩn thận lưu giữ lại hết những dấu vết, đồ vật trên người các bé lúc nhận, nhờ những người mẹ đem con đến gửi đứng tên trong giấy khai sinh của các bé, để sau này, mẹ con có thể đoàn tụ.

04

Suốt 20 năm, bác sĩ dùng lương hưu mở phòng khám miễn phí cho người nghèo



Bà Trương Thị Hội Tố. (Ảnh: Vietnamnet/Kinh tế đô thị)

Bà Trương Thị Hội Tố (87 tuổi) là bác sĩ chuyên khoa sản, từng là Phó Hiệu trưởng trường Cao đẳng Y tế Nam Định. Nghỉ hưu, bà ấp ủ dự định mở phòng khám miễn phí, phục vụ bà con. Bà lọc cọc đạp chiếc xe cũ đi mời bạn bè cùng tham gia, mãi đến khi gặp y tá Lê Thị Sóc (90 tuổi), ước mơ của bà mới thành hiện thực.

Hai bà dùng lương hưu mua cơ sở vật chất ban đầu. Phải mất hơn chục lần di chuyển, long đong, phòng khám mới ổn định ở Hội Chữ Thập Đỏ của phường Giáp Bát, Hà Nội. Mỗi ngày, phòng khám đón trên 20 bệnh nhân, chủ yếu là bà con lao động nghèo, hưu trí. Có những người đã gắn bó với phòng khám từ những ngày đầu, cũng có bệnh nhân

được bác sĩ Tố tận tụy chạy chữa, giúp đỡ suốt 10 năm trời, mãi đến khi nhắm mắt xuôi tay.

“Tôi chỉ tâm niệm một điều, làm nghề thuốc là phải vì bệnh nhân, vì lương tâm chứ không phải vì tiền bạc. Vì tiền bạc thì không thể làm nghề thuốc được...”, vị bác sĩ đáng kính chia sẻ.

Suốt 20 năm qua, với tấm lòng “lương y như từ mẫu”, bà luôn có mặt đúng giờ ở phòng khám, bất chấp mưa to, gió lớn, tuổi cao, hay chân đau vì thấp khớp. Bởi, bà Tố nghĩ, “không thể để mấy chục người ốm đau chờ mình được. Họ nghèo nên ốm nặng mới tìm đến bác sĩ. Mình không đến thì họ dựa vào đâu?”...

05

Vợ chồng thầy giáo tiết kiệm từng đồng bán bánh mua sách cho học trò nghèo

Mặc dù kinh tế eo hẹp nhưng vừa mới an cư, thầy Huỳnh Văn Thế (ở ấp Phước Thủy, xã An Phước, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long) đã bàn với vợ là cô Nguyễn Thị Lệ Hằng, cùng thực hiện ước mơ ấp ủ từ thời sinh viên: đưa sách đến tay các em nhỏ ở vùng quê.

Thầy Thế viết từng lá thư tay, gửi đến những ai có lòng, nhờ quyên góp sách tặng trong dịp Tết. 3 năm liền, từ Tết 2015 đến Tết 2017, số sách mỗi năm đã tăng từ 100 lên tới

gần 900 cuốn sách. Thầy còn thành lập “CLB Sách và hành động Mang Thít”. Ngôi nhà của vợ chồng thầy cũng trở thành một thư viện phục vụ cộng đồng. Cứ vậy, thầy dốc hết thời gian, sức lực cho sách và những tiết dạy văn đổi mới tư duy. Vợ thầy ở phía sau, làm bánh tét phụ chồng có thêm tiền mua sách. Hai vợ chồng lặn lội đi về gần 80km mỗi ngày để giao bánh tét. Mỗi đòn bánh tét lời 7.000 đồng, thầy Thế đem bỏ ống heo, khi ước chừng trên 2 triệu đồng, thầy đập ống lên Sài Gòn mua sách.

Thầy tâm niệm: “Càng có thêm nhiều bạn trẻ thích sách, thế giới sẽ càng tốt đẹp hơn cho chúng ta và con cái chúng ta”.

Thương thay, ước mơ làm đẹp cho đời của thầy bị đứt gánh giữa đường, khi căn bệnh phổi đã khiến thầy ra đi ở tuổi đời chưa đến 40. Chồng mất, người vợ suy sụp, hoảng loạn. Lúc đầu cô định buông xuôi, nhưng cuối cùng, cô đã vượt qua, trở thành chỗ dựa cho con và tiếp tục làm bánh bán kiếm tiền mua sách, viết tiếp tâm nguyện của chồng...



Thầy Huỳnh Văn Thế. (Ảnh: Vientamnet/Minh Tâm-Tuổi Trẻ)

06

Vợ chồng người thợ cắt tóc nấu 100 suất cơm từ thiện mỗi ngày



Ông Hồ Văn Dũng. (Ảnh: Diệp Phan-VnExpress/Báo Đồng Nai)

7 năm trước, vợ chồng ông Hồ Văn Dũng (59 tuổi, trú ấp 3, xã Phú Thạnh, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai) mất đi người con trai vì tai nạn. Một lần ông nói với bà: “Giờ mình già rồi, con cái cũng lớn, làm kiếm tiền nhiều rồi cũng chẳng được gì, hay mình nấu đồ ăn từ thiện?”.

Chồng làm thợ cắt tóc, vợ bán nước giải khát ở ven đường, cuộc sống mưu sinh vất vả là vậy nhưng suốt 3 năm nay, sáng sáng cứ đúng 3h30' đồng hồ báo thức reo là ông Dũng bật dậy, đóng 40 lon gạo vo sạch, cho vào 4 cái nồi lớn. Vợ ông thức dậy, bắt tay vào nấu thêm 4 món chay nữa. Cơm nước nấu xong, hai vợ chồng bắt đầu chia vào hộp. Ông mang ra chợ, đặt trước cửa nhà người quen, hay trước những sạp rau, để những người bán vé

sổ, lao công, quét đường... đến lấy. Ngày nào dư cơm, ông chạy xe vào trong xóm tặng các cụ già. Xong xuôi, ông về ăn cơm cháy với đậu bắp còn dư lại, bà đã ra quán tự khi nào.

Hôm nào thiếu gạo, ông Dũng mua thêm bánh mì về lát mỏng, chiên bột. Ông bảo: “Làm sao cho đủ khoảng 100 phần, chứ ngày nào thiếu tui lại buồn”. 5h chiều, nhắm chừng hết khách, ông quét dọn nhà cửa. Bà trên đường về ghé vào chợ, mua nguyên liệu để nấu cơm ngày mai. Sơ chế xong cũng đến 10h đêm, ông bà mới lục tục đi ngủ.

Ông Dũng nói: “Thức khuya, dậy sớm làm cũng mệt, nhưng giao cơm xong là tui thấy khỏe re”. Chia sẻ phần nào khó khăn với người nghèo, người bệnh, chính là động lực giúp cho ông bà duy trì hoạt động của bếp ăn từ thiện suốt 3 năm qua.

07

Người con hiếu nghĩa dùng tiền phúng viếng cha mẹ làm đường cho dân

Con đường làng cứ mỗi trận mưa lại sinh lầy, trơn trượt; sang đến mùa lũ thì ngập như sông đã trở thành nỗi ám ảnh của người dân xã Nghĩa Hiệp, huyện Tư Nghĩa, Quảng Ngãi. Theo mong ước của bố mẹ trước khi mất, bà Bùi Thị Phong đã cùng các em dùng 660 triệu đồng tiền phúng viếng làm nên bốn con đường bê tông cho làng.



Bà Bùi Thị Phong. (Ảnh: Phạm Linh-VnExpress)

Năm 2012, mẹ của bà Phong là cụ bà Lê Thị Hồi qua đời. Cụ ông Bùi Kiệt và các con họp lại và thống nhất không dựng tới tiền phúng điếu, để dành làm đường. 230 mét đường đã được hoàn thành ngay trước lễ cúng 49 ngày của cụ Hồi.

3 năm sau, cụ ông do tuổi già sức yếu đã không qua khỏi. Theo lời cha dặn, đám tang vừa xong, các xe cát, sỏi, xi măng đã cấp tập ở làng trên, xóm dưới. Ba tuyến đường mới cũng mất chưa đến 7 tuần là đã có thể đi vào phục vụ bà con.

Xóm nhỏ khang trang lên trông thấy. “Hồi trước đứng trên đường thì móng nhà tôi phải cao tới ngực, nhưng từ khi gia đình bà Phong xây đường thì chưa đến đầu gối”, bà Long, một người hàng xóm nói vui.

Chia sẻ về chuyện lấy tiền phúng điếu cha mẹ làm đường mà không phải sửa sang lại căn nhà, bà Phong cười hiền: “Đó là di nguyện của cha mẹ chúng tôi, phận làm con phải hiếu nghĩa. Với lại nếu làm nhà thì chỉ cho mình ở, có giúp được ai đâu...”

Sinh thời, hai cụ đã dạy con cháu, rằng

tiền tài biết bao nhiêu cho đủ, sống phải biết chia sẻ, biết yêu thương. Cung cách giản dị, bản tính vị tha của các cụ đã thấm vào trong lòng các con, để hôm nay, bà Phong và em út có thể cho đi một cách thản nhiên, vì hạnh phúc của tha nhân...

08

“Ông Tây” 3 năm lợi mương thối, nhặt hàng nghìn tấn rác ở Hà Nội



Anh James Joseph Kendall. (Ảnh: Báo Ảnh Việt Nam/Báo Mới)

James Joseph Kendall (37 tuổi) là một người Mỹ đến từ Ohio, được người Việt gọi với cái tên trêu mếu là “ông Tây nhặt rác”, “ông Tây lợi mương thối”. Trong 3 năm qua, James đã cùng với các tình nguyện viên của CLB *Keep Ha Noi Clean* (Tạm dịch: Giữ Hà Nội sạch sẽ) nhặt được khoảng 2.000 tấn rác tại hàng trăm địa điểm khác nhau ở Hà Nội.

James sẵn lòng lợi dưới dòng nước thải để vớt rác, không ngại mồ hôi nhễ nhại đẩy từng xe rác cao như núi. Gần như tuần nào cũng vậy,

anh cùng những người bạn dọn dẹp, làm sạch các địa điểm công cộng ở Hà Nội. Đến nay, CLB *Keep Ha Noi Clean* do James làm nhóm trưởng đã có hơn 4.000 thành viên tham dự.

“Nhiều người hay hỏi tôi: ‘Vì sao lại làm điều đó?’, còn tôi thì luôn tự hỏi ngược lại: ‘Tại sao chúng ta lại không thể nhặt rác, bảo vệ môi trường sống của mình?’”, James nói.

Ban đầu, khi biết James có ý định làm sạch đường phố, dọn mương thối, nhiều người đã khuyên anh nên từ bỏ vì cho rằng đây là công việc “mất công, vô ích”. Thế nhưng, sự nhiệt tình, tâm huyết của James và thành quả của nhóm đã khích lệ người dân xung quanh chung tay thực hiện, trong đó có cả người già, em nhỏ và người nước ngoài.

James chia sẻ, điều cốt lõi anh muốn hướng tới là thay đổi nhận thức của người dân về việc để rác đúng nơi, không vứt rác bừa bãi và bảo vệ môi trường. Tương lai, anh mong muốn có một cô vợ người Việt, nhưng hiện tại anh chỉ ước có sức khỏe, để cùng mọi người “dọn được càng nhiều rác, làm sạch được càng nhiều con sông càng tốt”.

09

Người phụ nữ Hàn Quốc hết lòng giúp đỡ người nghèo và thanh thiếu niên Việt Nam

Bà Lee Kyeong Hee (46 tuổi) sinh ra và lớn lên trong một gia đình nghèo có 7 anh chị em

ở tỉnh Tae Gu, Hàn Quốc. Tuổi thơ nghèo đói, cơ cực đã nuôi dưỡng trong bà Lee ước mơ trở thành một doanh nhân, để thế hệ con cái của bà không phải chịu khổ và giúp đỡ những người có hoàn cảnh khó khăn như mình.

Bà Lee theo chồng sang Việt Nam từ năm 2009. Bạn bè nhiều người bảo bà “dở hơi”, đang sung sướng lại bỏ đến nước nghèo. Thế nhưng nghĩ con trai cần bố, nên bà vẫn quyết tâm đi.

Đến vùng cao Việt Nam, thấy nhiều bé trên mặc áo rét từ thiện nhưng dưới lại cởi truồng, đi chân đất trong trời lạnh buốt, bà Lee ứa nước mắt, bất chợt nghĩ tới kiểu nhà có nền sưởi ở nông thôn Hàn Quốc – loại nhà giữ nhiệt tốt. Vậy là bà nhanh chóng xin phép các cơ quan để thử nghiệm ở miền núi phía Bắc, bỏ tiền túi và quyên góp thêm từ bạn bè để xây 3 căn nhà nền sưởi mẫu. Bà hạnh phúc nhớ lại kỷ niệm với người dân địa phương trong những tháng ngày rời phố, lên vùng cao, “ăn dầm, nằm dề”, hùng hục xúc đất cát, bốc vác gạch đất để xây nhà: “Khi tôi mỉm cười, nói chuyện bằng tiếng Việt thì họ vui vẻ đến lạ, giúp đỡ tôi khuôn vác, mang nước uống cho tôi. Yêu người Việt Nam từ những hành động nhỏ như thế thôi”.

Bên cạnh việc giúp người nghèo, bà còn tham gia tổ chức phi chính phủ để hỗ trợ các chương trình, các lớp đào tạo tâm thức cho thanh thiếu niên tại Hà Nội với mong muốn truyền đạt thông điệp sống, giúp các bạn trẻ tránh xa những hiện tượng tiêu cực như nghiện game, nghiện rượu, các tệ nạn xã hội



Bà Lee Kyeong Hee. (Ảnh: Hải Hiền/K.Y.L-VnExpress)

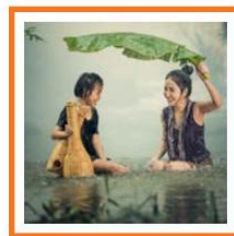
và vấn đề tâm lý như tự kỷ, trầm cảm.

Việt Nam có lẽ đã trở thành quê hương thứ hai của người phụ nữ đáng mến này, với lời thổ lộ: “Có thể mang đến hạnh phúc cho người Việt Nam, với tôi chính là hạnh phúc lớn nhất”.

Trong câu chuyện của O. Henry, những cơn gió lạnh buốt mùa đông đã không thể thổi bay “chiếc lá cuối cùng”, hiện thân cho lòng vị tha cao thượng của cụ Behrman. Chiếc lá ấy còn mãi, cho tới hôm nay, trong lòng tôi, và trong những trái tim nhân từ mà tôi đã gặp. Những khó nhọc mưu sinh không khiến họ trở nên ích kỷ, những nỗi mất mát từng trải qua không khiến họ thu mình. Ngược lại, họ quên đi bản thân để mang tới niềm vui cho người khác.

Bạn có cảm thấy được khích lệ khi biết rằng thế gian này còn có những tấm lòng thiện lương đến thế? Câu chuyện về họ khiến tôi thêm tin tưởng về một câu nói, rằng: “Bạn chỉ cần lương thiện, Trời xanh đã tự có an bài”... 

NHÂN SINH CẢM NGỘ



(Ảnh: Shutterstock)



(Ảnh: DKN tổng hợp)

Điều kỳ diệu từ bát mì ấm áp đêm giao thừa của ông chủ quán

Mai Trà - Hữu Bằng

Đây là câu chuyện có thật xảy ra vào ngày 31/12 cách đây rất nhiều năm tại quán mì Bắc Hải Đình trên đường phố Trát Hoàng, Nhật Bản. Đêm ấy cũng chính là đêm giao thừa. Đêm giao thừa cùng gia đình ăn một tô mì là phong tục truyền thống của người Nhật Bản. Vì vậy, đến ngày này hầu như quán mì nào cũng rất đông khách, đắt hàng. Bắc Hải Đình cũng không ngoại lệ.

Ngày hôm ấy, Bắc Hải Đình gần như cả ngày đều đông khách, mãi đến hơn 10 giờ đêm khách mới thưa thớt dần. Những ngày bình thường, giờ này vẫn còn rất đông người qua lại trên đường nhưng hôm nay ai ai cũng mau chóng trở về nhà sớm một chút để kịp đón giờ phút giao thừa. Vì vậy, trên đường phố phút chốc trở nên vắng vẻ yên tĩnh.

Đêm giao thừa, khi người khách cuối cùng rời khỏi quán, bà chủ đang định kéo cánh cửa tiệm lại thì cánh cửa lại một lần nữa được mở ra nhẹ nhẹ. Một người phụ nữ trung niên dẫn theo hai cậu con trai bước vào. Đứa lớn ước chừng khoảng 10 tuổi và đứa nhỏ 6 tuổi. Cả hai đều mặc bộ quần áo thể thao giống nhau còn người phụ nữ kia mặc một chiếc áo khoác cũ kỹ đã lỗi thời.

Bà chủ lên tiếng: “Xin mời ngồi!”.

Người phụ nữ rụt rè nói: “Có thể... cho chúng tôi... một bát mì được không ạ?”. Hai đứa bé đứng yên lặng đằng sau mẹ và đưa mắt nhìn chăm chú.

“Đương nhiên... đương nhiên là có thể, mời ngồi qua bên này!”.

Bà chủ quán dẫn họ tới bàn số 2 rồi hướng vào trong bếp hô to: “Cho một bát mì!”.

Ông chủ liếc mắt nhìn ba mẹ con rồi lặng lẽ nấu một bát mì lớn đầy tràn, cả bà chủ và khách đều không biết. Ba mẹ con người phụ



(Ảnh: Shutterstock)

nữ ăn chung một bát mì rất ngon lành. Họ vừa ăn vừa khe khẽ nói chuyện.

“Ngon quá!” – đứa lớn nói.

“Mẹ! Mẹ cũng ăn thử đi” – đứa nhỏ vừa nói vừa gấp một miếng đưa vào miệng mẹ.

Chỉ trong chốc lát họ đã ăn hết bát mì, người mẹ thanh toán cho chủ quán

150 đồng. Ba mẹ con họ cùng đồng thanh khen: “Thật là ngon! Cảm ơn ông bà!”, rồi họ cúi chào và bước ra khỏi quán. Ông chủ và bà chủ cũng đồng thanh đáp trả: “Cảm ơn quý khách! Chúc quý khách năm mới vui vẻ!”.



(Ảnh: Shutterstock/Flickr)

Một năm trôi qua, ai cũng đều bận rộn với công việc của mình và chẳng mấy chốc đã đến giao thừa năm sau. Bắc Hải Đình vẫn làm ăn rất phát đạt. So với năm ngoái, đêm giao thừa năm nay họ có vẻ còn bận rộn hơn. Hơn 10 giờ, bà chủ đang định đóng cửa thì cánh cửa lại bị kéo ra nhẹ nhẹ. Bước vào tiệm mì là một người phụ nữ trung niên và hai đứa trẻ.

Bà chủ quán nhìn thấy cái áo khoác kẻ caro cũ kỹ lỗi thời liền lập tức nhớ lại vị khách

hàng cuối cùng đêm giao thừa năm ngoái.

“Có thể... nấu cho chúng tôi một bát mì được không?”.

“Đương nhiên! Đương nhiên! Mời vào trong ngôi!”.

Bà chủ quán vừa dẫn họ đến chỗ ngồi bàn số 2 năm ngoái vừa cất tiếng: “Cho một bát mì!”.

Ông chủ quán một tay châm lửa lên bếp vừa mới tắt và lên tiếng: “Được! Được! Một bát mì!”.

Bà chủ đi vào bếp nói nhỏ với ông chủ: “Này ông! Nấu cho họ ba bát mì có được không?”.



(Ảnh: Flickr)



(Ảnh: Flickr)

“Không được đâu, nếu mình làm như thế chắc họ sẽ thấy ngại đấy!”.

Ông chủ trả lời như thế nhưng lại lấy thêm mì đủ ba người ăn cho vào nước, bà chủ đứng bên cạnh mỉm cười và nói: “Nhìn ông có vẻ khô khan nhưng xem ra tâm địa không đến nỗi!”. Ông chủ yên lặng làm một bát mì lớn thơm ngào ngạt rồi đưa cho bà chủ mang ra.

Ba mẹ con người phụ nữ lại ngồi quanh bát mì, vừa ăn vừa nói chuyện. Những câu chuyện của họ cũng lọt vào tai hai vợ chồng ông chủ quán.

“Thơm quá... thơm quá... ngon thật!”.

“Năm nay chúng ta còn có thể được ăn mì Bắc Hải Đình, quả là may mắn!”.

“Sang năm lại được đến đây ăn thì tốt quá!”.

Sau khi ăn xong, người mẹ lại thanh toán 150 đồng và chào ra về.

“Cảm ơn quý khách! Chúc cả nhà năm mới vui vẻ!”. Nhìn bóng lưng ba mẹ con người phụ nữ, hai vợ chồng ông chủ đàm luận một hồi lâu.



(Ảnh: Sohu)

Đêm giao thừa năm thứ ba, Bắc Hải Đình vẫn rất đông khách, ông bà chủ bận đến mức không có thời gian để trò chuyện. Nhưng đã đến 9 rưỡi tối, hai vợ chồng họ bắt đầu có chút bất an. Đến 10 giờ, nhân viên trong quán đều đã nhận được bao lì xì và ra về. Ông chủ vội vã tháo các tấm bảng trên tường ghi giá tiền của năm nay là “200đ/bát mì” và thay vào đó giá của năm ngoái “150đ/bát mì”. Trên bàn số 2 bà chủ đã đặt lên đó bảng “Đã đặt chỗ” vào 30 phút trước.

Dường như ba mẹ con người phụ nữ ấy đợi cho khách rời hết mới bước vào. Đến 10h30 cả ba mẹ con họ cuối cùng cũng đã xuất hiện. Đứa lớn mặc bộ quần áo đồng phục còn đứa em mặc bộ quần áo của anh nên nhìn hơi rộng một chút.

Cả hai anh em đều đã lớn hơn rất nhiều. Người mẹ vẫn mặc chiếc áo khoác kẻ caro cũ kỹ và lỗi thời như hai năm trước.

“Mời ngồi! Mời ngồi!” – Bà chủ nhiệt tình mời họ vào tiệm ngồi.

Nhìn vẻ tươi cười của bà chủ, người phụ

nữ dè dặt nói: “Phiền bà... phiền bà... nấu cho chúng tôi hai bát mì được không?”.

“Được! Tất nhiên là được! Mời ngồi qua bên này!”, bà chủ dẫn họ đến bàn số 2 rồi nhanh nhẹn giấu tấm biển đặt chỗ trước đi, bà hướng vào bếp gọi: “Cho hai bát mì!”.

“Được! Hai bát mì! Xong ngay đây!”. Ông chủ vừa nói tay vừa cho thêm ba nắm mì vào nồi nước nấu.

Ba mẹ con họ vừa ăn mì vừa nói chuyện rất vui vẻ.

Hai vợ chồng ông bà chủ đứng ở chỗ nấu ăn nhìn họ vui vẻ, trong lòng cũng vui theo.

“Tiểu Thuần và con trai cả này! Hôm nay mẹ muốn cảm ơn hai con! Cảm ơn hai con rất nhiều!”.

“Tại sao lại cảm ơn chúng con ạ?”.

“Là như thế này, vụ tai nạn của cha các con đã khiến cho tám người bị thương. Công ty bảo hiểm chỉ bồi thường một phần số tiền này, số còn lại chúng ta phải trả. Mấy năm qua, mỗi tháng chúng ta đều phải nộp 50 ngàn”.

“À, chuyện này thì chúng con biết rõ rồi mẹ ạ”, đứa lớn trả lời.

Bà chủ cũng không động đậy mà lặng lẽ lắng nghe.

“Lẽ ra là phải trả đến tháng ba sang năm mới trả hết, nhưng mà năm nay mẹ đã nộp xong rồi”.

“Mẹ! Thật vậy sao?”.

“Ừ! Mẹ nói thật! Bởi vì anh cả rất chăm chỉ đi đưa báo còn Tiểu Thuần thì giúp mẹ đi chợ nấu cơm, khiến cho mẹ có thể an tâm

công tác. Công ty mẹ đã phát cho mẹ một phần thưởng đặc biệt, vì vậy hôm nay mẹ đã đem số tiền đó trả hết phần nợ còn lại rồi”.

“Mẹ! Anh trai! Thật sự là quá tốt rồi, nhưng mà sau này mẹ hãy cứ để cho Tiểu Thuần nấu cơm nhé!”.

“Con cũng muốn tiếp tục đi đưa báo. Tiểu Thuần, cố gắng lên nhé!”.

“Mẹ cảm ơn hai con, thật sự cảm ơn!”.

“Tiểu Thuần và con còn có một bí mật mà chưa nói cho mẹ biết. Đó là vào một ngày chủ nhật của tháng 11, trường của Tiểu Thuần gửi thư mời phụ huynh đến tham dự một tiết học. Thầy giáo của Tiểu Thuần còn viết một bức thư đặc biệt nói là bài văn của Tiểu Thuần đã được chọn làm đại diện cho Bắc Hải đi dự thi văn toàn quốc. Con nghe bạn của Tiểu Thuần nói mới biết được, vì vậy hôm đó con đã thay mặt mẹ đến tham dự ạ”.

“Chuyện này là thật sao? Sau đó thì thế nào?”.

“Thầy giáo ra đề bài là: “Nguyện vọng của em là gì?”, Tiểu Thuần đã viết về bát mì và đã được đọc trước tập thể ạ! Tiểu Thuần viết là: “Cha của em bị tai nạn xe mất đi để lại nhiều nợ nần. Vì để trả nợ, mẹ em đã làm việc quên mình từ sáng đến đêm. Ngay cả việc con hàng ngày đi đưa báo, em cũng viết ra hết. Em



(Ảnh: Maksinwee)

còn viết cả: “Vào đêm 31/12, ba mẹ con cùng ăn chung một bát mì vô cùng ngon. Mặc dù ba người chỉ ăn một bát mì, nhưng hai vợ chồng bác chủ tiệm vẫn nói lời cảm ơn lại còn chúc chúng tôi năm mới vui vẻ nữa! Lời chúc đó đã giúp chúng tôi có dũng khí để sống, nhanh chóng trả hết phần nợ nần còn lại”.

“Vì vậy, Tiểu Thuần viết rằng sau này lớn lên muốn mở một tiệm mì, trở thành ông chủ tiệm mì lớn nhất Nhật Bản và cũng sẽ nói với khách hàng của mình những câu như: “Cố gắng lên! Chúc quý khách hạnh phúc! Cảm ơn quý khách!”.

Đứng sau bếp, hai vợ chồng ông chủ nghe những lời này liền ngồi sụp xuống lấy khăn lau những giọt nước mắt đang trào ra trên khuôn mặt...

Ba mẹ con họ lặng lẽ nắm chặt tay nhau, vỗ vai động viên nhau và cùng ăn hết hai bát mì rồi trả 300 đồng, nói lời cảm, cúi chào ra về.

Nhìn bóng dáng của ba mẹ con họ, ông chủ quán nói theo: “Cảm ơn quý khách! Năm mới vui vẻ!”.

Lại một năm nữa trôi qua, đêm 31/12, vào 9h30 bà chủ lại đặt biển “đã đặt chỗ” lên bàn số 2 nhưng ba mẹ con người phụ nữ kia đã không đến. Năm thứ hai, thứ ba... ba mẹ con họ vẫn không xuất hiện. Tiệm mì Bắc Hải

Đình làm ăn ngày một phát đạt, toàn bộ đồ đạc và bàn ghế đã được thay mới duy chỉ có bàn số 2 là vẫn được để nguyên như cũ.

Rất nhiều ngày 31/12 qua đi... nhưng chiếc bàn hai vợ chồng chủ quán dành tặng ba vị khách lạ năm nào vẫn luôn còn trống...

Và vào một ngày 31/12 của rất nhiều năm sau đó, khi khách khứa tấp nập vào quán mì Bắc Hải Đình vừa ăn vừa chờ tiếng chuông giao thừa như thường lệ, thì có hai thanh niên mặc veston, tay cầm áo khoác ngoài đẩy cửa bước vào. Bà chủ đang định nói: “Thực xin lỗi, quán đã hết chỗ rồi!” thì đúng lúc đó một người phụ nữ ăn mặc bộ ki-mô-nô đi đến, đứng giữa hai người thanh niên trẻ, cất lời: “Phiền bà... phiền bà... cho chúng tôi ba bát mì được không?”. Bà chủ chợt biến sắc. Đã mười mấy năm rồi, hình ảnh người phụ nữ trẻ cùng hai đứa con trai chợt hiện về khiến bà choáng váng. Đứng sau bếp nấu, ông chủ cũng choáng váng, đưa ngón tay chỉ vào ba người khách rồi lắp bắp nói không lên lời: “Các vị... các vị là...”



(Ảnh: Flickr)

Một trong hai người thanh niên nhìn bà chủ và đáp: “Vâng! Vào một ngày cuối năm cách đây 14 năm, ba mẹ con cháu đã tới đây gọi một bát mì, nhận được sự khích lệ của bát mì đó mà ba mẹ con cháu có thêm nghị lực để sống tiếp. Sau đó, ba mẹ con cháu chuyển đến nhà bà ngoại cháu ở huyện Tư Hạ sinh sống. Cháu đã thi đỗ vào trường y, hiện đang thực tập ở khoa nhi đồng của bệnh viện Kinh Đô. Tháng Tư sang năm cháu sẽ đến làm việc tại bệnh viện tổng hợp Trát Hoàng ạ! Hôm nay chúng cháu đến chào hỏi bệnh viện, thuận tiện viếng thăm mộ của cha cháu. Em cháu không trở thành ông chủ tiệm mì lớn nhất Nhật Bản như mơ ước hồi nhỏ nhưng bây giờ đang làm việc ở ngân hàng Kinh Đô. Ước nguyện bấy lâu nay của ba mẹ con cháu là được đến hỏi thăm hai bác và ăn mì Bắc Hải Đình ạ!

Hai vợ chồng ông chủ quán mì vừa nghe vừa gật đầu mà nước mắt chảy ra ướt cả khuôn mặt. Ông chủ tiệm rau ngô ngay gần cửa ra vào đang ăn liền nuốt vội và nói: “Này ông bà chủ! Hai người làm sao thế? Chuẩn bị hơn 10 năm nay giờ mới được gặp mặt, còn

không mau tiếp đãi khách rồi chiêu đãi họ đi à? Nhanh lên đi!”.

Bà chủ cuối cùng bình tĩnh rồi vỗ vào vai ông chủ hàng rau, cười nói: “Phải rồi!... Xin mời! Xin mời! Mời ngồi bàn số 2, cho ba bát mì nhé!”

Ông chủ đang ngây người vội vàng lau nước mắt trả lời: “Được, được. Ba bát mì! Có ngay đây!”... Đây có lẽ là đêm giao thừa đẹp nhất trong cuộc đời ông...



Đôi khi, chỉ một câu nói, một hành động nhỏ cũng giúp thay đổi số phận một con người mãi mãi. Vợ chồng người chủ quán mì, bằng nghĩa cử thầm lặng (bỏ thêm mì vào bát), bằng sự quan tâm, sẻ chia (gửi lời chúc năm mới) đã gieo một hạt mầm của hy vọng vào cuộc sống khốn khó của ba mẹ con. Họ đã phải sống một cuộc đời chẳng mấy dễ dàng. Ba người phải ăn một bát mì chung, chỉ dám vào quán lúc khuya



(Ảnh: Maksinwee)

khóat, vắng vẻ. Nhưng họ vẫn rất đàng hoàng, lịch sự, trả đủ tiền (dù hoàn toàn không biết suất của mình là suất đặc biệt). Ba mẹ con không xin ăn và vợ chồng chủ quán cũng không có ý định lấy bát mì ra làm của bố thí. Cả hai bên đều giữ được một phong thái rất cao cho dù nỗi đời cơ cực ngoài kia vẫn luôn vây bủa.

Cái kết của câu chuyện thật ấm áp, ấm áp như những bát mì đông đầy yêu thương của vợ chồng chủ quán tốt bụng. Có lẽ hai vợ chồng ông cũng không thể ngờ rằng một câu nói của mình có thể tạo ra động lực sống to lớn như vậy cho 3 mẹ con. Người Bun-ga-ri có một câu ngạn ngữ thế này: “Bàn tay tặng hoa hồng bao giờ cũng phảng phất hương thơm”. Khi bạn trao gửi đi yêu thương, nó không tan vào hư vô. Nó sẽ trở thành dòng suối mát lành, ngọt ngào chảy ngược lại xoa dịu chính tâm hồn bạn. Chẳng phải thế sao? 

Theo NTDTV



Hoa đào ngày Tết. (Minh họa: Triệu Hằng/Đại Kỷ Nguyên)

Hiếu thuận với cha mẹ

là cái gốc làm người thiện lương



Thanh Phong

Ông Nghĩa tay hơi run run bấm chiếc điện thoại Nokia cũ. “Đâu rồi nhỉ? Số di động của nó đâu rồi nhỉ? Sao gần đây tay mình run quá? Mình mãi vẫn không nhớ được cách dùng cái điện thoại này”...

Cuối cùng thì số di động của con gái ông cũng hiện ra. Khổ lắm, có nhiều nhận gì cho cam, chỉ có mấy người trong danh sách điện thoại mà ông vẫn không nhớ được. Ông bấm số của con gái ông và gọi:

“Lăng ơi, hôm nay các con có về không?”

Tiếng phụ nữ trả lời:

“Con bận lắm bố ạ, không về được đâu”

Ông Nghĩa hơi thất vọng:

“Vậy Du thì sao? Bảo nó đưa bọn trẻ về chơi với ông?”

Tiếng Lãng:

“Anh ấy đi suốt bố ọ. Trẻ con nó còn đi học. Về sao được”

Ông Nghĩa:

“Hôm nay Chủ nhật cơ mà. Sao vẫn phải đi học đi làm à? Vậy bao giờ các con về? Bố già rồi, chẳng có nhu cầu gì, chỉ muốn vui với con cháu thôi”.

Lãng hỏi hả:

“Con đang phải đi đăng ký tour du lịch Tết đây này. Thôi thế bố nhé. Vâng, vâng, vâng...”

Ông Nghĩa cố vớt vát:

“Thế chủ nhật sau thì sao?...”

Đầu bên kia đã tắt máy.

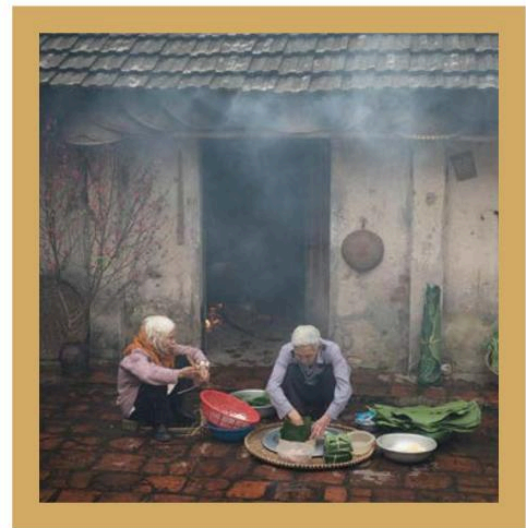
Lãng bận thật. Chị đang mua một tour du lịch cho gia đình đi chơi Malaysia vào sáng mừng 3 Tết. Chị còn khối việc phải lo trước khi có thể lên đường. Tuần sau phải họp phụ huynh cho hai đứa trẻ. Lại còn phải lo mua quà cáp cho thầy cô, rồi quà Tết cho sếp ở công ty. Còn bao thứ giấy tờ phải lo nữa. Chồng chị thì đi miết.

Xong việc đăng ký tour, chị cũng thoáng băn khoăn: “Hai vợ chồng và hai đứa con đi tour vào dịp Tết mà để lại bố ở nhà một mình thì có ổn không nhỉ?”.

Nhưng chị lại tự biện hộ: “Chắc cũng không sao, có gì mình nhờ hàng xóm xung quanh trông chừng bố cũng được. Cũng mấy năm như vậy rồi, chắc bố cũng đã quen”.

Quả thực, năm đầu tiên đi du lịch vào dịp Tết, Lãng đã mời ông Nghĩa đi cùng cả nhà

cho vui. Nhưng chị biết là ông sẽ không đi. Tết của ông Nghĩa vẫn luôn phải là Tết của truyền thống, của bánh chưng, của đào quất, của thăm hỏi chúc tụng, của những phong tục, của hương khói lễ lạt dành cho ông bà tổ tiên. Tết không phải là dịp để đi chơi xa mặc cho hương lạnh khói tàn trên bàn thờ các cụ.



(Ảnh: Trần Tuấn Việt/Vietnam street photography)

Còn Lãng thì khác. Trong thâm tâm, một người phụ nữ ngoài bốn mươi như chị đã quá mệt mỏi với việc gia đình, con cái, với việc cơ quan. Và lại, cả năm vợ chồng con cái bận bù đầu, chỉ có mỗi dịp Tết cả nhà đều nghỉ. Chẳng lẽ lại ngập mặt vào mua bán, nấu nướng, ăn uống, dọn dẹp, chúc tụng? Bây giờ người ta đâu còn sự háo hức mong chờ Tết đến để có thêm miếng ngon đã từng thiếu thốn, hay để có thêm manh áo, tấm quần. Xã hội cũng khác

rồi, nhiều truyền thống xưa đã không còn nữa, thay bằng những cái “lệ” mới không phải lúc nào cũng khiến con người hài lòng: quà cáp, biếu xén, nhậu nhẹt... chị muốn trốn tất cả những cái đó. Mà đâu chỉ có chị nghĩ thế.

Trốn đi chơi với gia đình nhỏ của mình, nghĩ đi nghĩ lại cũng tội cho bố. Nhà chỉ có một bố một con. Mẹ Lãng đã mất từ khi chị còn nhỏ. Bố ở vậy nuôi dạy chị trưởng thành. Có phải là bố không thể đi bước nữa đâu. Bố có học thức, lại cao lớn đẹp trai, nhiều người làm mối cho bố những cô trẻ trung xinh đẹp nhưng bố đều từ chối. Bố không muốn chị phải sống cảnh dì ghẻ con chồng. Và thế là bố phải đóng cả hai vai: vừa làm bố vừa làm mẹ. Hai bố con Lãng sống xa hai bên nội ngoại. Hồi nhỏ, chị lại hay đau ốm. Thế nên, kể sao cho xiết khó khăn đến với hai cha con chị những năm tháng ấy.

Nhưng khi Lãng lấy chồng ở Hà Nội, cách ngôi nhà của hai cha con khoảng ba chục cây số, thì bố chẳng lên ở với chị. Bố không quen ở nhà chung cư, dù là chung cư cao cấp. Bố thấy sống ở đó bất tiện. Đất đai sân vườn chẳng có, muốn trồng cây, nuôi chim cảnh là khó rồi. Lại thêm việc đi ra đi vào phải quẹt thẻ, an ninh nghiêm ngặt, bố thấy khó mà

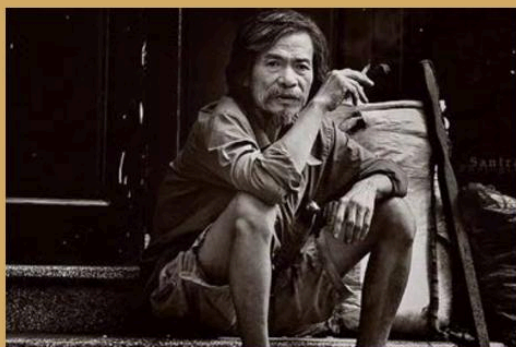
quen được.

Trong sinh hoạt, vợ chồng chị cũng chẳng hợp với bố. Lãng lấy chồng, lên phố ở và ngày càng thay đổi về quan niệm sống trong khi bố vẫn mãi “cổ”, mãi “truyền thống” như thế.

Điều bố thấy khó thích hợp nhất là lối dạy con của Lãng. Chị hay lý luận rằng: trẻ con thì biết gì. Để lớn rồi dạy dần dần. Chị thích “kiểu Tây” – tức là để con cái tự do phát triển, theo nhận thức của chị là vậy. Và rằng: bố mẹ phải là bạn của con. Thành ra chị chẳng bao giờ uốn nắn lời ăn tiếng nói cho các con, hay dạy chúng việc nhà, hay nền nếp sinh hoạt.

Còn bố thì vẫn nghiêm như thế. Bố dạy cho bọn trẻ phải thưa gửi, chào hỏi người lớn một cách lễ phép, không thể bằng vai phải lứa được. Ngoài việc học phải giúp cha mẹ làm việc nhà. Ăn, ngủ cũng phải đúng giờ, làm việc cũng vậy,.. những điều mà Lãng cảm thấy không còn phù hợp trong cuộc sống hiện đại. Việc của bọn trẻ chỉ là học tập cho giỏi mà thôi. Những việc khác thuê người làm, lo gì. Dạy trẻ ngoan quá còn bị bắt nạt ấy chứ! Chị nghĩ vậy.

Hơn nữa, chị vẫn nghĩ bố càng già càng lẫn thẩn, hay thích kể lể chuyện xưa. Chị thì không bao giờ muốn nghe lại về quá khứ nghèo khổ ấy nữa. Bố lại cứ kể với các con chị



(Ảnh: Sơn Tran Photography)

ngày xưa thời các cụ, thời ông bà mọi người sống thế này, thế kia... Bọn trẻ nó cần gì biết chuyện ấy, chúng nó làm sao hiểu được. Thời của chúng nó bây giờ là phải tiến lên hòa nhập với thế giới, sao cứ quay về với vốn cổ làm gì?

Do vậy, bố ở lại nhà cũ một mình đã 15 năm nay rồi. Gia đình chị thường về thăm bố vào cuối tuần. Nhưng cuộc sống hiện đại ngày càng bận rộn, hai đứa trẻ càng lớn càng có nhiều việc phải lo cho chúng. Anh chị cũng có nhiều mục tiêu và nhiều nhu cầu. Chị vẫn gửi tiền về cho bố và nhờ hàng xóm của bố để ý bố giúp chị. Cho đến 1 năm gần đây, có khi một hoặc hai tháng anh chị mới về thăm bố một lần.

Cuộc gọi đã kết thúc, ông Nghĩa còn cầm điện thoại, tần ngần. Ông đã định gọi lại lần nữa, nhưng nghĩ thế nào lại thôi. Bọn trẻ nó bận rộn quá, gọi nhiều lại làm phiền chúng nó, mà có vẻ như là mình cầu xin con cháu phải quan tâm đến thân già này. Bao nhiêu năm nay mình vẫn sống một mình, tự lo được, từ khi bà ấy mất đến nay.

Nhưng ông vẫn không nén được tiếng thở dài. Năm nay ông đã ngoài 70. Mỗi tuổi sức khỏe lại một khác. Thời trẻ lo cuộc sống và chăm con, ăn uống và sinh hoạt kham khổ, sức ông không bền. Gần đây không biết sao tay lại run thế, đi bộ một lúc cũng thấy mệt.

Hôm nay đã là 20 tháng Chạp, chúng nó đã lâu không về chơi với ông. Mà ông thì nhớ

con nhớ cháu quá rồi. Tuần sau chắc chúng còn bận hơn, không biết có về không? Sang đến mừng 3 Tết, chúng lại đi du lịch như hàng năm thì ông lại cô độc như kẻ không gia đình.

Không biết thằng Nhân, con Dung cháu ông dạo này chúng nó lớn thế nào nhỉ? Học hành ra sao? Ở trường lớp có chuyện gì không? Có chuyện gì muốn tâm sự với ông không? Dù tính nghiêm nghị nhưng trong lòng ông thương con thương cháu vô cùng. Biết các cháu thích ăn khoai lang mật, ông đã mua cả yến khoai chất đầy gầm giường, chỉ đợi chúng lên thôi.



(Ảnh: Pixabay)

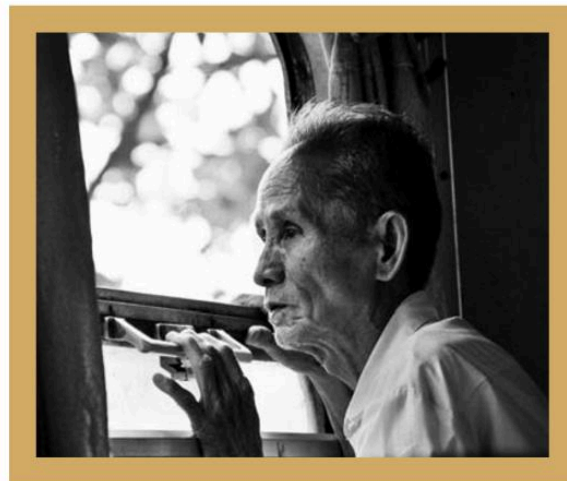
Ông nhớ ngày xưa con gái ông cũng thích ăn khoai mật. Nó cũng thích nắm tay bố đi trên đường làng, chân đi đôi guốc mộc khua vang cả làng xóm. Cũng chỉ vì đôi guốc mộc ấy mà mỗi lần nó đi xem nhờ ti vi đều bị chó nhà hàng xóm xô ra đuổi. Nếu không bị chó đuổi thì lại bị bọn trẻ cùng xóm chòng ghẹo. Mỗi lần như thế, con bé lại khóc tức tưởi chạy

về với bố, có khi bố bận đi làm cũng chẳng ở nhà. Ôi, thương con quá! Tuổi thơ của mỗi đứa trẻ thời bao cấp có cái khổ chung của xã hội thiếu thốn vật chất. Nhưng trẻ con nhà người ta còn có đầy đủ mẹ cha, còn có anh chị em làm bạn. Còn con gái ông thiếu thốn cả vật chất lẫn tinh thần. Ông cố sức bù đắp cho nó nhưng cố gắng đến mấy cũng không đủ được. Ông vẫn thường tự trách mình không thể làm tốt hơn.

Cũng một phần vì thế mà khi lớn lên nó không muốn nhắc về quá khứ. Còn ông, ông chỉ muốn các cháu đừng quên đi truyền thống tốt đẹp của tiền nhân đã để lại, vô tình lại nhắc Lãng nhớ về quá khứ ám ảnh. Biết con gái không thích, ông lặng lẽ ở lại ngôi nhà cũ, ở lại với kỷ niệm. Nó thuộc về ông, những người già. Còn tuổi trẻ, chúng nó hướng đến tương lai.

Ông Nghĩa chậm chạp bước tới chiếc tủ đựng kỷ vật của gia đình. Ông lấy mấy tấm áo cũ của vợ ra ngắm nghía. Mấy tấm áo sơ mi trắng tay bông chiết eo đã ngả sang màu ngà sặc mùi băng phiến, làm thế mới giữ được trong bao năm không bị gián nhấm. Đây, cái áo vải phin xanh Nam Định mà Lãng mặc mãi hồi cấp 1. Nó hay ồm, còi cọc, mãi khi lên trung học mới phồng phao bằng người. Và đây, đôi guốc mộc chính tay ông đóng cho nó. Đôi guốc đã mòn vẹt và ngả màu bạc phếch.

Tay ông vuốt ve đôi guốc mộc. Bàn tay lại run lẩy bẩy. Sao hôm nay nó run dữ thế nhỉ? Một cảm giác mệt mỏi xâm chiếm thân thể. Đầu ông bắt đầu thấy chũnh choáng. Mắt ông hoa dần lên. Ông chỉ có thể cố lết về



(Ảnh: Phunutoday)

giường rồi nằm vật ra không biết gì nữa.

Ông Nghĩa dần tỉnh lại trong tiếng trao đổi đầy lo lắng của hai người hàng xóm, hai người bạn lâu năm: bà Tình và ông Tính.

Ông Tính nói:

“Này, ông tỉnh rồi à? Ông thấy trong người thế nào. Lúc này tôi sang thấy ông nằm vật ra giường tôi lo quá”.

Bà Tình thì đưa cốc nước cam vắt cho ông, chép miệng nói:

“Đây, ông uống đi rồi cho tôi số điện thoại, tôi gọi các cháu nhà ông về. Tết nhất đến nơi rồi. Chúng nó cứ biến biệt để ông già ngoài 70 ở nhà một mình thế này. Giờ lại đau ốm thì làm sao?”

Ông Nghĩa cố lấy giọng tự nhiên trả lời:

“Cảm ơn hai ông bà. Tôi mệt xoàng thôi. Các cháu nó cũng bận, Tết nhất đến nơi cũng nhiều việc phải lo lắng. Chúng nó cũng khổ.”

Hai ông bà Tính, Tình nhìn nhau. Họ cũng

không muốn nặng lời về các con ông khiến ông thêm đau lòng.

Nhưng mấy ngày sau, tình trạng ông Nghĩa không khá lên chút nào, thậm chí còn xấu đi. Ông ăn uống rất kém, thân thể gầy đi. Đôi mắt ông đăm đăm nhìn lên trần nhà, chất chứa đầy tâm sự không thể thổ lộ cùng ai. Hình như bệnh tật làm ông khổ một thì những ưu tư làm ông khổ mười.

Cứ thế này mãi không được. Đến sáng ngày 25 Tết, bà Tình, ông Tính quyết định đưa ông đi cấp cứu ở bệnh viện X. Bà Tình quyết định gọi cho Lãng. Bà giận lắm nhưng chỉ thông báo thế này rồi dập máy:

“Này chị, bố chị đang cấp cứu ở bệnh viện X đấy. Anh chị có thể bớt chút việc đi thăm bố được không?”

Vợ chồng Lãng hốt hoảng dẫn theo các con vào bệnh viện X. Họ phải chờ bên ngoài phòng cấp cứu vì ông Nghĩa đang được cấp cứu và làm xét nghiệm.

Chiếc xe giường nằm đẩy ông Nghĩa về phòng bệnh thì Lãng ở lại hỏi bác sĩ về tình trạng của bố mình. Bác sĩ trả lời chị:

“Chúng tôi chưa thể kết luận ngay được. Theo đánh giá sơ bộ của tôi, ông cụ có vẻ bị suy nhược tinh thần. Còn có bệnh gì khác nữa thì chưa biết.

Mong là ông cụ không có gì nghiêm trọng. Gia đình chờ đến chiều sẽ có kết quả”.

Lãng sốt ruột trở về buồng bệnh của bố. Hai đứa con Nhân, Dung đang đứng cạnh ông. Còn Du thì vội đi mua cho ông đồ dùng sinh hoạt và đồ ăn. Thấy chị vào, hai đứa bấu môi, nguýt chị nói:

“Đã bảo về thăm ông đi mà không nghe. Để ông ốm thế này...”

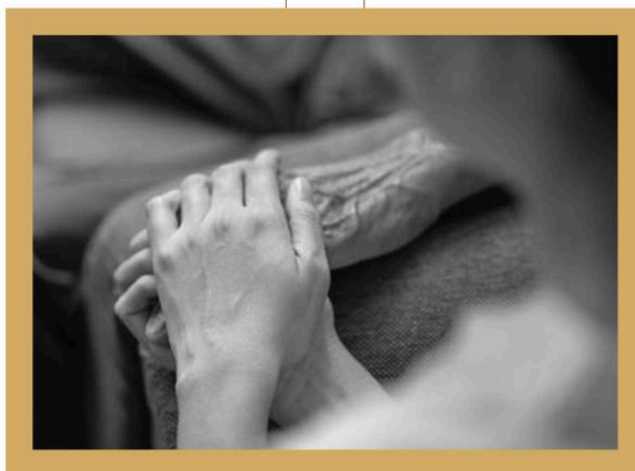
Lãng im lặng, phần tức vì con, phần xấu hổ với bố.

Ông Nghĩa khẽ khàng:

“Hai cháu không được nói trống không với mẹ như thế. Ông đã dạy các cháu thế nào? Mẹ các cháu bận rộn lắm, phải lo rất nhiều việc. Sau này các cháu có gia đình rồi sẽ rõ. Ông chỉ mệt xoàng thôi. Nghĩ tí chút là hồi phục. Là người trong nhà không nên trách móc lẫn nhau. Các cháu là con lại càng không được trách móc cha mẹ”.

Cũng lạ, hai đứa nghe ông nói thế đều lí nhí xin lỗi. Chúng đưa tay ra nắm lấy tay ông.

Lãng ngẫm người, những kỷ niệm ấu thơ lại ùa về. Mẹ mất, bố tối mịt lo việc kiếm sống. Bố cũng chưa bao giờ thiếu trách nhiệm với chị, nhưng một mình ông sao có thể bù lấp nỗi cô đơn trống vắng trong cuộc đời một cô bé mất mẹ.



(Ảnh: Shutterstock)

Bố đã tận tâm tận lực nuôi dạy chị lớn khôn. Vậy mà bao nhiêu năm qua, chị đã làm được gì cho bố? Hay chỉ là nỗi cô đơn buồn khổ?”

Lăng bất thần sụp xuống ôm lấy ông Nghĩa òa lên khóc nức nở. Bao nhiêu ẩn ức trong quá khứ, bao ân hận vì đã tệ bạc với cha già, chị để nó tuôn thành dòng đầm đìa trên áo bố.

“Bố ơi, con xin lỗi bố. Con tệ quá, con ích kỷ quá. Con chưa bao giờ nghĩ cho bố”.

Ông Nghĩa nhẹ nhàng lấy tay vỗ lên vai chị, giọng hơi khàn khàn:

“Bố không sao đâu. Già yếu là thường tình. Ai cũng đến lúc ấy cả. Bố cũng có điều ân hận. Ngày con còn bé, bố đã không thể luôn ở bên cạnh con mỗi khi con cần bố”.

Hai đứa trẻ thấy mẹ và ông xúc động, chúng cũng lấy tay áo quạt nước mắt. Một tay chúng vẫn nắm lấy tay ông.

Du đi mua đồ về chứng kiến cảnh ấy. Anh cũng tần ngần nói:

“Bố ơi, con cũng có lỗi. Con lấy Lăng, đáng lẽ bố phải có thêm một người con trai, đằng này bố lại mất đi một cô con gái. Con cũng đã không quan tâm tới bố và cùng vợ con chăm sóc bố. Con mong bố tha lỗi cho con. Tết này, nhất định bố phải về ăn Tết với chúng con. Nếu bố có thể ở với chúng con để chúng con tiện chăm sóc bố thì tuyệt nhất. Nhưng nếu bố không quen cách sinh hoạt ở thành phố, thì bố cứ ở lại dưới quê cũng được. Chúng con sẽ thuê cho bố một người giúp việc. Hàng tuần vợ chồng con và các cháu sẽ về thăm bố nhiều hơn. Bố có đồng ý không ạ?”

Ông Nghĩa nhìn chăm chú vào những người thân yêu nhất của ông, ông hít một hơi khoan khoái nhất từ trước đến nay và thanh thản gật đầu.

Chiều hôm ấy, bác sĩ thông báo tin mừng cho gia đình ông Nghĩa: Ông không bị bệnh Parkinson như lo ngại ban đầu. Ông chỉ bị cường tuyến giáp và thần kinh căng thẳng do suy nghĩ nhiều. Họ dặn dò vợ chồng Lăng để tâm đến cuộc sống tinh thần của ông Nghĩa nhiều hơn.



(Ảnh: Shutterstock)

Xe chở ông Nghĩa về ngôi nhà của các con ông, cả nhà đi ngang qua chợ hoa đào trong tiếng cười nói râm ran. Đã 27 Tết. Những cánh đào hồng rực, tràn đầy sinh khí của mùa xuân đang đến, hồng như khuôn mặt hạnh phúc của những thành viên trong gia đình ông. 



(Ảnh: Thuvienanh)

Tình bạn vong niên của Lý Bạch – Đỗ Phủ



Tri kỷ trong đời, gặp nhau đã khó, chia lìa càng khó hơn

Tiểu Lý

“Trăm năm tri kỷ khó tìm, tri âm khó gặp, bạn hiền khó quen”. Phải, một trong những ẩn ức lớn nhất của con người chính là tìm ra được “kẻ hiểu mình”. Nhân sinh như mộng, tìm được tri kỷ tương giao, có thể trút cạn nỗi lòng chính là một niềm hạnh phúc lớn. Hơn nghìn năm trước, trên dải đất Trung Nguyên vạn dặm, có hai kẻ tri âm, tri kỷ bất chợt đã tìm thấy nhau. Bất chợt mà chẳng bất ngờ, tưởng là tình cờ ai ngờ lại là duyên phận...

Trong lịch sử thơ ca Trung Quốc, Lý Bạch là Thi Tiên còn Đỗ Phủ là Thi Thánh. Trong khúc trường ca đầy hào khí của Đường thi, hai ông thực chẳng khác nào hào quang của tinh tú nhật nguyệt, cùng nhau tỏa sáng trên bầu không như chòm sao Song Tử. Có một điều kỳ lạ là hai tài năng rực rỡ của văn chương, nghệ thuật thế giới ấy lại cùng sinh sống dưới một gầm Trời, trong một thời đại, lại còn là bạn vong niên, kết giao thâm tình. Câu chuyện của “chòm sao Song Tử” Lý – Đỗ đã để lại cho hậu thế một trường đoạn cảm xúc vui buồn lẫn lộn, xứng đáng là tình bằng hữu nghìn năm có một.

Mối duyên tiền định

Năm ấy, khi gặp Đỗ Phủ, Lý Bạch đã 44 tuổi. Lý Bạch lúc này tuổi đã trung niên, nhiệt huyết, hào hoa tuổi trẻ chẳng còn nhiều, cũng không còn ở nơi quyền quý cao sang, vừa rời kinh thành, bị nhiều người xa lánh. Lý Bạch rơi vào cảnh lẻ loi, một mình phiêu linh bốn biển. Nhưng chừng như ông không buồn vì thiếu bạc, thiếu ăn mà buồn nhiều hơn vì thiếu người tri kỷ.

Năm 744, Lý Bạch vì làm phật ý Cao Lự Sĩ, Dương Quý Phi, bị gièm pha nhiều, sinh ra chán nản. Lại cũng vì đôi chân của kẻ giang hồ không còn chịu ngồi im được nữa, Lý bèn



Tranh vẽ Lý Bạch. (Ảnh: Public Domain)

quyết ý rời cung. Ba năm sống cảnh “chim lồng cá chậu” trong cung khiến cái con người ưa xê dịch, thích lãng du ấy cảm thấy vô cùng tù túng. Rời hoàng cung trong sự tiếc nuối của Đường Minh Hoàng (vốn cũng là một ông vua tài tử trứ danh), Lý Bạch thấy trong lòng nhẹ nhõm nhiều. Tiết tháng ba, cỏ cây mơn mơn, oanh hót ríu ran, Lý từ biệt Trường An, cầm theo một chút bạc làm lộ phí, bái biệt Đường Minh Hoàng đi thẳng. Vua tiếc tài ông, mấy bận níu giữ, Lý coi như bỏ ngoài tai. Vua lại tặng

vàng, Lý cũng không cầm. Cuối cùng, vua thở dài, ban cho ông một trong những đặc ân kỳ lạ nhất lịch sử: được phép uống rượu miễn phí thoải mái ở bất kỳ tửu quán nào, tiền sẽ do ngân khố triều đình chi trả.

Rời chốn phồn hoa, ông ngao du khắp nơi, từng qua đất Triệu, Ngụy, Tề, Tần, Lương, Tống, các vùng Bân, Kỳ, Thương, Ư, Lạc Dương, các sông Hoài, sông Tứ... Trên đường ngao du tứ hải, Lý Bạch quen biết rất nhiều bằng hữu, lúc thì múa kiếm luận đạo với những đạo sĩ ở ẩn, khi thì uống rượu làm thơ với những mặc khách tao nhân. Nhưng người hiểu tận được lòng ông có lẽ chỉ có Đỗ Phủ mà thôi.

Tháng tư, chính vào lúc hoa hạnh bay đầy trời, Lý Bạch tới Lạc Dương. Mà lúc đó, Đỗ Phủ vừa khớp cũng đang ở Lạc Dương. Đỗ Phủ, 33 tuổi, năm ấy cùng Lý Bạch kết làm

bạn vong niên. Đỗ Phủ xuất thân con nhà danh môn, ông nội là Đỗ Thắm Ngôn, một nhà thơ nổi tiếng thời Sơ Đường. Cha Đỗ Phủ là Đỗ Nhân, bấy giờ cũng đang làm một chức quan nhỏ coi việc nấu nướng, ngự thiện cho Hoàng đế. Lý Bạch trông thấy Đỗ Phủ, năm ấy mới hơn 30 tuổi, thực là giữa độ tráng niên, một bầu nhiệt huyết tràn trề. Trước đó, Đỗ Phủ 7 tuổi học làm thơ, 15 tuổi thì tài thi phú đã vang truyền khắp xa gần. Ngoại trừ việc thi rớt cử nhân năm 25 tuổi, hầu như tuổi trẻ của Đỗ chưa nếm trải qua sóng gió đường đời, cũng chưa phải đối diện với những thời khắc suy sụp, bất lực như Lý Bạch.

Ấy vậy mà ở chàng trai kém mình tới 11 tuổi, Lý Bạch lại tìm thấy một mối giao cảm kỳ lạ. Chứng như Lý nhìn thấy cả một tuổi xuân đầy hoài bão của mình ở Đỗ. Và chứng như Lý cũng đã thấy trước được rằng, rồi mai đây chàng thanh niên lòng ôm chí lớn kia sẽ lại sớm rơi vào cảnh bất lực với thể thái nhân tình như mình mà thôi. Lý yêu mến và cũng thương cảm cho Đỗ, vậy nên tự khắc có một tình cảm đặc biệt. Hai người hơn kém nhau 11 tuổi, vì tài thơ, vì cùng chí hướng, vừa gặp tựa như đã quen nhau nghìn đời, kết bái tương giao làm bạn vong niên, một trong những tình bạn kỳ lạ nhất trong lịch sử.

Hai người gặp nhau vào mùa hạ. Đến mùa



Tranh vẽ Đỗ Phủ. (Ảnh: Public Domain)

thu, Lý, Đỗ cùng nhau du ngoạn đất Lương (nay là Khai Phong), đất Tống (nay là Thương Khâu), lên chơi Xuy Đài, Cẩm Đài, cùng nhau vượt qua Hoàng Hà, dạo chơi núi Vương Ốc. Họ còn tìm đến bái yết đạo sĩ Hoa Cái Quân, chỉ tiếc là không gặp được ông bởi ông đã sớm đắc Đạo rời đi, không còn ở trong nhân thế nữa. Các ghi chép trong sách cổ đều tường thuật về rất nhiều chuyến du ngoạn của Lý Bạch và Đỗ Phủ. Có thể thấy đây chính là sở thích chung của hai người. Những chuyến đi có thể mang đến cho

họ nhiều cảm hứng hơn. Lý Bạch đam mê tu Đạo, cũng từng sống đời ẩn sĩ, đạo sĩ. Còn Đỗ Phủ, ta chưa thấy ông trực tiếp nói lên ý chí tu Đạo trong thơ của mình bao giờ nhưng việc ông cùng Lý Bạch đến bái yết các đạo sĩ ít nhất cũng cho thấy rằng đối với việc học Đạo tu tiên, Đỗ không có ý phản đối. Bởi thế, dẫu có không là bạn thơ thì hai người vẫn còn chia sẻ với nhau một điểm chung này: là những người ưa xê dịch, là những người bạn giang hồ.

Năm sau (745), Lý Đỗ hai người tiếp tục ngao du đến đất Sơn Đông. Tại đây, họ gặp Cao Thích, cũng là một thi nhân nổi tiếng khác đương thời. Cao Thích vốn là người tràn đầy khí phách, ham mê sự nghiệp, muốn vận dụng hết tài học mà giúp nước nhưng lại gặp phải cảnh bĩ, đành ngao du bốn bể, nay đây

mai đó làm một kiếm khách, thi khách. Ba người họ gặp nhau, mau chóng kết thân, ngày ngày rong chơi vui vẻ. Đêm về, họ thường cùng nhau nâng chén nói cười, say sưa thi phú, say rồi thì nằm cùng một giường, đắp cùng một tấm chăn, ngủ một mạch đến khi trời sáng rõ. Ban ngày, Lý, Đỗ, Cao sóng vai đồng hành, vừa đi vừa múa hát, thưởng thức cảnh đẹp ven đường, lúc thì sẵn sẵn chốn đồng hoang, khi lại thăm thú kỳ hoa dị thảo nơi vắng vẻ. Cuộc sống tiêu dao qua ngày tháng, thực không gì sánh bằng.

Trong hơn nửa năm ngao du ấy, tình cảm của Lý Bạch và Đỗ Phủ ngày càng thân thiết, coi nhau còn trọng hơn huynh đệ một nhà. Sau này, trong thơ của mình, Đỗ Phủ thường nhắc đến những ngày tháng rong chơi thống khoái ở đất Tề, đất Lỗ mà thăm lưu luyến, nhớ tiếc. Ngày nay, trong công viên Vũ Vương Đài ở Khai Phong vẫn còn lưu lại một bức hoạ tưởng nhớ về ba đại thi hào Lý Bạch, Đỗ Phủ và Cao Thích đăng đài ngâm thơ với tên gọi “Tam hiền tử” (ba người hiền).

Chia tay ở Duyệt Châu, không ngờ trở thành biệt ly vĩnh viễn

Lý Đỗ trong những ngày du hí giang sơn hồ hải, thường là: “Tuý vũ Lương viên dạ/Hành ca Tứ thủy xuân” (đêm say múa ở vườn Lương, lang thang ca hát ở sông Tứ). Cứ như vậy, hai người cùng ăn, cùng ngủ, cùng đi, cùng hát vang khảng khái, chí khí xông tậ



Tranh vẽ Lý Bạch, Đỗ Phủ, Cao Thích. (Ảnh: Secretchina)

trời xanh. Đỗ Phủ hết sức trân trọng quãng thời gian này. Trong bài: “Dữ Lý thập nhị Bạch đồng tâm Phạm thập ẩn cư”, ông viết:

*Dư diệc Đông Mông khách
Liên quân như đệ huynh
Tuý miên thu cộng bị
Huế thủ nhật đồng hành*

(Nghĩa là: Tôi cũng là khách như ông ở Đông Mông. Ta thương nhau như anh em ruột. Trời thu lạnh, say ngủ đắp chung chăn. Ban ngày nắm tay cùng đi đây đó).

Đỗ Phủ rất trọng Lý Bạch, trọng cả tính cách lẫn tài năng. Ta thấy trong sự giao lưu thơ văn của hai người, Đỗ Phủ nhấn gửi cho Lý Bạch rất nhiều, làm hơn chục bài thơ tặng Lý, nhớ Lý, thương Lý. Còn Lý Bạch, vốn là

cuồng khách chốn nhân gian, coi mọi thứ tình cảm trong chốn hồng trần nhẹ tựa lông hồng, chỉ hai lần làm thơ về người bạn vong niên. Một điểm đó cho ta thấy rõ tính cách hai người. Đỗ Phủ nặng tình, nhiều tâm tư, thành thật, sống nguyên tắc, kính thánh tôn hiền. Còn Lý Bạch thì ngạo khí ngất trời, giống một trích Tiên, một cuồng khách, có đôi lúc gần dở, phiêu linh, tâm hồn phóng khoáng, ưu nhã, lại thường say bí tỉ quên đời. Đỗ sống một đời nghiêm cẩn, Lý thích thoải mái, bỏ bả. Đỗ cả đời nguyện không đổi chí, Lý tùy hứng, tùy thời. Đỗ nói năng cẩn trọng, Lý lắm lúc cuồng ngôn. Đỗ vui buồn ít lộ ra mặt, Lý yêu ghét rõ ràng phân minh...

Lý và Đỗ như hai cực của thanh nam châm, tự nhiên lại có sức hấp dẫn lẫn nhau. Đỗ Phủ đang thương thức Lý Bạch mà Lý Bạch cũng đang thương thức Đỗ Phủ. Hai người họ tìm thấy trong nhau một nửa tâm hồn chừng như còn khuyết thiếu của mình. Về văn chương, Đỗ Phủ thường nhún nhường tự nhận là bậc đàn em, dù tài năng của ông đã được thiên hạ nghìn đời công nhận. Ông không tiếc lời dành cho Lý Bạch sự ngợi ca tốt bậc: “Bút lực kinh phong vũ/ Thi thành khắp quỷ thần” (Hạ bút kinh động như mưa gió, thơ thành khiến quỷ thần phải khóc). Đó gọi là anh hùng trọng anh hùng, người thơ quý người thơ vậy!

Khi hai người gặp nhau, Lý Bạch đã nổi danh thiên hạ, đến cả Hoàng đế cũng phải nể vì ba phần còn Đỗ Phủ vẫn là chàng thanh niên chưa có tiếng tăm gì. Nhưng cái ngạo khí ngang tàng của Lý Bạch, qua bao nhiêu



Tranh vẽ Lý Bạch và Đỗ Phủ (Ảnh: Public Domain)

đoạn thời gian vẫn hoà quyện tuyệt vời với sự chân thành, mẫu mực của Đỗ Phủ. Hai người vẫn có thể hợp ý, hợp tình mà cùng du ngoạn thiên hạ, ngao du sông hồ, say sưa ca múa, tình như huynh đệ, khó có thể rời xa. Có nói quá không khi ta cho rằng đó là một mối duyên tiền định?

Nhưng rồi cuộc vui nào cũng đến lúc tàn, hai người ở bên nhau thấm thoát cũng đến giờ ly biệt. Lý Bạch muốn đi về phương nam nối dài những chuyến đi không nghỉ, Đỗ Phủ tới Trường An tiếp tục giữa mài chí lớn. Họ từ biệt ở Duyệt Châu. Ta có thể tưởng tượng ra một trong những trường đoạn ly biệt đầy tiếc nuối của lịch sử. Lý Bạch nâng chén rượu lên mà không nỡ uống, quyến luyến chẳng rời, chừng như muốn rơi lệ. Không! Lý Bạch

không bao giờ khóc. Sau phút vương vấn, cảm khái ấy, Lý uống cạn chung rượu, hào sảng mà hô lên: “Phi bồng các tự viễn/ Thả tận thủ trung bôi!” (Hai ta sắp xa nhau như ngọn cỏ bồng trước gió, vậy hãy uống cạn ly rượu đang có trong tay). Nhìn ra xa xa, dòng sông Tứ nhấp nhô từng đợt sóng thu. Kẻ ở người đi, đều ăm ắp tâm trạng. Trong giờ phút khó khăn ấy, Đỗ Phủ tình sâu ý nặng, mắt không giấu nổi vẻ buồn thương, hỏi Lý Bạch: “Hà thì Thạch Môn lộ/ Trùng hữu kim tôn khai?” (Bao giờ mới được ở Thạch Môn cùng bạn hiền cạn chén đây?). Câu hỏi ấy, cả nghìn năm sau vẫn không được trả lời. Vì rốt cuộc Lý, Đỗ cũng không còn có ngày gặp lại...

Cả một đời nhớ nhau...

Bởi lần chia tay đầy nước mắt ở Duyệt Châu đó mà cả quãng đời sau này, Lý, Đỗ vẫn hoài thương nhớ nhau. Quãng thời gian cùng nhau ngao du sơn thủy ở đất Lương, đất Tống, đất Tế có lẽ cũng chính là thời khắc đặc ý nhất trong đời hai thi nhân. Kể từ đó về sau, mỗi người lại đơn độc bước đi trên hành trình sinh mệnh nhấp nhô, đầy sóng gió của mình. Lý Bạch phiêu linh tứ hải trong cảnh nghèo túng. Mà Đỗ Phủ, vốn chưa từng phải chịu nỗi khổ cực chốn nhân gian cũng đang bắt đầu tiến vào cuộc phiêu lưu đầy gió táp mưa sa, bấp bênh thống khổ.

Nhưng trong những giờ phút cúi xuống lòng mình, họ vẫn nhớ tới nhau bằng những cảm tình trân trọng nhất. Nhất là Đỗ Phủ, nhớ bạn da diết, nhớ bạn hầu như ở mọi cảnh

huống trong đời. Ông để lại rất nhiều bài thơ nói về Lý Bạch, viết cho Lý Bạch như: “Tặng Lý Bạch”, “Xuân nhật ức Lý Bạch”, “Đông nhật hữu hoài Lý Bạch”, “Thiên mặt hoài Lý Bạch”, “Mộng Lý Bạch”... cộng lại đúng 14 bài. Đỗ Phủ, như đã nói, thực là một người giàu tình cảm. Không chỉ nhớ những lúc cùng nhau giao kết, vui chơi, ông còn lo cho Lý Bạch những chuyện còn con nít như ăn, mặc, ở, đi lại, lo Lý bị biếm trích, lo Lý không quen cuộc sống nơi núi thẳm hang hoang, rừng thiêng nước độc... Cách biệt nghìn trùng, tấm lòng tưởng nhớ Lý Bạch của Đỗ Phủ chừng như vẫn chưa bao giờ gián đoạn. Đến khi về già rồi, Đỗ vẫn còn mơ một ngày: “Hà thì nhất tôn tửu/ Trùng dữ tế luận văn” (biết bao giờ được cùng nhau uống một chén rượu mà bàn luận chuyện văn chương?). Thực đúng như hai câu thơ của Vương Bột:

Hải nội tôn tri kỷ

Thiên nhai nhược tỳ lân

(Trong trời biển còn người tri kỷ, dẫu xa cách góc bể chân trời vẫn như ở cạnh nhau).

Còn Lý Bạch thì sao? Đương nhiên, với khí chất của một người tu Đạo, với ngạo khí của một kẻ sĩ giang hồ, với bản tính bộc trực, thẳng thắn, ông không dễ yếu lòng trước những cảnh biệt ly huynh đệ, cũng không có một trái tim đa sầu đa cảm như Đỗ Phủ. Song ở đâu đó, vào một lúc nào đó, người ta vẫn thấy Lý Bạch buồn thực sự khi nghĩ về tình bạn tri kỷ của mình. Nhiều năm sau, khi một



(Ảnh: Epochtimes/Secretchina/DKN minh họa)

lần nữa đến đất Tề, đất Lỗ, Lý Bạch nhớ tới cảnh cũ người xưa, trong lòng bồi hồi, hạ bút viết bài: “Sa Khâu thành hạ ký Đỗ Phủ”, cũng chính là những câu xuất ra từ gan ruột:

Ngã lai, cánh hà sự?
Cao ngoạ Sa Khâu thành
Thành biên hữu cổ thụ
Nhật tịch liên thu thanh
Lỗ tửu bất khả tuý
Tề ca không phục tình
Tư quân nhược Vấn Thuý
Hạo đăng kí nam chinh

(Ta tới đây, cũng không biết là vì sao đây? Mà nằm dài trong thành Sa Khâu. Ngoài thành có cây cổ thụ. Ngày đêm xào xạc tiếng thu. Rượu nước Lỗ không thể làm ta say. Ca xướng nước

Tề cũng không hợp lòng ta. Nhớ anh như là sông Vấn. Đào dạt chảy về nam).

Lý thích nhất trên đời là ngao du sơn thủy, uống rượu, làm thơ và nghe ca xướng. Nhưng bất giác trong khoảnh khắc trở lại chốn xưa, cả mấy thứ ấy hoá ra thành vô vị cả. Đơn giản vì Lý đã không còn người tri kỷ để cùng nhau

thường thức. Phóng khoáng như Lý Bạch, cao ngạo như Lý Bạch, vậy mà đối diện với cảnh một mình về chốn cũ, bên cạnh không còn Đỗ Phủ cũng nhịn không được sầu, tâm ý ảm đạm thê lương. Tiếng ca đất Tề, rượu đất Lỗ cũng chẳng thể gợi thi hứng được. Thay vào đó là một nỗi nhớ dài dằng dặc, dằng dặc như sông Vấn kia, đào dạt chảy về phương nam, chảy về phương nam...

Người viết bài này đồ rằng, cái dòng sông thương nhớ ấy đến bây giờ vẫn còn chảy, dù ở một cõi cao nào đó hai đại thi nhân có thể đã gặp lại nhau và cùng cạn chén tương phùng! 

* Tiêu đề bài viết lấy từ bài “Vô đề” của Lý Thương Ẩn. Nguyên tác: “Tương kiến thì nan biệt diệc nan/ Đông phong vô lực bách hoa tàn”. Dịch nghĩa: Gặp gỡ nhau đã khó, chia lìa nhau lại càng khó/ Gió xuân không đủ sức, để trăm hoa tàn úa.

(Ảnh bìa: Secretchina)



(Ảnh: Shutterstock)



Tu dưỡng của mẹ

là sự giáo dục tốt nhất dành cho con

Đan Tâm

Một người mẹ tốt không cần phải giàu có, cũng không nhất định phải tài cao học rộng. Sự tu dưỡng của mẹ mới là sự giáo dục tốt nhất dành cho con yêu.

Có câu nói “Đặt con vào dạ là mẹ đi tu”, hàm ý người phụ nữ khi được ban thiên chức làm mẹ chính là lúc bắt đầu một quá trình tu dưỡng bản thân. Đi tu ở đây không có nghĩa vào chùa xuống tóc, hay ở nhà tụng kinh niệm Phật, cũng không phải bắt buộc ăn chay, mà kỳ thực chính là trong nếp sống hàng ngày đều chú trọng đạo đức, tu sửa tâm tính. Quá trình ấy có lẽ không chỉ dừng lại ở 9 tháng 10 ngày mang nặng đẻ đau, mà kéo dài suốt cuộc đời.

Mẹ thay đổi thói quen, sở thích của mình chỉ vì con

Bắt đầu từ lúc mầm sống nhen nhóm trong dạ, người mẹ trở nên chú ý tới từng bữa ăn và giấc ngủ của mình. Từ giờ, mẹ không phải chỉ sinh hoạt cho một mình mẹ, bởi hơn hết cả là vì những điều tốt lành nhất cho con. Có những món ăn cảm thấy thật ngán nhưng vì mang đến dinh dưỡng cho con nên mẹ vẫn cố gắng ăn. Nếu như trước kia, mẹ yêu thích màn đêm yên tĩnh và thường thức khuya để làm việc và suy ngẫm, thì từ khi mang thai mẹ đều đi ngủ sớm vì con yêu. Mẹ thậm chí ngay lập tức từ bỏ món cà phê và những thứ nước ngọt yêu thích vì biết nó không có lợi cho thai nhi, dù trước đó mẹ uống đến thành quen hàng ngày.



(Ảnh: Shutterstock)

Mẹ hiểu rằng
“chịu thiệt là Phúc”,
mà Phúc này
là để dành
cho con.

Có thêm cả nhiều việc không tên nữa đã thực sự làm thay đổi cuộc sống của mẹ. Đúng là mẹ đã từ bỏ rất nhiều ham muốn của bản thân. Giờ đây, làm mọi việc mẹ không còn chỉ nghĩ đến cái tôi của mình. Thật ra, đó chính là một quá trình tu dưỡng.

Mẹ nuôi dưỡng trái tim nhân từ cũng vì con

Hơn thế nữa, mẹ tập cho mình thói quen luôn nghĩ tốt cho người khác, luôn có thể lý giải được mọi hành động vô lý bằng một trái tim từ bi. Mẹ hiểu rằng “chịu thiệt là Phúc”, mà Phúc này là để dành cho con. Nhờ thế mà tấm lòng mẹ rộng mở, giúp mẹ luôn vui vẻ an hòa, dù chuyện gì có xảy ra cũng không hề nóng giận từ trong tâm. Thực chẳng dễ dàng chút nào phải không? Ai cũng biết người mẹ cần vui vẻ để tốt cho thai nhi, nhưng sự vui vẻ ở bề mặt thì không có tác dụng, mà sự nhân hậu trong sâu thẳm tâm hồn người mẹ mới là tốt nhất cho đứa con. Vì sao mà dù khó mẹ vẫn có thể làm được? Bởi vì con chính là nguồn sức mạnh để mẹ có thể vượt qua giới hạn của bản thân thực hành tu tập hàng ngày.

Ai đã từng đọc về thai giáo sẽ biết rằng có rất nhiều việc cụ thể người mẹ cần làm cho con như là nói chuyện với con, cho con nghe nhạc cổ điển... Đó chính là những món ăn tinh thần thật sự tốt cho em bé, và trên

hết chúng giúp gắn chặt thêm mối liên hệ giữa mẹ và con, khiến cho đứa trẻ ngay từ trong bụng đã cảm nhận được những tín hiệu từ người mẹ của mình. Tuy nhiên, ngay cả khi bạn không biết gì về thai giáo cũng như không có trong tay những dụng cụ cần thiết như đĩa nhạc và tai nghe, thì thực ra đứa trẻ hàng ngày vẫn ở trong bụng người mẹ và nhận mọi thứ tốt từ mẹ. Tấm lòng yêu thương và sự thiện lương của người mẹ đã ngấm ngấm thấm nhuần vào tâm hồn đứa trẻ, để nuôi dưỡng từ trong bụng một em bé với phẩm chất cao thượng vị tha.

Có lẽ quá trình mang thai mới chỉ là vạch xuất phát. Từ khi chào đời cho đến lúc lớn lên, em bé chịu nhiều ảnh hưởng của xã hội với muôn vàn điều tốt xấu. Thế nên, em càng

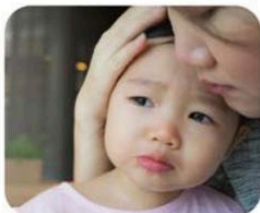


(Ảnh: Shutterstock)

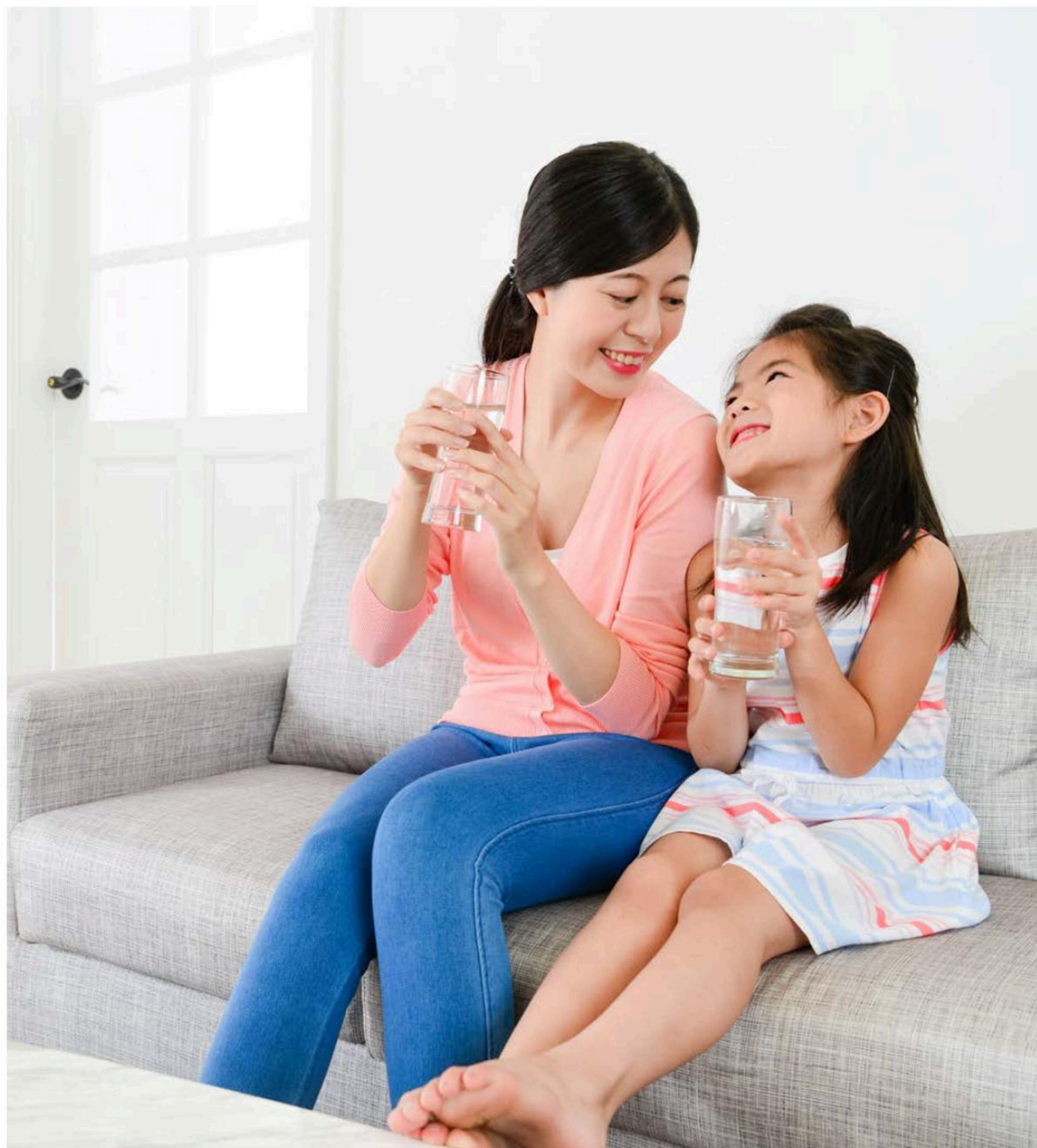
cần biết bao một người mẹ không ngừng tu dưỡng bản thân để ở bên cạnh em và đặt cho em một nền móng làm người vững chắc.

Con tự giác học được lòng bao dung từ hành vi của mẹ

Có một câu chuyện có thật về một người mẹ đã nghiêm túc tu dưỡng bản thân hàng ngày và kết quả mang đến vô cùng xúc động. Chuyện kể rằng em bé 4 tuổi, con trai của người mẹ đó, trong một lần leo lên ghế để với quả lê ở trên bàn đã bị ngã xuống đất và làm đổ đĩa cơm. Theo lẽ thường, các bà mẹ sẽ giận dữ và quát tháo đứa trẻ. Tuy nhiên trong tình huống này, người mẹ chỉ lặng lẽ ra đỡ con dậy và dọn sạch chỗ cơm vương vãi trên đất. Không những người mẹ không cảm thấy nóng



(Ảnh: Shutterstock/Pexels)



(Ảnh: Shutterstock)

giận mà trong lòng còn tự nhận đó là lỗi của mình vì đã không dọn bàn luôn sau khi ăn. Điều ấy tưởng như đơn giản nhưng thật ra là kết quả tu dưỡng liên tục trong một thời gian dài của người mẹ.

Một ngày sau khi sự việc xảy ra, cậu bé kia lại tiếp tục làm đổ một nửa bát canh khi đang ăn. Người mẹ đã nói ngay trong tích tắc không do dự: “Không sao cả. Con vẫn ổn chứ?”. Rồi cô ấy lấy khăn giấy dọn sạch chỗ canh đổ và chu đáo nói với con mình: “Lần sau con cần phải cẩn thận hơn”. Sự thiện lương của người mẹ đã tỏa ra thứ ánh sáng ấm áp khiến cả gia đình ở trong bầu không khí dễ chịu và yên vui. Còn người con thì từ đó trở đi rất hiếm khi làm đổ thứ gì.

Một hôm, người bố đứa trẻ không tìm được cái bấm móng tay đã cáu gắt và đổ

lỗi cho vợ mình không để đúng nơi đúng chỗ. Khi chuẩn bị ra khỏi nhà để đi chơi với bọn trẻ con, anh gần giọng với vợ mình: “Em hãy tìm cái bấm móng tay trước khi anh quay lại”. Bầu không khí thật sự căng thẳng. Lúc đó, người mẹ còn chưa kịp phản ứng gì, thì đứa trẻ 4 tuổi quay sang nói với bố: “Nếu sau khi chúng ta quay lại, mẹ vẫn chưa tìm thấy bấm móng tay, bố chỉ cần nói ‘Không sao cả!’”. Quả thật, đứa con trai đã học được cách bao dung. Và kết quả cuối cùng đúng là “Không sao cả!”.

Có thể nói rằng một người mẹ hiền đức sẽ dưỡng thành những người con thiện lương. Từ khi mang thai cho đến lúc sinh con và nuôi dạy con khôn lớn là cả một hành trình vạn dặm vô cùng gian khó với rất nhiều công việc phải làm. Tuy nhiên, mỗi sự việc xảy ra đều là cơ hội để người mẹ tu dưỡng bản thân, từ đó làm tấm gương cho con cái noi theo. Quả thực, một người mẹ tốt không cần phải giàu có, cũng không nhất định phải tài cao học rộng. Sự tu dưỡng của mẹ mới là sự giáo dục tốt nhất dành cho con yêu. 

*Một người mẹ
hiền đức sẽ
dưỡng thành
những người con
thiện lương.*



(Ảnh: Mamari)

(Ảnh bìa: Shutterstock)

THƯỜNG THỨC



(Ảnh: Public Domain)

Âm nhạc cổ xưa

Ẩn chứa quy luật Trời Đất, dự đoán được điềm lành dữ

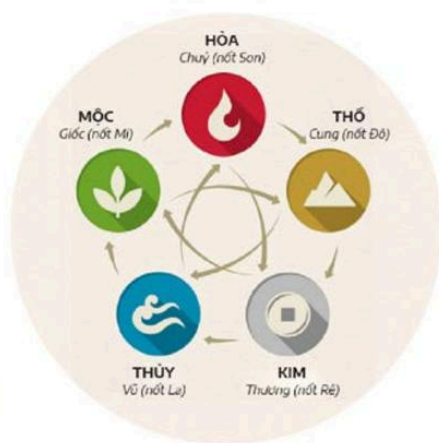


Kiên Định

Âm nhạc truyền thống có lịch sử lâu đời, ẩn chứa cả quy luật vận hành của Trời Đất. Có rất nhiều nhạc sĩ chỉ cần nghe giai điệu là có thể đoán biết thế sự sắp xảy ra, thậm chí dự đoán được sự hưng vong của quốc gia. Điều kỳ diệu nào ẩn giấu trong những âm điệu cổ này?

Am nhạc truyền thống du dương, ý nghĩa sâu xa, ẩn chứa di sản văn hóa 5.000 năm, mô tả tỉ mỉ sự tôn kính Thần Phật, thể hiện những cảm xúc về cuộc sống một cách phong phú. Âm thanh của các nhạc cụ cổ rất tự nhiên, đôi khi nhẹ nhàng và du dương, lại có lúc mãnh liệt bi tráng hay trang nghiêm thần thánh. Nó làm người nghe có lúc cảm giác như đang đọc những bài thơ, lại có lúc như đi đến chiến trường, như bước vào hý kịch, vào cõi tiên cảnh, như cảm nhận làn gió xuân thổi nhẹ qua vai.

Âm nhạc cổ xưa có ngũ âm, đối ứng với nó là ngũ hành, vận hành theo quy luật âm dương. Người xưa vận dụng âm nhạc vào hết thảy mọi mặt trong đời sống. Âm nhạc phương Đông thực sự có thể cảm nhận được một cách dễ dàng hơn kiểu cân đo, đong đếm chính xác, số hoá, lượng hoá như trong âm nhạc phương Tây.



Người xưa quan niệm âm nhạc có ngũ âm, đối ứng với nó là ngũ hành, vận hành theo quy luật âm dương. (Ảnh: Adobe Stock/DKN)

Theo ghi chép trong các sách cổ, thời xa xưa từ hoàng đế đến chư hầu, các bậc sĩ phu đều chơi đàn để giúp tâm được bình an, lý trí được thông suốt, hòa khí không phân tán, tà khí không thâm nhập. Trong “*Lễ Ký-Thông diễn*” có nói: “Âm nhạc là niềm đam mê của các bậc thánh nhân. Nó có thể làm lòng dân hướng thiện, cảm động sâu sắc tới cả tâm can và thay đổi thói quen sinh hoạt”. Do đó, mỗi triều đại đều rất coi trọng việc giáo hóa âm nhạc, tin rằng âm nhạc là phúc âm của Thần truyền cho con người, có thể giúp thiện hóa nhân tâm, nâng cao đạo đức và trau dồi khí chất.

Có rất nhiều câu chuyện thú vị xung quanh những bản nhạc kỳ lạ như thế.

Dùng âm nhạc khích lệ binh sĩ

Trong chiến tranh thời cổ đại, người ta dùng trống để thúc quân ra trận. Đứng trước quân địch, binh sĩ có thể cảm thấy sợ hãi, mà sợ hãi là đối ứng với Thận tạng thuộc hành Thủy trong ngũ hành, tương ứng với âm Vũ. Trống trận thì lại thuộc về Thổ trong bát âm (8 loại vật liệu tạo ra âm thanh), Thổ khắc Thủy (đê ngăn nước), nên có thể áp chế nỗi sợ hãi, khiến họ dũng mãnh tiến về phía trước.

Nhưng khi giành thắng lợi rồi, người ta lại dùng tiếng chiêng để rút quân về, tránh việc quân sĩ trên đà thắng lợi cứ xông về phía trước mà rơi vào thế trận mai phục của đối phương. Vì tiếng chiêng đối ứng với Kim, mà Kim trong ngũ hành đối ứng với mùa thu – mùa thu hoạch, ứng với Phế tạng, chủ quản

về cảm xúc bi ai, buồn thương. Vì thế binh sĩ nghe tiếng chiêng sẽ không hăng hái xông lên phía trước nữa, nhờ vậy bảo toàn được lực lượng.



Trống và Chiêng. (Ảnh: Shen Yun)



Người xưa dùng âm nhạc để khích lệ binh sĩ. (Ảnh: Public Domain)

Nghe nhạc khúc biết được tương lai

Người xưa chỉ cần nghe tiếng nhạc mà biết được vận mệnh một quốc gia, biết được vua nước đó có yêu thương dân không (khi âm Cung bình hòa) hay bạo ngược, hoang dã (âm Cung hỗn loạn), nghe được lòng dân có oán giận hay cuộc sống của họ có ấm no, hạnh phúc hay không... Nếu âm luật hỗn loạn ở cung nào thì người và việc ứng với âm đó có vấn đề, 5 cung đều loạn là điềm báo trước dấu hiệu vong quốc.

Theo ghi chép trong điển tịch, rất nhiều âm nhạc gia thời cổ đại chỉ cần nghe điệu khúc liền có thể dự đoán sự việc sắp xảy ra, lớn hơn có thể biết trước sự hưng vong của quốc gia. Vào thời nhà Tùy có một người tên Vạn Bảo Thường, tư chất thông minh, trong sáng, có tài năng âm nhạc từ nhỏ. Năm đầu khi Tùy Văn Đế mới lên ngôi có hạ lệnh cho Bái quốc công là Trịnh Dịch hiệu đính nhạc phổ và chế độ lễ nghi âm nhạc trong cung đình. Tùy Văn Đế có cho triệu kiến Vạn Bảo Thường và hỏi ông xem âm nhạc Bái quốc công hiệu đính có được không.

Khi đó Vạn Bảo Thường thẳng thắn trả lời: “Đó là thứ âm nhạc vong quốc mất nước, giai điệu ai oán, phóng túng hỗn loạn, không phải là loại cao nhã chính phái”. Văn Đế bèn hạ chiếu để ông sáng tác nhạc khúc mới. Tuy nhiên, người dân lại không thích nghe nhạc khúc tao nhã, an bình đó, những người ngoài nghề không hiểu phần lớn đều bài xích, gièm pha.

Một lần khác sau khi nghe Đại thường tự



(Ảnh: Henry Chan/Epoch Times)

diễn tấu nhạc khúc, Vạn Bảo Thường rơi lệ khóc lóc. Khi được hỏi nguyên do, ông đáp: “Nhạc khúc này, thanh nhạc đắm lệ lại bị ai, báo hiệu không lâu nữa thiên hạ sẽ tương tàn, có rất nhiều người sẽ bị sát hại”. Khi đó là vào thời hưng thịnh nhất của triều đại nhà Tùy, mọi người nghe lời ông nói thì đều xem thường bỏ qua. Tới năm đại nghiệp thứ 14 của Tùy Văn Đế, thiên hạ họa loạn như lời ông dự đoán.

Lại có chuyện nhạc công chỉ nghe nhạc mà biết hoàng đế bị mưu sát. Theo ghi chép trong

“*Thông điển*,” khi Tùy Dạng Đế chuẩn bị đi tuần du tại Giang Đô, con trai của nhạc công Vương Lệnh từ nội cung trở về nhà, có dùng đàn Tỳ bà diễn tấu khúc “*An Công Tử*”. Sau khi nghe xong, vị nhạc công liền biến sắc mặt, vô cùng lo sợ dặn dò con trai: “Con không nên theo hộ giá tới Giang Đô. Bởi trong khúc nhạc kia không có âm Cung, hoàng đế chắc chắn không thể trở về”. Trong ngũ âm xưa, âm Cung (nốt Đô) thì ứng với vua, âm Thương (nốt Rê) ứng với quan, âm Giốc (nốt Mi) ứng với dân, âm Chuý (nốt Son) ứng với sự việc, âm Vũ (nốt La)



Tranh vẽ Tùy Dạng Đế. (Ảnh: Public Domain)

ứng với vật. Sau đó, quả nhiên Tùy Dạng Đế bị ám sát tại Giang Đô.

Vào thời nhà Đường, khi đô đốc Tây Lương phủ hiến nhạc khúc mới, Đường Huyền Tông đã thiết yến tiệc mời các vương hầu tới thưởng thức. Sau khi khúc nhạc được diễn tấu, mọi người đều chạy tới chúc mừng, chỉ có anh trai của vua là Ninh vương Lý Hiến lặng lẽ không nói gì. Khi vua hỏi duyên cớ, ông đáp:

“Điệu khúc này mặc dù rất tươi đẹp, nhưng thần nghe nói, một khúc nhạc bắt đầu với âm Cung và kết thúc với âm Thương, ở giữa lại do các âm Giốc, Chủy, Vũ cấu thành, đầu cuối đều muốn phối hợp ứng phó với Cung. Nhạc

khúc này, ngay từ đầu đã tách khỏi Cung điệu, ở giữa lại rất ít dùng tới âm Chủy, âm Thương dùng rất lộn xộn và có xu thế tăng lên. Thần được biết, trong ngũ âm, âm Cung (nốt Đô) thì ứng với vua, âm Thương (nốt Rê) ứng với quan, âm Giốc (nốt Mi) ứng với dân, âm Chủy (nốt Son) ứng với sự việc, âm Vũ (nốt La) ứng với vật. Âm Cung không hùng mạnh tức thể lực của quân vương yếu ớt, âm Thương quá cường thịnh tức bề tôi có dấu hiệu tạo phản. Sự tình biểu hiện trong âm luật, biểu hiện qua các nhạc khúc, sẽ có một ngày ứng nghiệm tới thể sự nhân gian. Thần e rằng có một ngày sẽ xảy ra loạn thần tạo phản, bệ hạ phải lưu lạc tha phương, nên nói những lời tiên đoán này với người”.

Khi đó vua Đường chỉ trằm mặc không nói gì, quả nhiên sau khi loạn thần An Lộc Sơn tạo phản, vua Đường phải tháo chạy khỏi Trường An, mới chứng thực sự am hiểu nhạc lý tuyệt diệu của Ninh vương. 

Theo Epochtimes



(Ảnh: Public Domain)

(Ảnh bìa: Public Domain)



(Ảnh: Minghui.org)

Chùm Thơ Xuân



Tác giả: Hoàng Anh – Bùi Thái Phúc – Hy Vọng

Tranh: Nguyễn Tử My

Gửi chút lòng riêng trong không khí Tết



(Tranh dân gian Đông Hồ)

Ngày xưa mỗi độ Tết sắp về,
Cùng anh dạo khắp cả chợ quê.
Mua đào, mua quất, xin câu đối,
Ríu rít cùng nhau đọc lối về.

Rồi anh sang nhà em giúp mẹ,
Nhanh tay gói hết bánh chưng xanh.
Buổi tối thức cùng trông nồi bánh,
Xiếp cá thơm lừng trong mắt anh.

Đêm 30 Tết đi hái lộc,
Người người chen lấn khắp sân chùa.
Anh nắm tay em cho khỏi lạc,
Mưa xuân rơi nặng lúc Giao thừa...

Mừng một, mình cùng nhau đi lễ,
Cầu chúc cho năm mới an lành.
Rồi cùng bè bạn đi chơi Tết,
Xóm dưới, làng trên khắp quê mình.

Không gian ngập tràn trong tiếng pháo,
Người người nô nức đón xuân sang.
Ánh mắt long lanh niềm hy vọng,
Đón chào một năm mới an khang...

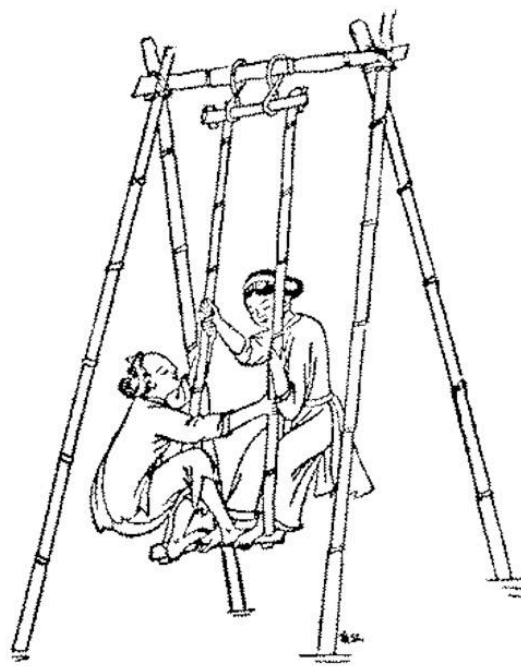
Thời gian thấm thoát bao mùa cũ,
Cuộc đời đưa đẩy em với anh.
Bây giờ mỗi đứa về một ngả,
Anh có cùng ai dạo chợ xuân?

Ngày Tết bây giờ đơn giản lắm,
Bánh chưng dầm chiếc đặt là xong.
Biết tìm nơi đâu hương cá xiếp,
Câu đối có còn ai đợi mong?

Đào, quất có người mang tận cửa,
Giao thừa, Lộc bán khắp Bờ Hồ.
Đi lễ đầu năm cầu danh lợi,
Ngày Tết trôi qua bao hững hờ...

Bạn bè thường trách em nhiều lắm,
Ở phố quen rồi, không về thăm.
Đâu biết trong lòng em vẫn nhớ,
Nhớ Tết ngày xưa, và nhớ anh!

Hoàng Anh



Đánh đu. (Tranh dân gian)

Xuân về từ mắt mẹ

Con nhìn vào mắt mẹ
Thấy mùa xuân đang về
Màu xanh mượt ven đê
Lúa đồng mình tốt quá!

Con nhìn trong sắc lá
Chỉ thấy màu xanh thôi
Nắng đọng ngang lưng trời
Chui vào hoa mới nở.

Nhìn vào từng trang vở
Con thấy đất trời hiền
Sóng xô bờ sông Diêm
Dẫn thuyền đi tìm biển.

Con chưa nhìn hết được
Biển xa xôi nhường nào
Con sóng về nơi nao
Có xa không hờ mẹ?

Con nhìn vào mắt mẹ
Thấy biển trời bao la
Dòng sông và biển lúa
Mắt mẹ nhìn thiết tha.

Mẹ ơi ! Mẹ có thấy
Sóng cuộn ở trong lòng
Như con vẫn hằng mong
Xuân về từ mắt mẹ?

Bùi Thái Phúc



Nghênh tân xuân

Tiếng chim kêu riu rít
Người nói cười tươi vui
Một năm mới gần tới
Cảnh xuân hé lộ chồi
Tỉnh dậy trong một sớm
Hoa đào đã nở rồi
Gió lạnh vẫn còn chớm
Thoáng chốc thời gian trôi
Đông qua xuân lại tới
Đại Pháp truyền muôn nơi
Lòng người hướng Thiện niệm
Phật ân khắp cõi đời

Hy Vọng

KHÁM PHÁ



Những người Kogi. (Ảnh: Pexels)



“Từ trái tim của thế giới, lời nhắc nhở của bậc đàn anh”

*Cuộc thám hiểm kỳ thú trong
khu rừng rậm xứ Nam Mỹ*

Trần Phong



Năm 1993, một bộ phim tài liệu dài 90 phút của nhà báo Alan Ereira (Anh), mang tựa đề “Từ trái tim của thế giới, lời nhắc nhở của bậc đàn anh” đã gây chấn động toàn thế giới. Bậc đàn anh được nói đến ở đây chính là bộ lạc Kogi – người cho rằng mình nắm giữ “trái tim của thế giới”.

Hơn 400 năm về trước, để tránh cuộc tàn sát của người Tây Ban Nha, bộ tộc Kogi đã rút khỏi bình địa của mình trên một rặng núi Sierra Nevada de Santa Marta, cao 5.700 mét thuộc Colombia, ngọn núi duyên hải cao nhất thế giới. Họ từ lâu không tiếp xúc với ai nhưng lại chấp thuận cho ký giả Ereira được phỏng vấn với điều kiện anh phải đến tham dự Đại hội Tôn Giáo thế giới tổ chức tại Chicago vào tháng 9 năm 1993 và công bố một thông điệp đặc biệt quan trọng.

Câu hỏi đặt ra là: Tại sao sau bao nhiêu năm “ẩn mình” mà người Kogi lại cho phép “con người từ xã hội văn minh” đến phỏng vấn, quay phim – Họ muốn gì đây? Và, tại sao một bộ lạc sống biệt lập trong rừng sâu núi thẳm, không tiếp xúc với thế giới bên ngoài, lại biết có một Đại hội Tôn Giáo họp tại Hoa Kỳ?

Năm 1974, một chiếc phi cơ bay lạc vào khu rừng rậm xứ Colombia, người phi công đã khám phá ra một công trình xây cất cổ xưa bằng đá có hình dạng kim tự tháp nhưng không giống kim tự tháp thường thấy ở Ai Cập hay Nam Mỹ.

Điều này đã thôi thúc rất nhiều nhà khoa học và khảo cổ tìm đến đây. Sau cùng, họ phát hiện ra sự tồn tại của bộ lạc Kogi, được cho là hậu duệ của một nền văn minh cổ xưa đã biến mất từ mấy nghìn năm trước.

Các nhà khảo cổ đã nhiều lần cố gắng tiếp cận với bộ lạc này nhưng đều bị lãng tránh. Về sau, vì một lý do nào đó mà ký giả Alan Ereira đã được một người đại diện của bộ lạc Kogi tiếp xúc. Người này cho hay, đây là lần đầu tiên và có thể là duy nhất họ cho phép “con người hiện đại” viếng thăm.

Đầu năm 1993, Alan Ereira đã lên đường cùng một ký giả, ba nhà quay phim và nhân viên y tế. Đồng thời, họ cũng tìm được một người của bộ lạc kể cận có thể nói được tiếng Kogi làm thông dịch.

Theo những gì khảo sát được, tộc người Kogi có niên đại khoảng 7-8 nghìn năm. Kogi là một trong những bộ tộc kỳ lạ và đặc biệt nhất thế giới bởi họ sống tách biệt, không có bất cứ quan hệ hay liên lạc với thế giới. Duy chỉ có một bộ phận người dân có tiếp xúc với



Những ngôi nhà nhỏ làm bằng gỗ và lá cây của bộ tộc Kogi. (Ảnh: Shutterstock)

những bộ tộc khác, sống lân cận trong cùng dãy núi.

Người Kogi có vóc dáng nhỏ nhắn giống người châu Á nhưng nước da ngăm đen và mái tóc xoăn tự nhiên. Theo phong tục truyền thống, cả nam và nữ đều để tóc dài, mặc quần áo giống nhau. Họ sống trong những ngôi nhà nhỏ làm bằng gỗ và lá cây, rất thoáng mát và sạch sẽ.

Đặc biệt, tất cả mọi người trong bộ tộc đều ăn chay. Họ chủ yếu chỉ ăn hoa quả, rau củ và tuyệt đối không ăn thịt. Người Kogi tâm niệm: “Trái đất là nơi vạn vật sinh sống, tại sao phải sát sinh những loài động vật vô tội, khi mà chúng cũng như con người, đều biết đau”.

Nhóm ký giả cho rằng, đây rất có thể là lý do tuổi thọ của người Kogi cao đến như vậy - trung bình hơn 100 tuổi. Khi nhân viên y



Phụ nữ và trẻ em của bộ tộc Kogi. (Ảnh: Wikipedia Commons/The Guardian)

tế trong phái đoàn “kiểm tra” sức khỏe của những người trong bộ tộc, anh lần lượt dùng các dụng cụ y khoa đo huyết áp, khám phổi, khám răng, thử máu... và không tìm thấy một dấu hiệu nào về bệnh tật hay sức khỏe suy kém, kể cả sâu răng. Tuy vậy, vị Trưởng Lão cho biết, vẫn có trường hợp người qua đời vì bệnh nhưng rất ít và thường xảy ra khi đứa bé mới lớn.

Người Kogi gieo trồng một cách hết sức thô sơ và tự nhiên. Họ không bao giờ tích trữ

lương thực, bởi theo họ, điều đó khiến con người trở nên ích kỷ và vô tình tạo nên sự ham muốn chiếm hữu nhiều hơn, đây chính là khởi nguồn của mâu thuẫn và chiến tranh.

Khi thấy những người Kogi hay cầm một cái ống bằng gỗ đựng vôi, dùng cái que gỗ xoay vòng cho vôi tan thành bột và lâu lâu lại chấm vào lưỡi, ký giả Alan Ereira hỏi vị trưởng lão:

– Thưa Trưởng Lão, người có thể giải thích cho chúng tôi biết rõ ý nghĩa của hành động đó được không?

Vị trưởng lão đáp:

– Hành động đó rất có ý nghĩa vì nhắc nhở mọi người trong chúng tôi luôn luôn ghi nhớ cần mài giũa Thân và Tâm để hiểu rõ đời sống một cách đúng đắn và vẹn toàn.

Vị trưởng lão chia sẻ thêm rằng:

– Theo quan niệm của chúng tôi thì sống thuận theo thiên nhiên không thể có bệnh. Bệnh tật chỉ là hậu quả của những gì trái với thiên nhiên. Sự tương giao giữa con người với thiên nhiên hết sức mật thiết và khi thiên nhiên bị phá hoại, chắc chắn con người cũng bị ảnh hưởng. Chính vì sống trái quy luật thiên nhiên mà có đủ thứ bệnh tật kỳ lạ xuất hiện.

Bộ tộc Kogi không có trường học mà chỉ có cách dạy dỗ khẩu truyền từ ông bà, cha mẹ cho con cháu, và từ các bậc Trưởng Lão cho những thanh niên. Nhóm ký giả đã ghi lại được cách Trưởng Lão dạy dỗ một thanh niên cách ăn uống như sau: “*Khi ăn phải nhai từ từ, thong thả, phải ý thức từng chút một và*



(Ảnh: Plansouthamerica)

tuyệt đối chú tâm vào việc ăn chứ không được nghĩ gì khác”.

Ngoài ra, khi được khoảng 20 tuổi, thanh niên được gửi đến học hỏi với các bậc Trưởng Lão trong những túp lều đơn sơ hoặc một hang đá. Tại đây, họ sẽ tập ngồi yên quay mặt vào vách tường trong 7 đến 9 năm liền. Họ chỉ được nhai một ít lá cây, uống một chút nước và chú tâm suy ngẫm về những điều được giảng dạy. Mỗi ngày, vào giờ giấc nhất định, các bậc Trưởng Lão có nhiệm vụ hướng dẫn sẽ bước vào và trao cho họ một đề tài để suy ngẫm.

Ký giả Alan Ereira đánh giá:

“Trong suốt 9 năm ngồi như vậy, người Kogi đã học được cách biết tôn trọng thiên nhiên. Họ biết ý thức về sự sống tràn đầy trong thiên nhiên, từ đỉnh núi cao xa to lớn cho đến những

côn trùng bé nhỏ, từ những trận mưa đầu mùa đổ nước xuống các dòng suối tươi mát cho đến những hoa thơm cỏ lạ mọc trong các thung lũng... Tâm thức họ tràn đầy các hình ảnh tuyệt vời của thiên nhiên qua các điệu nhạc mà chim chóc hòa tấu, thưởng thức hương thơm của cỏ hoa, rung động với các thay đổi của thời tiết... Và khi trưởng thành, bước ra khỏi hang đá, con người đã có ý thức rất sâu xa về mình, về sự tương quan giữa mình và mọi vật. Khi đó họ mới được công nhận là đã trưởng thành, có thể lập gia đình; hoặc tiếp tục đi theo các bậc Trưởng Lão để học hỏi thêm nhiều năm và trở thành một trong những người này. Danh từ “Trưởng Lão” của người Kogi không hề có nghĩa là người chỉ huy mà chỉ có nghĩa là một người thông thái (wise man) mà thôi”.

Một vị Trưởng Lão cho biết: “Vũ trụ là một tấm gương lớn, phản ánh tất cả mọi việc xảy ra trong đó. Nếu có thể giao cảm với vũ trụ thì người ta không cần phải đi đâu xa mà cũng biết được những điều cần thiết. Việc ngồi 9 năm trong động đá không phải chỉ ngồi đó nhai vài lá cây, suy nghĩ vài câu nói, mà đòi hỏi người ta phải nỗ lực tìm hiểu về chính mình, tìm hiểu về các quy luật vũ trụ. Khi đã hiểu các quy luật một cách sâu xa thì con người sẽ không làm trái với nó. Sở dĩ con người làm việc sai trái vì họ không hiểu biết, chỉ sống hời hợt, quay cuồng và dựa trên những giá trị giả tạo. Sống như thế không thể gọi là sống. Đó là sống mà như chết, thân thể tuy sống mà đầu óc đã chết từ lâu rồi!”.

Cũng bởi vậy, đối với người Kogi mà nói, việc chết cũng rất giản dị và tự nhiên. Khi cảm thấy đã đến lúc phải ra đi, một người già thường tìm một hang đá sâu và ngồi yên



Một vị Trưởng Lão của bộ tộc Kogi.
(Ảnh: The Guardian)

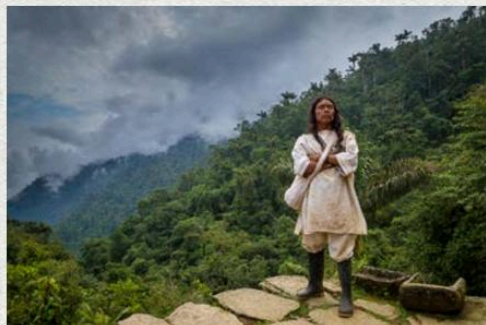
trong đó chờ chết. Họ không làm đám tang, gia đình cũng không than khóc bởi họ biết đó là một việc bình thường, là quy luật của tạo hóa.

Sau khi đã tham quan bên trong bộ lạc và hiểu được phần nào cuộc sống nơi đây, ký giả Alan Ereira được gặp một vị “Trưởng Lão”. Nhìn hàm răng còn nguyên vẹn, mọi người trong đoàn đều nghĩ ông lão chỉ khoảng 60 tuổi nhưng về sau ký giả Ereira được biết vị Trưởng Lão này đã sống trên 100 năm rồi. Thực tế, vị Trưởng Lão nào

cũng đều 100 tuổi trở lên, nhưng họ không có dấu vết già yếu, bệnh tật trên thân thể như vẫn thường thấy ở những người bình thường khác.

Vị Trưởng Lão bắt đầu lên tiếng:

“Chúng tôi đã thảo luận rất kỹ về điều chúng tôi muốn nói. Chúng tôi muốn gửi một thông điệp cho các em trong gia đình nhân loại. Chúng



(Ảnh: Wikipedia Commons/Esclo)

tôi nói bằng trái tim, những lời nói chân thành nhất của những người anh và mong các em hãy lắng nghe”.

Tự nhận mình là anh cả của loài người, Trương Lão tiếp lời:

“Thứ nhất, nhân loại cần biết rằng tất cả chúng ta đều là anh em một nhà. Dù chúng ta có màu da khác nhau, truyền thống khác nhau, quan niệm khác nhau, sống trong những điều kiện khác nhau nhưng tất cả chỉ là bề ngoài mà thôi, bên trong chúng ta không hề khác biệt. Khi đối chúng ta đều đối như nhau, lúc khát chúng ta đều khát như nhau, chúng ta đều có cảm giác vui buồn như nhau.

Chúng ta đều là con cùng một Mẹ. Chúng tôi được sinh ra trước nên là anh, và làm anh thì cần phải chỉ bảo cho các em. Nhưng tiếc là các em đã quên mất nguồn gốc thiêng liêng của mình. Mẹ của chúng ta chính là tự nhiên. Đốt rừng, phá núi, đổ đổ ô uế xuống biển chính là chà đạp lên thân thể của Mẹ. Mẹ là nguồn sống chung và chúng ta không thể sống mà không có Mẹ.

Các em đã làm trái với quy luật tự nhiên, gây tai họa không những cho Mẹ mà còn cho chính các em. Các em cứ mê mờ nghĩ rằng mình có khả năng cải tạo thiên nhiên, cải tạo cuộc sống – Con người ngày càng văn minh tiến bộ với những máy móc tuyệt hảo tinh vi – Nhưng ý tưởng đó quá sai

lầm, vì dù thông minh tài giỏi tới đâu, các em vẫn không thể thay đổi quy luật tự nhiên cũng như chế ngự được cơn thịnh nộ của thiên nhiên – Con người không thể ngăn cản sóng thần, động đất, lũ lụt và nhất là dịch bệnh và cái chết, mà ngược lại còn là nhân tố phát sinh những biến động từ thiên nhiên. Nếu cứ tiếp tục như vậy, các em sẽ tự huỷ hoại chính mình.

Khi cố gắng để đẩy lùi bệnh tật, con người vô hình trung đã làm phát sinh những loại vi trùng và những thứ bệnh mới khác.

Khi con người sử dụng thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu, thuốc tăng trưởng cho gia súc và hoa màu – chúng ngấm vào đất đai, biển cả, sông ngòi... Sau đó, con người lại hấp thụ vô số những chất độc hại đó từ nước và không khí.



Người Kogi có vóc dáng nhỏ nhắn giống người châu Á nhưng nước da ngăm đen và mái tóc xoăn tự nhiên. (Ảnh: miro.medium)



(Ảnh: Chụp màn hình Youtube)

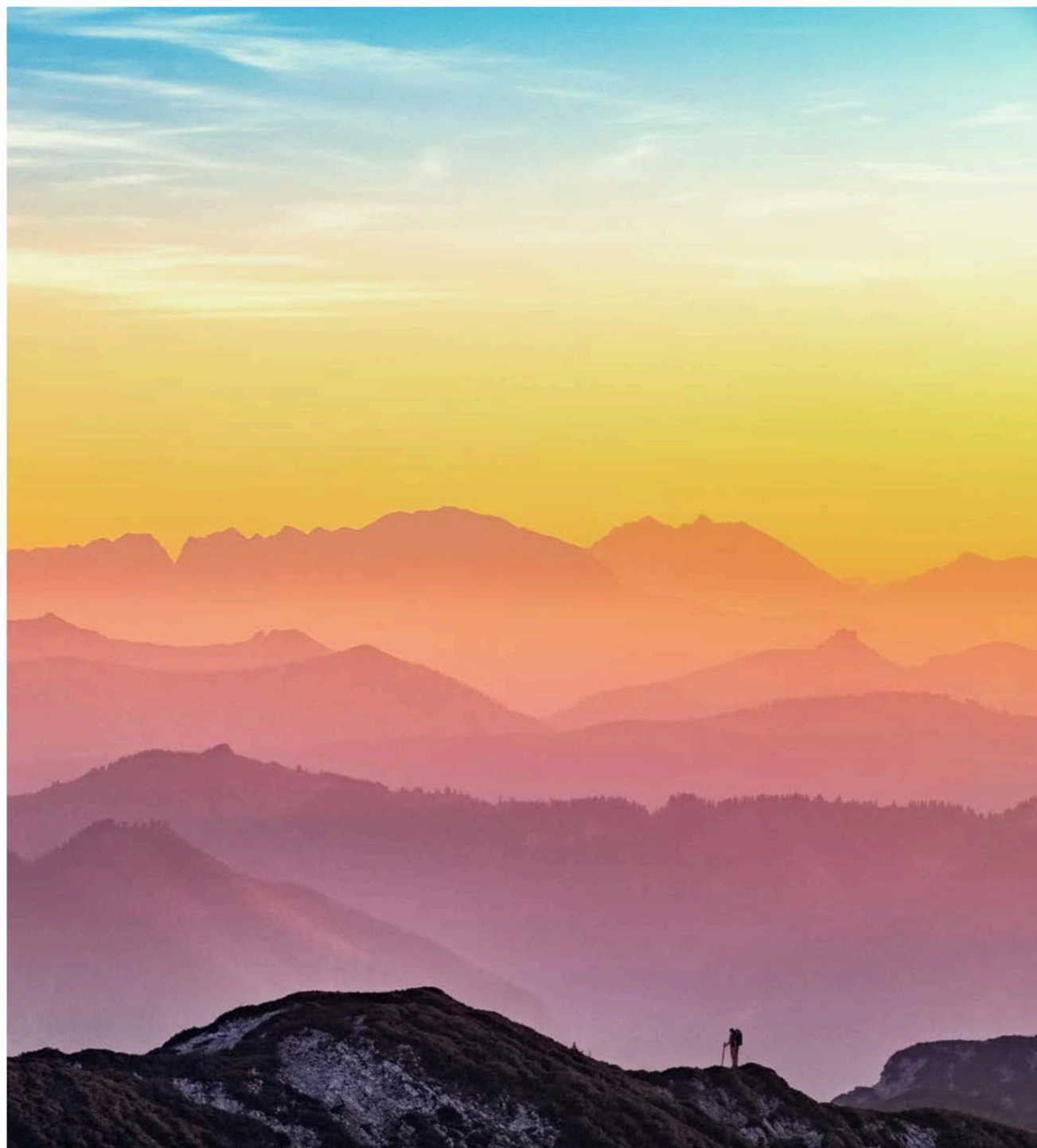
Nhưng điều tệ hại nhất là con người luôn tranh giành, thù hận và tàn sát lẫn nhau. Đây chính là sự ích kỷ và tham lam, và con người sẽ phải trả giá cho những điều đó. Bởi, quy luật tự nhiên là không chấp nhận những thứ xấu xa, tà ác.

Loài người vẫn tự hào rằng mình văn minh mà không biết cái văn minh đó là con dao hai lưỡi sát hại toàn thể nhân loại. Đã đến lúc loài người nên thức tỉnh. Đây chính là lời kêu gọi thiết tha và cũng là trách nhiệm mà người anh chúng tôi nhắn gửi tới những người em của mình. Hãy gửi ngay thông điệp này đến thế giới càng sớm càng tốt”.

Thực vậy, từ ngàn xưa, nhân loại đã có những nền văn minh lớn. Những nền văn minh đã tạo ra các kiến trúc vĩ đại như Kim Tự Tháp, Vườn treo Babylon, Vạn Lý Trường Thành... Tuy nhiên, dù phát triển đến đâu chăng nữa, nền văn minh nào cũng không thể thoát khỏi bị huỷ diệt nếu đạo đức con người đã trở nên hủ bại. Lịch sử đã chứng minh điều đó. Vậy nên, cho đến ngày

nay, không mấy ai biết rõ về những nền văn minh cổ xưa đã từng tồn tại, ngoại trừ những giai thoại rời rạc, không liên kết.

Thông điệp mà người Kogi gửi đến cho chúng ta hẳn là có lý do. Thử hỏi, tại sao chỉ sống ở nơi núi cao rừng thẳm mà họ vẫn biết rõ về những gì đã và sẽ xảy ra trên thế giới như vậy? Chiến tranh, bệnh tật, thiên tai, cho đến những thực trạng đang diễn ra ngoài xã hội – tất cả đều được tiên đoán chính xác và rõ ràng. Có thể câu trả lời là bởi họ có khả năng “giao cảm với vũ trụ”. Suốt 9 năm quay mặt vào vách đá để tu tập – họ đã khám phá ra sự liên kết, giao thoa, hợp nhất giữa trời đất, con người và thiên nhiên. 



(Ảnh: VisualHunt)



mỡ lợn

Người Việt đã sai lầm khi dần “rời xa” mỡ lợn?

Hà Châu

Trong những thức quà, sản vật thân thương gắn bó với cái Tết của người Việt Nam tự bao đời nay, “thịt mỡ” được xếp ngay hàng đầu. Thịt mỡ chế biến thành nhiều món ăn bổ dưỡng, bùi béo, còn mỡ lợn nói riêng cũng từng là nguyên liệu không thể thiếu trong bếp của mọi gia đình Việt.

THỊT
MỠ
DƯA
HÀNH
CÁU
ĐÓI
ĐỎ

CÂY
NÊU
TRÀNG
PHÁO
BÁNH
CHUNG
XANH

Mỡ lợn là linh hồn của món ăn, dù là món ăn gì đi nữa thì chỉ cần một thìa mỡ lợn cũng đủ tạo nên màu sắc đẹp, vị thơm ngon. Nhà phê bình thực phẩm Chua Lam (một nhà báo người Hồng Kông gốc Singapore, nhà phê bình ẩm thực, và là người dẫn chương trình nhưng không thường xuyên) từng nói: “Mùi thơm của mỡ lợn là không thể thay thế”.

Thế nhưng những năm gần đây, với sự quảng cáo ồ ạt của các hãng dầu ăn và luồng thông tin cho rằng mỡ lợn chứa nhiều chất béo bão hòa và cholesterol dẫn đến béo phì, bệnh tim mạch, mỡ lợn đang dần biến mất trong thực đơn của nhiều gia đình.

Trên thực tế, mỡ lợn không hề “đáng sợ” như vậy; thậm chí, nó còn được thế giới biết đến như là loại thực phẩm bổ dưỡng và tốt cho sức khỏe.

**Mỡ lợn
tốt hơn cả bơ,
cải thiện sức khỏe
tim mạch**

Trong một nghiên cứu đăng trên *Tạp chí PLOS ONE*, các chuyên gia đã rà soát lại giá trị



Mỡ lợn. (Ảnh: Shutterstock)

dinh dưỡng của hơn 1000 loại thực phẩm. Họ đặc biệt nhấn mạnh giá trị dinh dưỡng của mỡ lợn sau khi phân tích chi ly thành phần của nó, chiếm thang điểm 0,75 trong nhóm thực phẩm giàu béo, chỉ sau hạt bí, hạt chi-a và hạnh nhân.

Trang *BBC* xếp mỡ lợn là một trong 10 loại thực phẩm bổ dưỡng nhất (hạng thứ 8), mỗi 100g mỡ lợn cung cấp 632kcal. Ngoài ra, mỡ lợn còn giàu vitamin B và các khoáng chất, tốt cho sức khỏe hơn mỡ cừu và mỡ bò.

Mỡ lợn có màu trắng đục, khi chế biến cho mùi rất thơm và hấp dẫn. Nguồn gốc chính của mùi thơm này là lượng nhỏ của một loại protein đặc biệt được giải phóng trong quá trình chế biến.

Không phải chỉ có *BBC* nói rằng mỡ lợn tốt cho sức khỏe, tờ *Daily Mail* của Anh cũng viết rằng, mỡ lợn tốt cho sức khỏe hơn bơ. Mỡ lợn là một trong những nguồn thực phẩm dồi dào vitamin D nhất, nhiều hơn 50% so với bơ.

Đặc biệt, *Daily Mail* trích dẫn lời của Jo Travers, một chuyên gia đến từ Hiệp hội Dinh dưỡng Anh quốc (*British Dietetic Association*), cho rằng mỡ lợn chứa các chất béo không bão hòa đơn, giúp giảm hàm lượng cholesterol xấu trong cơ thể, cải thiện sức khỏe tim mạch.



Ảnh chụp màn hình bài báo của Daily Mail tiêu đề: "Khám phá: Mỡ lợn thực sự tốt cho bạn (và nó thậm chí có thể còn tốt cho sức khỏe hơn bơ)" đăng ngày 26/2/2018.

Tại Việt Nam, TS.BS Nguyễn Trọng Hưng – Phó trưởng khoa Dinh dưỡng lâm sàng và tiết chế, Bệnh viện Nội tiết Trung ương cho biết trên báo *Zing* rằng: “Mỡ động vật, cụ thể là mỡ lợn, là thực phẩm giàu dinh dưỡng, cung cấp nhiều năng lượng cho cơ thể.

Mỡ lợn chứa các loại axit béo bão hòa, protein, vitamin A, D, đặc biệt là cholesterol cần thiết cho cấu trúc tế bào, tốt cho tế bào thần kinh. Do vậy, việc sử dụng ở mức độ vừa phải, hợp lý sẽ có tác dụng làm bền vững các mao mạch máu, bảo vệ hệ tuần hoàn của cơ thể, dự phòng xuất huyết não. Mỡ lợn cũng



(Ảnh: Sohu)

tham gia vào số men chuyển hóa của cơ thể, trong đó có nội tiết tố sinh dục và tuyến thượng thận”.

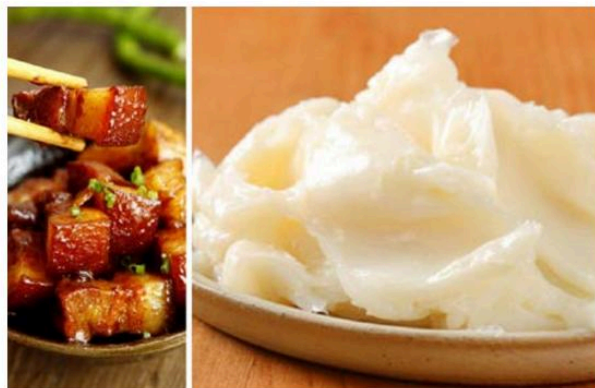
TS.BS. Phan Bích Nga, Giám đốc Trung tâm Khám Tư vấn Dinh dưỡng trẻ em, Viện Dinh dưỡng Quốc gia, cũng cho biết: “Chất béo là một trong những nguồn năng lượng quan trọng cho sự phát triển của trẻ nhỏ. 1g chất đạm, tinh bột, đường cung cấp 4 kcal, trong khi 1g chất béo cung cấp 9 kcal. Do đó, trẻ bắt đầu ăn dặm cần phải bổ sung 5ml chất béo/bữa, trẻ một tuổi lượng chất béo cần tăng khoảng 7ml/bữa. Cha mẹ khi chăm

con nên lưu ý cho trẻ ăn kết hợp cả dầu và mỡ động vật.

Nếu không được cung cấp đủ lượng dầu mỡ theo khuyến cáo, trẻ sẽ bị thiếu năng lượng và rơi vào tình trạng suy dinh dưỡng, còi xương”.

Về lo ngại mỡ lợn làm tăng cholesterol, TS. Từ Ngữ, Tổng thư ký Hội Dinh dưỡng Việt Nam cho hay: “Thực chất, có 2 loại là cholesterol nội sinh và ngoại sinh. Cholesterol nội sinh nhiều hơn ngoại sinh. Điều đó có nghĩa dù không ăn mỡ lợn, cơ thể vẫn sinh ra cholesterol. Loại nội sinh mới nguy hiểm. Chất béo có trong mỡ lợn rất cần thiết cho bộ não.

Hiện nay, người dân có tâm lý ăn mỡ lợn sẽ mắc bệnh. Đây là do quảng cáo quá mức của những sản phẩm dầu thực vật. Nhưng thực tế, dầu thực vật chỉ nên dùng ăn sống. Khi đun nóng, chúng sẽ sinh ra chất độc hại. Do đó, không nên xào nấu với dầu ăn, đặc biệt tái sử dụng dầu đã qua một lần nấu sẽ càng độc hại. Còn mỡ lợn thì không lo lắng điều này”.



Chất béo có trong mỡ lợn rất cần thiết cho bộ não.

Người xưa dùng mỡ lợn để chữa bệnh

Người Trung Quốc cổ đại đã sử dụng mỡ lợn để làm sạch các mạch máu, trừ tam tiêu, thấp khí và điều trị bệnh lá lách, dạ dày.

Trong cuốn “*Bản thảo cương mục*” của Lý Thời Trân có viết, mỡ lợn là một loại thuốc bổ rất tốt. Nó không gây nóng trong người, có tác dụng thanh lọc cơ thể.



Tranh vẽ
Danh y Lý Thời Trân.
(Ảnh: Sohu)

Trong cuốn “*Trừu hậ bàng*” đề cập rằng, mỡ lợn có thể điều trị viêm gan.

Dược Vương Tôn Tư Mạc tin rằng mỡ lợn có thể giúp làm lưu thông khí huyết, tan máu cục và chữa trị mất trí nhớ.

Cách tinh chế mỡ lợn **an toàn**, **chất lượng**



Mỡ lợn cắt thành
những lát nhỏ.



Đun trong 5-10 phút
cho đến khi mỡ chảy
ra trở thành dung
dịch trong.



Khuấy thường xuyên và
tiếp tục đun trong 30
phút, đến khi mỡ teo
thành tóp mỡ và dòng
mỡ trắng xuất hiện
nhiều hơn.



Cuối cùng, mỡ hoàn
toàn biến thành tóp
thì tắt bếp, lọc tách
mỡ và tóp mỡ.

Những điều cần lưu ý:

- Tốt nhất là sử dụng mỡ của lợn nuôi thả tự nhiên, không có hormone và thuốc kháng sinh.
- Khi rán, nhiệt độ không nên quá cao và thời gian không nên quá dài.
- Thêm một chút ớt bột, hoặc chút muối, đường vào mỡ lợn trước khi đông đặc có thể giúp bảo quản lâu hơn.
- Không nên sử dụng đi sử dụng lại mỡ lợn nhiều lần.
- Mỡ lợn chỉ nên được sử dụng trong khoảng 2-3 tháng để đảm bảo chất lượng tốt nhất.

Mùi hương
của mỡ lợn là
linh hồn của nhiều
món ăn trên
thế giới

Có những món ăn chỉ chế biến bằng mỡ lợn mới có vị ngon như dimsum Trung Quốc, gạo mỡ lợn cổ điển, rau xào bằng mỡ lợn... Cho dù là đồ ngọt hay đồ mặn, nếu có mỡ lợn thì hương vị của món ăn sẽ thơm ngon hơn hẳn.

Đầu bếp Phan Quân Lương, người bán bánh trứng cổ điển Hồng Kông với các món hải sản Quảng Đông đã sử dụng mỡ lợn và bơ để làm bánh trứng, tạo nên nét đặc trưng cùng mùi thơm không đâu sánh bằng.

Vậy thì, có lẽ cũng đã đến lúc chúng ta trả lại vị trí trang trọng vốn có của mỡ lợn trong câu đối Tết thuở nào, cũng như trong gian bếp ấm cúng của mỗi gia đình Việt. DKN



*Mùi hương của mỡ lợn
là linh hồn của nhiều
món ăn trên thế giới.
(Ảnh: Shutterstock/A
Family/Beptruong.
edu/Sodafoods)*



**Chúc
mừng
năm
mới**